

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Mobile Trading

THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

TT	Thông tin viết tắt	Thông tin đầy đủ
1	CK	Chứng khoán
2	CTCK	Công ty chứng khoán
3	GDCK	Giao dịch chứng khoán
4	NĐT	Nhà đầu tư
5	KH	Khách hàng
6	CCCD	Căn cước công dân
7	TK	Tài khoản
8	HĐ Econtract	Hợp đồng Econtract
9	PHT	Phát hành thêm
10	TPCĐ	Trái phiếu chuyển đổi
11	NVCS	Nhân viên chăm sóc
12	NVGT	Nhân viên giới thiệu

MỤC LỤC

I. ĐĂNG NHẬP.....	5
II. TRANG CHỦ.....	6
III. BẢNG GIÁ & THỊ TRƯỜNG.....	7
3.1. Bảng giá _ Danh mục theo dõi.....	7
3.1.1. Tạo danh mục	8
3.1.2. Quản lý danh mục.....	9
3.2. Thị trường	13
IV. ĐẶT LỆNH.....	16
4.1. Lệnh cơ sở	17
4.1.1. Đặt lệnh	17
4.1.2. Sổ lệnh.....	19
4.2. Lệnh phái sinh.....	22
4.2.1. Đặt lệnh	22
4.2.2. Sổ lệnh.....	24
V. TÀI SẢN	27
5.1. Tài sản cơ sở.....	27
5.2. Tài sản phái sinh.....	28
5.3. Tài sản TPRL	29
5.4. Lãi lỗ Cơ sở	30
5.5. Lãi lỗ Phái sinh	31
5.6. Hiệu quả đầu tư Cơ sở.....	32
5.7. Hiệu quả đầu tư Phái sinh.....	33
VI. DỊCH VỤ CƠ BẢN.....	34
6.1. Chuyển tiền.....	34
6.1.1. Chuyển tiền ngân hàng	34
6.1.2. Chuyển tiền nội bộ	35
6.1.3. Chuyển chứng khoán.....	37
6.2. Ứng trước	39
6.3. Mua PHT.....	40
6.4. Đăng ký Trái phiếu chuyển đổi	44
6.5. Công nợ Margin.....	47

6.5.1. Gia hạn khoản vay	47
6.5.2 Thanh toán khoản vay	48
7. Lịch sử lệnh	50
7.1. Lịch sử lệnh thường.....	51
7.2. Lịch sử lệnh phái sinh.....	52
8. Xác nhận lệnh Online.....	53
9. Thỏa thuận cùng công ty (Thỏa thuận 1Firm)	54
10. Thỏa thuận khác công ty	58
11. Sao kê.....	60
12. Lịch sử đóng vị thế.....	62
13. Nộp/Rút ký quỹ Phái sinh.....	63
14. Phong tỏa/giải tỏa ngân hàng	64
15. Đăng ký chương trình.....	66
16. Khuyến nghị.....	69
17. Sản phẩm đầu tư khác.....	70
17.1. Trái phiếu	70
19.2. Giấy tờ có giá	72
18. Hỏi đáp	75
19. Nộp tiền.....	76
VII. QUẢN LÝ TÀI KHOẢN	77
7.1. Cập nhật thông tin tài khoản.....	77
7.1.1. Tab Thông tin tài khoản	78
7.1.2. Tab Thông tin NĐT chuyên nghiệp	82
7.2. Cập nhật Căn cước/Căn cước công dân	82
7.3. Cập nhật định danh C06.....	84
7.4. Luồng xác thực định danh EKYC.....	86
7.5. Luồng ký HĐ Econtract.....	89
VIII. CÀI ĐẶT.....	92
1. Thiết lập Smart OTP.....	92
1.1. Đăng ký Smart OTP	92
1.2. Hủy đăng ký Smart OTP	94
1.3. Đổi mã pin Smart OTP.....	95

2. Đăng ký dịch vụ SMS/Email	96
3. Đăng ký Ứng trước tự động	98
3.1. Đăng ký	98
3.2. Hủy đăng ký	100
4. Thiết lập tài khoản giao dịch.....	101
4.1 Xác thực cấp 2	102
4.2 Thêm tài khoản thụ hưởng	104
4.3. Đăng ký TK kỹ quỹ/phái sinh	105
5. Thay đổi hạn mức margin	108
6. Thay đổi hạn mức ứng trước	111
7. Liên kết/Hủy liên kết Vietinbank	112
8. Xác thực sinh trắc học.....	114
9. Giao diện sáng/tối.....	115
10. Kích thước chữ.....	116
11. Cài đặt thiết bị nhận thông báo	117
12. Chọn ngôn ngữ	118
13. Đổi mật khẩu.....	119
14. Quên mật khẩu.....	120
VIII.Đăng xuất	121

I. ĐĂNG NHẬP

 Người dùng đăng nhập vào app VBSE để thực hiện các giao dịch: Đặt lệnh, chuyển tiền,...

- (1) Nhập vào Số tài khoản và mật khẩu
- (2) Nhấn nút Đăng nhập
- (3) Ở lần đầu Đăng nhập, hệ thống sẽ thông báo kích hoạt tính năng đăng nhập bằng sinh trắc hay không (vân tay, khuôn mặt)

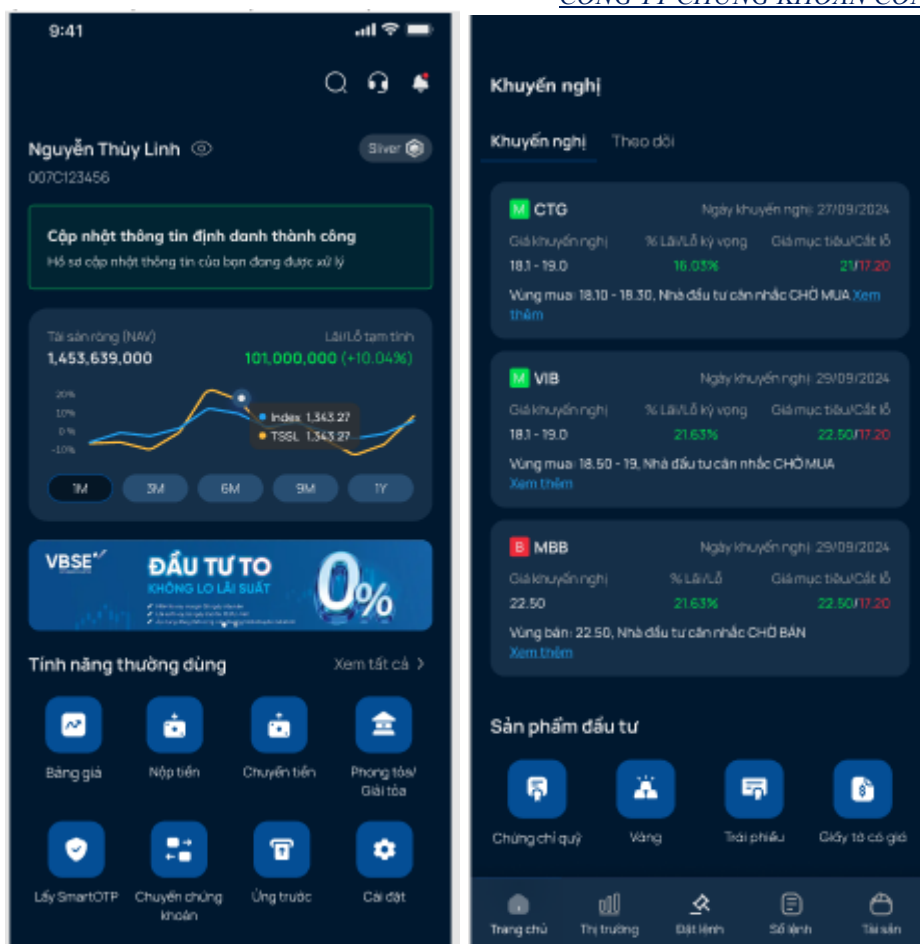
+ **Xác nhận:** Kích hoạt đăng nhập bằng sinh trắc (khi đăng nhập KH có thể nhập mật khẩu tĩnh hoặc sinh trắc)

+ **Hủy:** Chỉ đăng nhập bằng mật khẩu



II. TRANG CHỦ

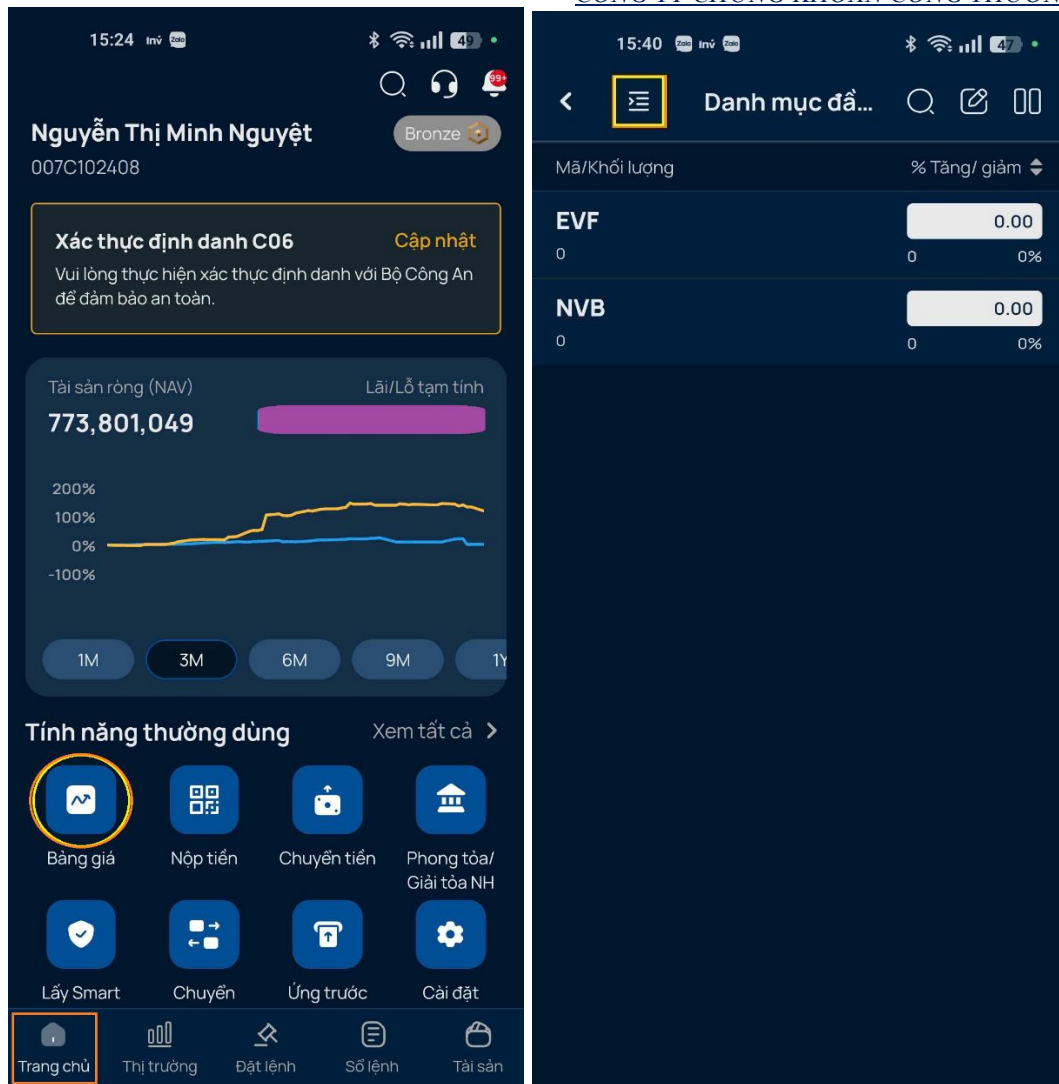
- Hiện thị thông tin tài khoản, tổng tài sản, lãi lỗ và cho phép xem tổng tài sản theo các thời điểm 1M, 3M, 6M, 9M, 1Y
- Cho phép cài đặt sắp xếp các **Tính năng thường dùng** để tìm kiếm, giao dịch thuận tiện như: Bảng giá, Nộp tiền, Chuyển tiền, Lấy Smart OTP, Ứng trước tiền bán,...
- Hiện thị các **Sản phẩm đầu tư** của VBSE như: Trái phiếu, Giấy tờ có giá,...
- Hiện thị danh sách **Khuyến nghị Mua/Bán, Khuyến nghị theo dõi**



III. BẢNG GIÁ & THỊ TRƯỜNG

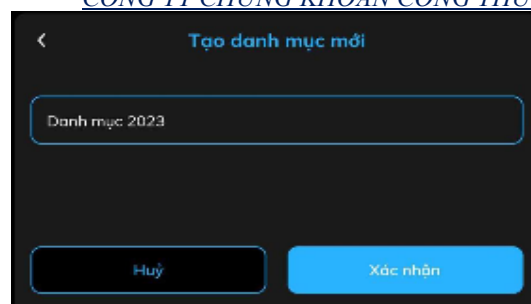
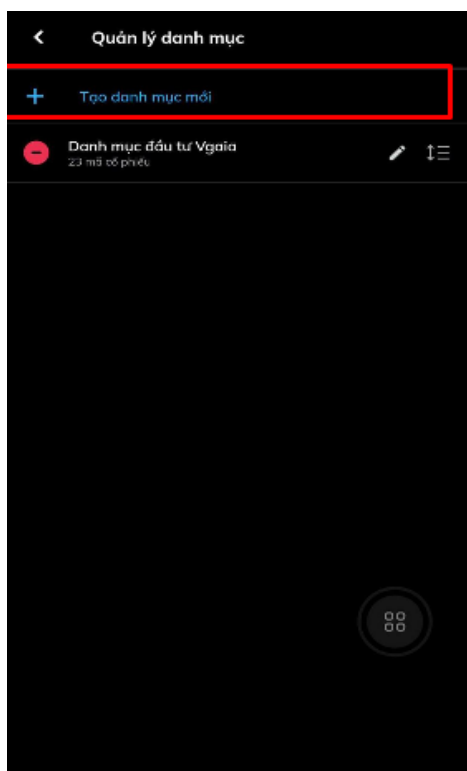
3.1. Bảng giá _ Danh mục theo dõi

- ✚ Mục đích: Theo dõi biến động giá trên danh mục mặc định, danh mục sở hữu và danh mục của tôi...
- ✚ Link: Trang chủ => Bảng Giá => Danh mục đầu tư



3.1.1. Tạo danh mục

- ✚ Chỉ tạo mới được danh mục của tôi, danh mục mặc định và danh mục sở hữu hệ thống tự động cập nhật và không cho phép chỉnh sửa
 - Các bước thực hiện:

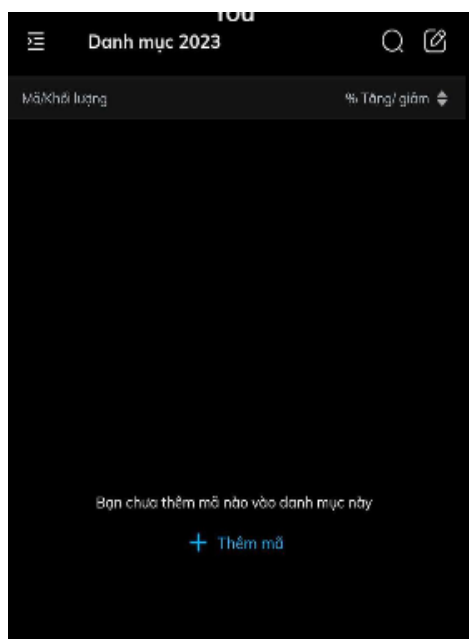


(2) Đặt tên cho danh mục

(3) Nhấn nút Xác nhận

(1) Nhấn nút Thêm danh mục mới

Danh mục vừa tạo hiển thị lên danh sách Danh mục đã tạo:

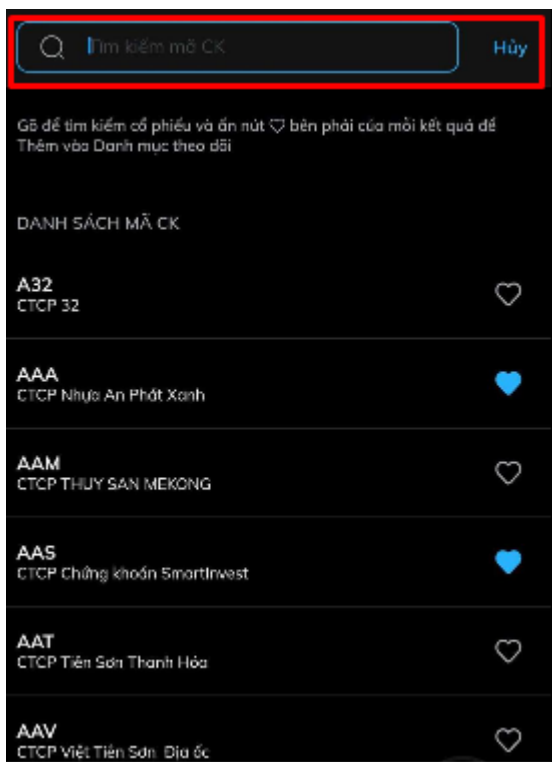


3.1.2. Quản lý danh mục

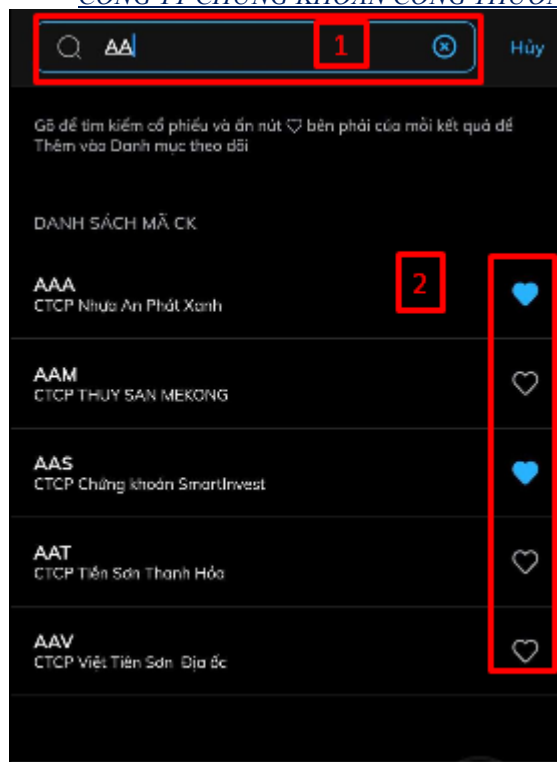
a. Thêm mã chứng khoán vào danh mục

❖ *Cách 1:*

- Các bước thực hiện:

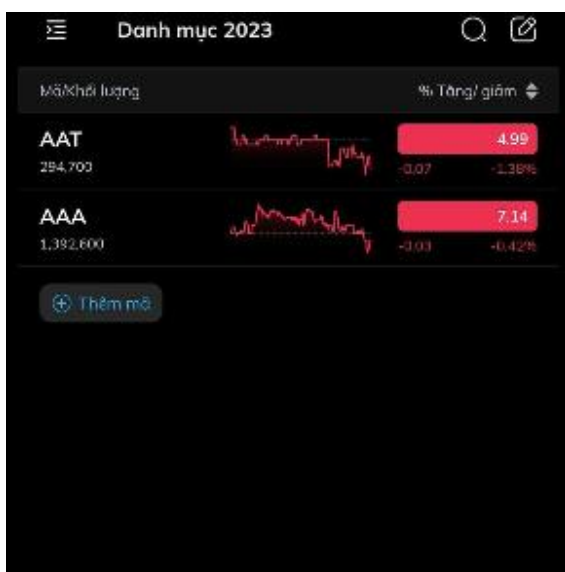


(1) Nhấn vào nút Tìm kiếm



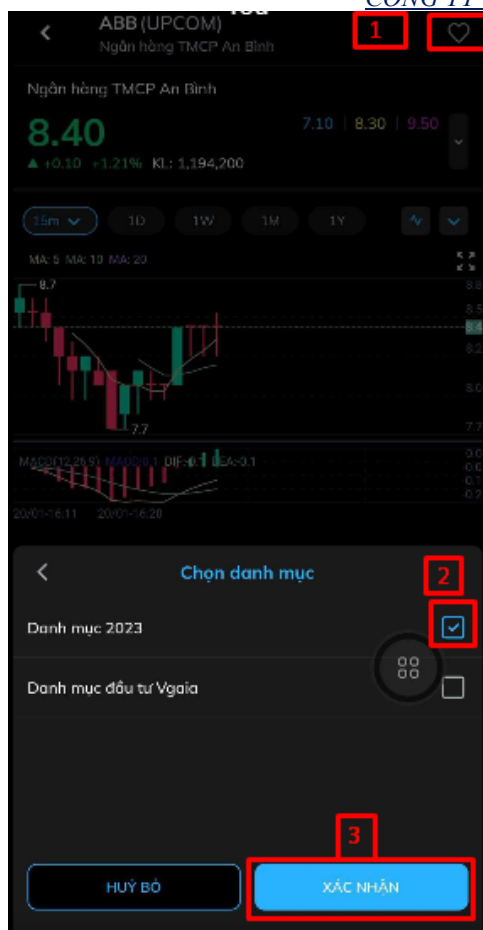
(2) Nhập vào ký tự mã, tên công ty để tìm kiếm

(3) Nhấn vào icon ♥ để thêm vào danh mục



Thêm mới Mã CK vào danh mục

❖ Cách 2:



Các bước thực hiện:

(1) Mở chi tiết vào 1 mã chứng khoán chưa thuộc danh mục → click icon Tim

(2) Hiện thị MH các danh mục đã tạo

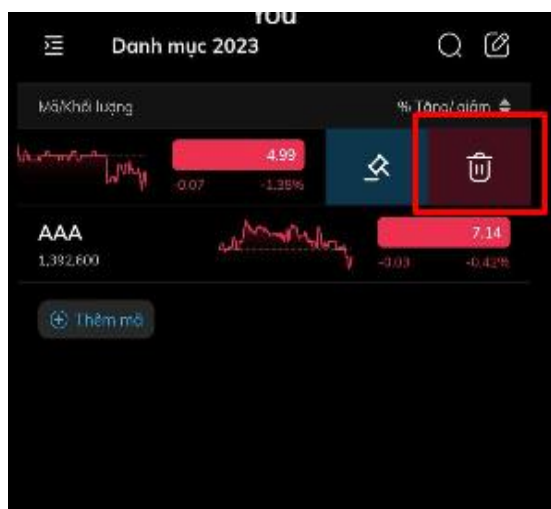
→ Tick chọn vào danh mục muốn thêm mã

(3) Người dùng nhấn vào nút Xác nhận

⇒ Mã chứng khoán thêm vào danh mục thành công

b. Xóa mã chứng khoán khỏi danh mục

• Cách 1:



Các bước thực hiện:

- (1) Mở danh mục có chứa mã cần xóa
- (2) Trượt phải sang trái trên mã cần xóa khỏi danh mục
⇒ Xuất hiện nút Xóa
- (3) Người dùng nhấn vào nút Xóa
⇒ Mã chứng khoán được xóa khỏi danh mục

• Cách 2:



Các bước thực hiện:

- (1) Mở chi tiết vào 1 mã đã có trong danh mục
□ click icon Tìm
- (2) Hiện thị MH các danh mục đã tạo, có tick xanh là mã đang thuộc danh mục
□ Bỏ tick khỏi danh mục cần xóa
- (3) Người dùng nhấn vào nút Xác nhận
□ Mã chứng khoán được xóa khỏi danh mục

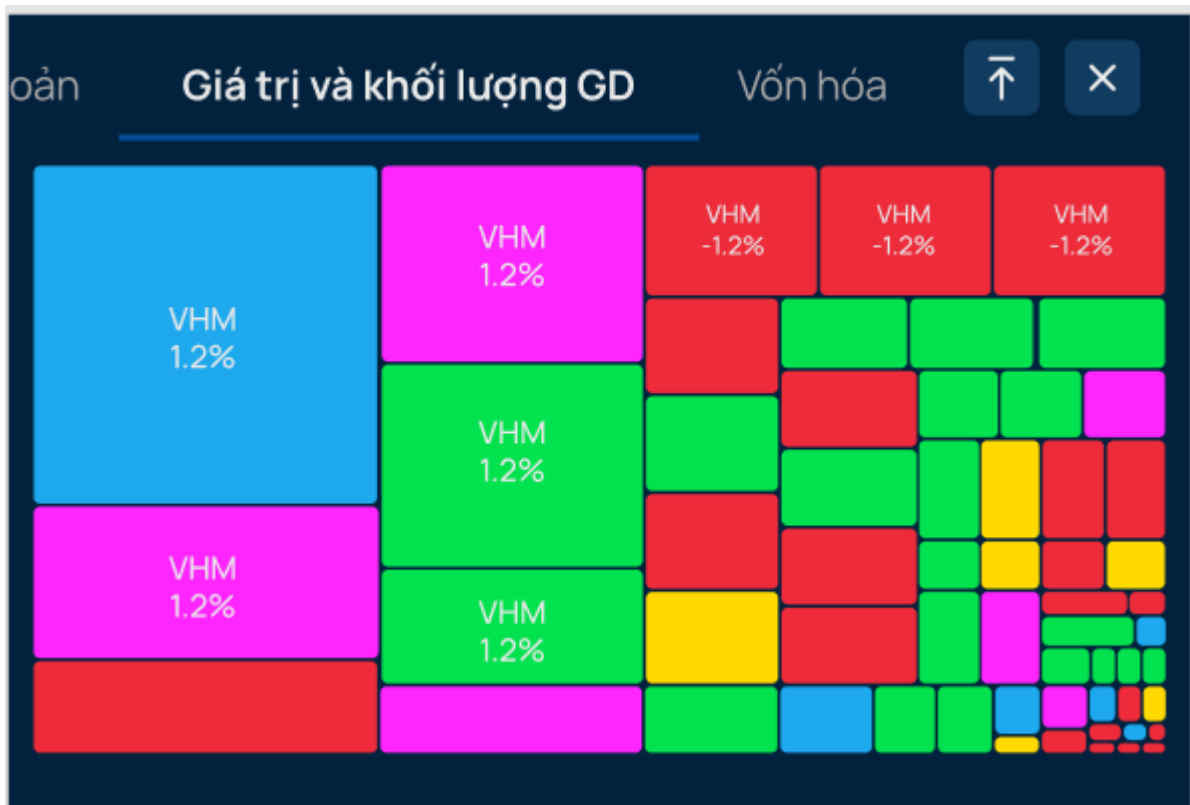
3.2. Thị trường

✚ Mục đích: Hiển thị thông tin thị trường:

- Tỷ trọng vốn hóa, thống kê chứng khoán tăng giảm
- Chỉ số, biểu đồ chỉ số
- Top chứng khoán tăng, giảm, top chứng khoán giao dịch hàng đầu

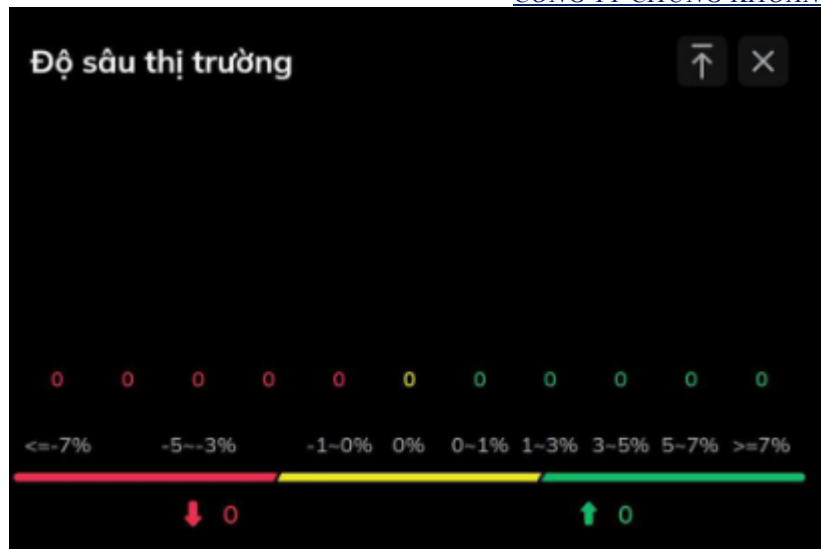
○ Tổng quan thị trường:

- Tỷ trọng vốn hóa: Hiển thị các mã có đóng góp ảnh hưởng nhiều đến chỉ số của từng sàn
- Thống kê CK thay đổi giá: Tăng trần, tăng giá, đứng giá, giảm giá, giảm sàn



Tổng quan thị trường

○ Độ sâu thị trường



○ Netflow



○ Top Cổ phiếu giao dịch

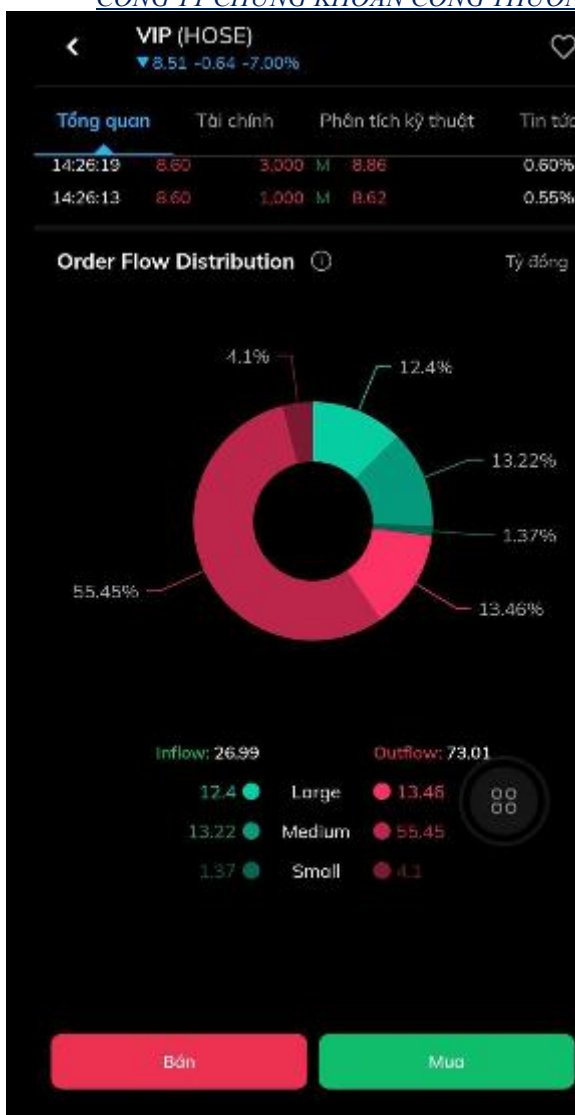
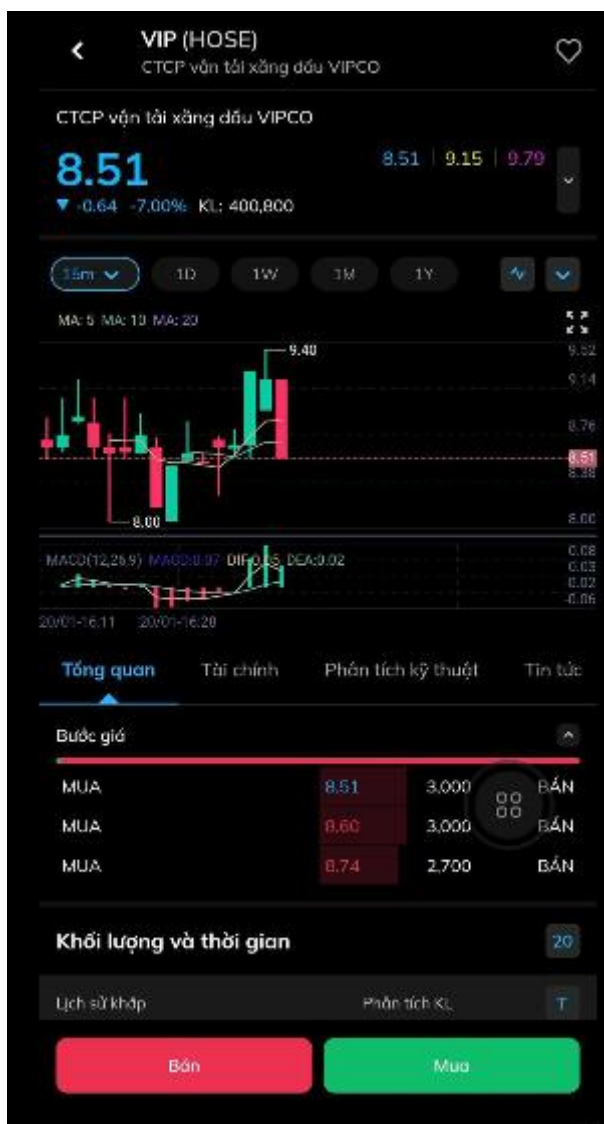
Top tăng			Top giảm			
1d			1w		1m	
Mã cổ phiếu	Giá cuối	Thay đổi				
ST8 CTCP Siêu Thanh	9.43	+6.92%				
LGL CTCP Đầu tư và Phú...	3.57	+6.89%				
IBC CTCP Đầu tư Apox ...	3.60	+6.83%				
TCT CTCP Cáp treo Núi ...	34.90	+6.73%				
LPB NHTM cổ phần Bưu ...	14.45	+6.64%				
Xem tất cả >						

Top tăng			Top giảm			
1d			1w		1m	
Mã cổ phiếu	Giá cuối	Thay đổi				
VIP CTCP vận tải xăng ...	8.51	-7.00%				
SSC CTCP Giống cây ...	29.95	-6.99%				
L10 CTCP Lilama 10	20.15	-6.93%				
DAT CTCP Đầu tư Du lịch...	9.59	-6.89%				
PVT Tổng CTCP Vận tải ...	20.30	-6.88%				
Xem tất cả >						
Top CP giao dịch						

Top CP giao dịch					
Khối lượng					
Mã cổ phiếu	Giá khớp	Thay đổi	Khối lượng		
LPB NHTM cổ phần...	14.45	+6.64%	46,242,900		
SHB Ngân hàng ...	10.55	+1.93%	33,967,000		
VPB NHTM cổ phần...	18.95	0%	31,406,400		
STB Ngân Hàng ...	24.30	+0.41%	25,666,300		
VND CTCP Chứng ...	14.30	-2.06%	20,985,300		
Xem tất cả >					

Top nước ngoài mua bán				
Mua ròng				
Bán ròng				
KL mua				
KL bán				
Mã cổ phiếu	Giá trị (Triệu)	Giá cuối		
HPG CTCP Tập đoàn Hòa...	79,231.33	19.40 -2.02%		
FUEVFVND CTCP Quản Lý quỹ ...	38,516.97	23.12 -0.35%		
FUESSVFL Công ty TNHH Quả...	38,492.79	15.14 +0.40%		
VRE CTCP Vincom Retail	32,803.39	29.25 +0.17%		
POW Tổng công ty Điện lư...	30,693.03	11.75 0%		

➤ Chi tiết mã chứng khoán



IV. ĐẶT LỆNH

- ❖ Lưu ý: Đối với thiết bị lần đầu đăng nhập. Sau khi đăng nhập KH cần Đăng ký Smart OTP cho thiết bị để thực hiện giao dịch (Chi tiết tại mục VI.1)

4.1. Lệnh cơ sở

- ✚ Mục đích: Đặt lệnh mua bán chứng khoán niêm yết
- ✚ Đường dẫn: Menu **Đặt lệnh** / Tab **Phái sinh**

4.1.1. Đặt lệnh

(1) Nhập vào Mã chứng khoán

Sau khi nhập vào Mã chứng khoán phần mềm sẽ hiển thị các thông tin tương ứng của mã:

- Sàn – Phiên
- Giá khớp hiện tại/Tăng giảm của mã
- Giá Trần/Sàn/Tham chiếu
- Bảng giá 3 giá mua/bán tốt nhất

(2) Chọn:

- Loại lệnh MUA/BÁN
- Tiểu khoản

(3) Nhập/chọn:

- Giá (đơn vị là nghìn đồng)
- Khối lượng

(4) Lệnh điều kiện (nếu có)

- Không chọn lệnh điều kiện => Mặc định hiểu là lệnh thường
- Chọn lệnh điều kiện: danh sách loại lệnh điều kiện
 - + Lệnh trước ngày
 - + Lệnh xu hướng
 - + Lệnh chốt lãi
 - + Lệnh cắt lỗ
 - + Lệnh tranh mua/bán

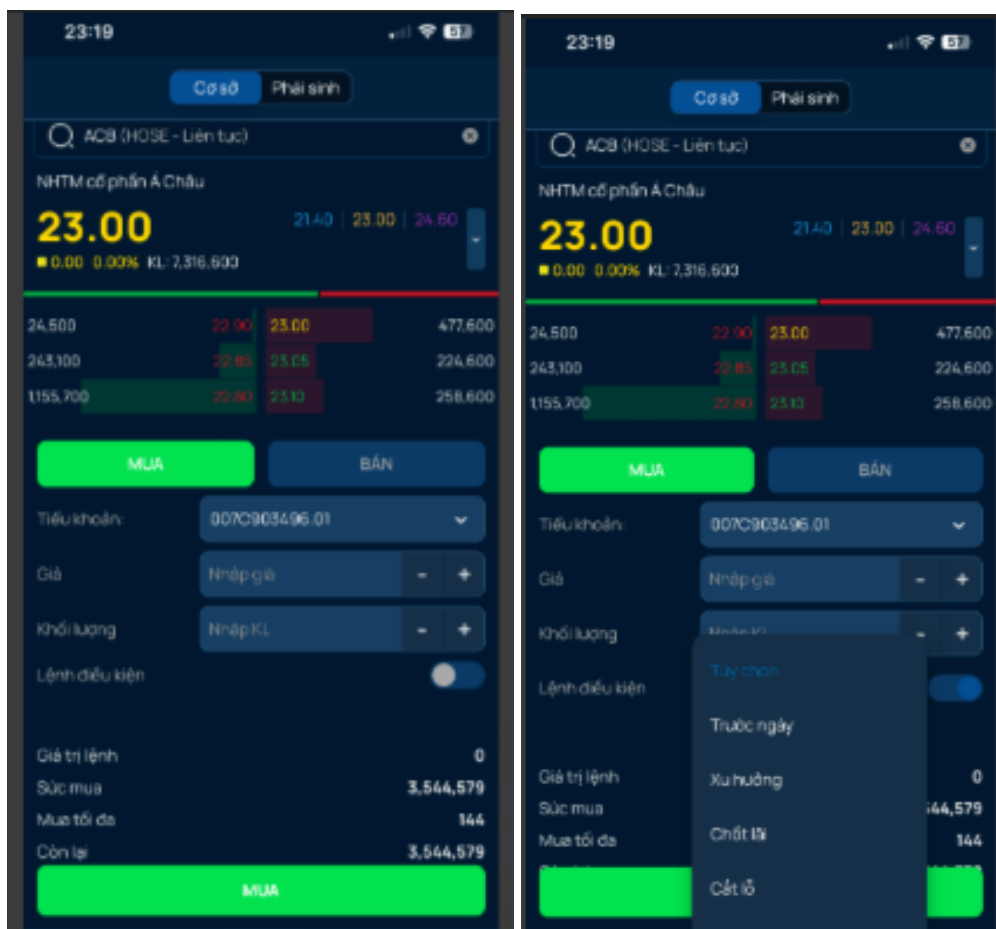
(5) Nhấn nút “MUA/BÁN”

- + Nếu thông tin không hợp lệ => Báo lỗi tương ứng
- + Nếu Thông tin hợp lệ, phần mềm hiển thị popup Xác nhận lệnh => Tại màn hình xác nhận => Người dùng kiểm tra lại thông tin đặt lệnh và nhấn nút Hủy/Xác nhận

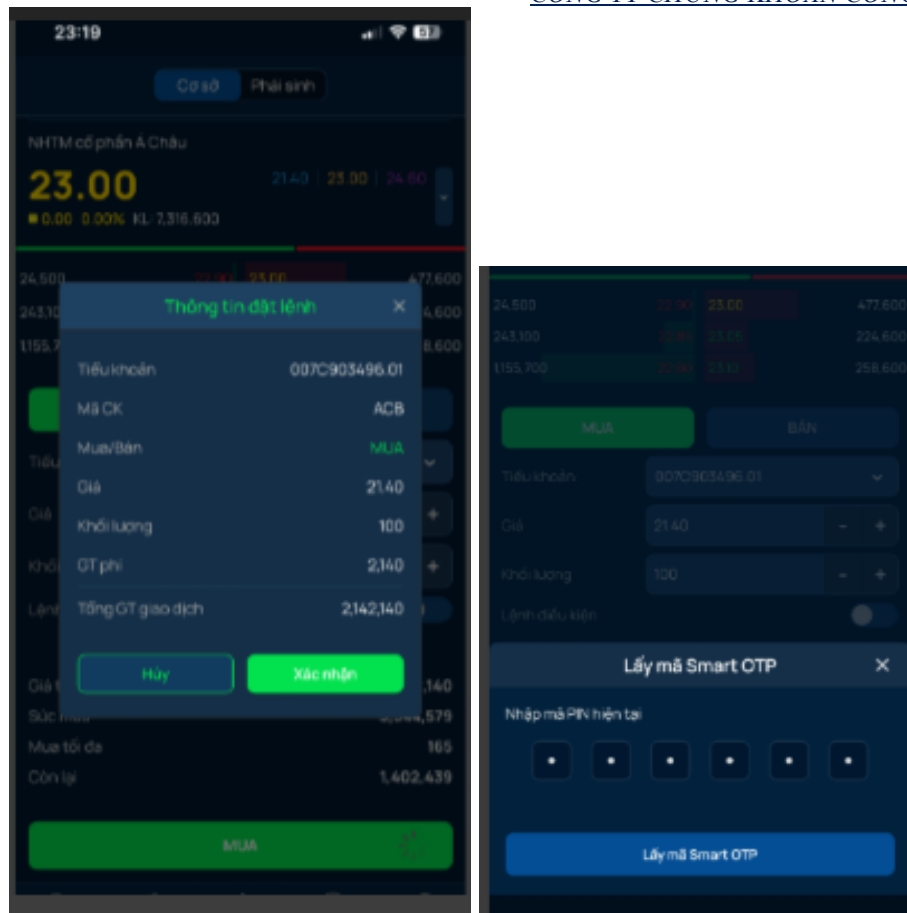
(6) Nhập OTP

- Hủy: Đóng popup xác nhận lệnh

- Xác nhận: Yêu cầu nhập OTP nghiệp vụ Đặt lệnh
 - + Sai OTP: Đặt lệnh không thành công
 - + Đúng OTP: Đặt lệnh thành công



Đặt lệnh thường và lệnh điều kiện

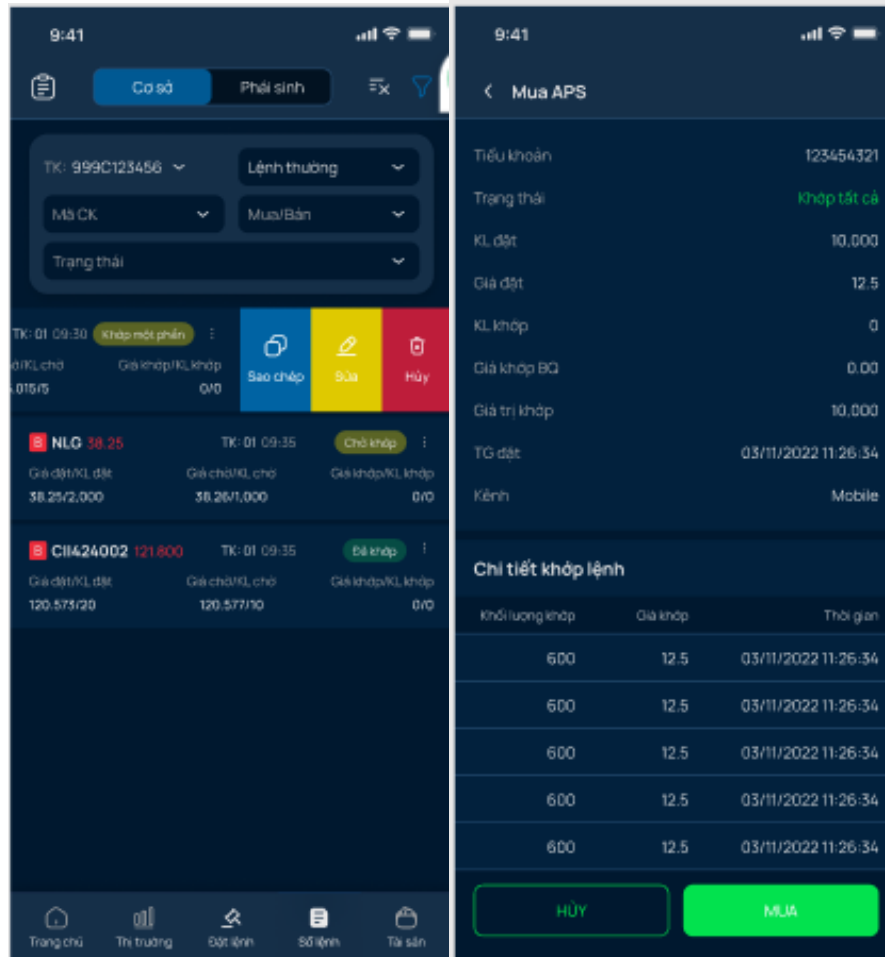


Xác nhận lệnh và xác thực OTP

4.1.2. Sổ lệnh

- 📌 Đường dẫn: Menu **Sổ lệnh** / Tab **Phái sinh**
- 📌 Mục đích: Hiển thị tất cả các lệnh cơ sở KH đã đặt trong ngày trên thư mục **SỔ LỆNH**
 - Hiển thị danh sách lệnh mà KH đã đặt trong ngày
 - Bộ lọc:
 - + Tiểu khoản
 - + Loại lệnh: Thường/Điều kiện/Trước giờ
 - + Mã CK
 - + Loại giao dịch: Mua/Bán
 - + Trạng thái
 - Từ chối
 - Chờ gửi
 - Chờ khớp
 - Khớp 1 phần

- Khớp hết
- Hủy 1 phần
- Đã hủy
- Sở từ chối



Sổ lệnh và chi tiết khớp lệnh

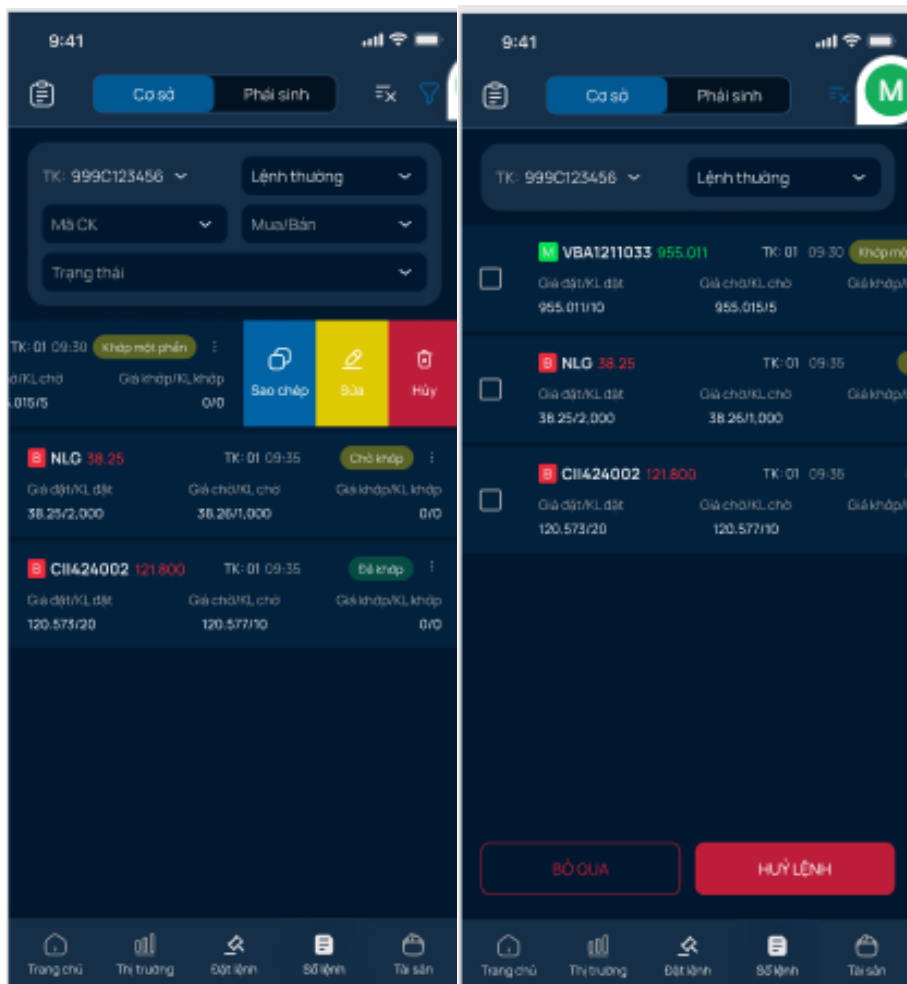
- Chức năng:
 - + **Copy lệnh:** Copy thông tin lệnh đã đặt và fill thông tin vào màn hình đặt lệnh
 - + **Sửa lệnh:** Cho phép KH sửa lệnh theo quy định của sàn giao dịch
 - Chọn lệnh cần sửa => vuốt sang trái => chọn chức năng sửa => Hiện thị màn hình Chi tiết lệnh
 - Thực hiện **Sửa giá/khối lượng**
 - Nhấn nút Xác nhận lệnh để gửi thông tin **Sửa lệnh**
 - Thực hiện sửa lệnh thành công và lệnh được cập nhật thông tin mới sau khi sửa

+ **Hủy lệnh:** Cho phép KH hủy lệnh theo quy định của sàn giao dịch

- Chọn lệnh cần hủy => vuốt sang trái => chọn chức năng sửa => Mở popup xác nhận “Có chắc chắn muốn hủy lệnh không”
- Hủy xác nhận: Đóng popup và không hủy lệnh
- Xác nhận: Gửi lệnh hủy lên Sở thành công

+ **Hủy nhiều lệnh:** Cho phép KH hủy nhiều lệnh

- Tích vào checkbox chọn những lệnh cần hủy => Mở popup xác nhận “Có chắc chắn muốn hủy lệnh không”
- Hủy xác nhận: Đóng popup và không hủy lệnh
- Xác nhận: Gửi lệnh hủy lên sở thành công



Copy lệnh, sửa lệnh và hủy nhiều lệnh

4.2. Lệnh phái sinh

4.2.1. Đặt lệnh

- + Đường dẫn: Menu **Đặt lệnh** / Tab **Phái sinh**
- + Mục đích: Khách hàng có thể đặt lệnh phái sinh trên online
- + Nhập vào Mã chứng khoán

Sau khi nhập vào Mã chứng khoán phần mềm sẽ hiển thị các thông tin tương ứng của hợp đồng chỉ số:

- Sàn – Phiên
- Giá khớp hiện tại/Tăng giảm của mã
- Giá Trần/Sàn/Tham chiếu
- Bảng giá 3 giá mua/bán tốt nhất

+ Chọn:

- Loại lệnh **LONG/SHORT**

+ Nhập/chọn:

- Giá: theo Đơn vị yết giá: **0,1 điểm chỉ số (tương đương 10.000đồng)**
- Khối lượng: **Hợp đồng**
- Giới hạn lệnh:
 - Tối thiểu: 1 hợp đồng/ lệnh
 - Tối đa: 500 hợp đồng/ lệnh

+ **Lệnh điều kiện**

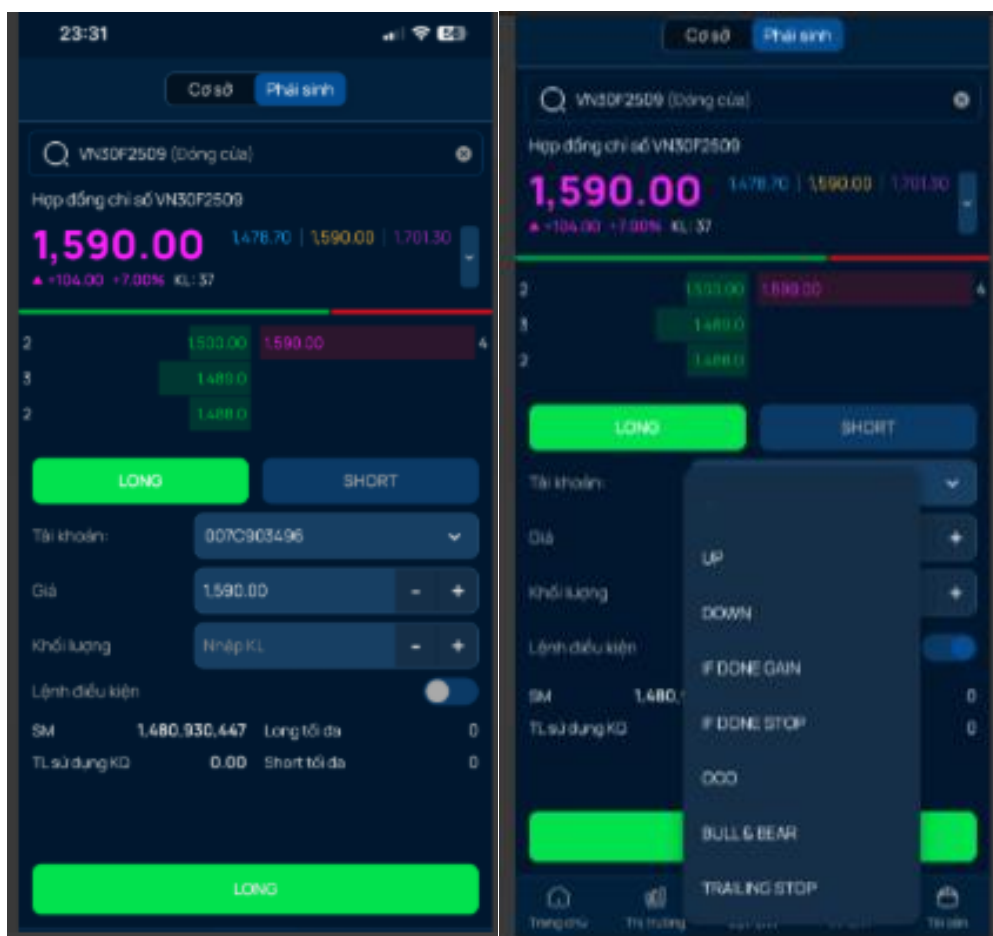
- Không chọn lệnh điều kiện => Mặc định hiểu là lệnh thường
- Chọn lệnh điều kiện: danh sách loại lệnh điều kiện
 - + UP
 - + DOWN
 - + IF DONE GAIN
 - + IF DONE STOP
 - + OCO
 - + BULL & BEAR
 - + TRAILING STOP

+ Nhấn nút “LONG/SHORT”

- + Nếu thông tin không hợp lệ => Báo lỗi tương ứng
- + Nếu Thông tin hợp lệ, phần mềm hiển thị popup Xác nhận lệnh => Tại màn hình xác nhận => Người dùng kiểm tra lại thông tin đặt lệnh và nhấn nút Hủy/Xác nhận

Nhập OTP

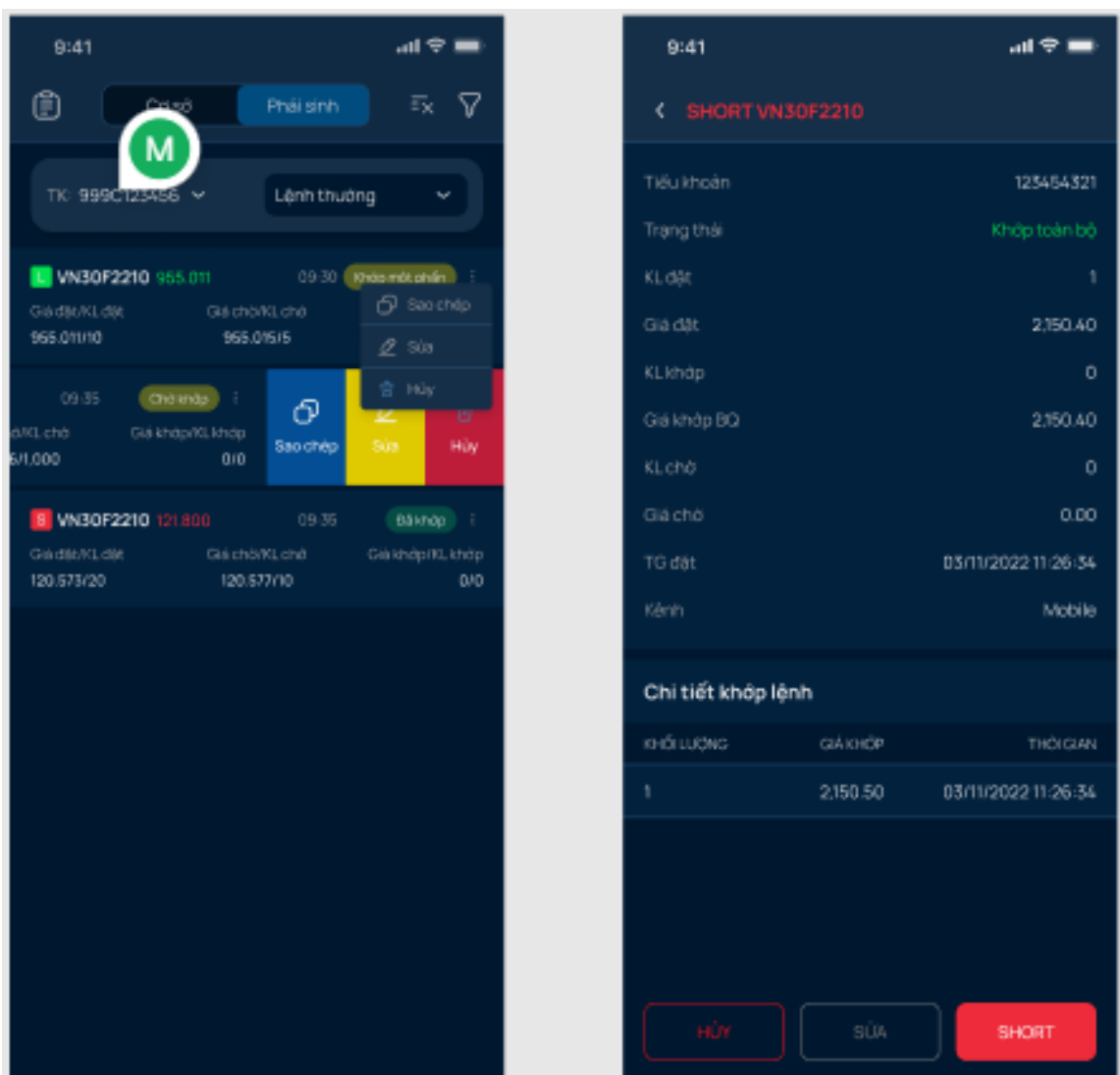
- Hủy: Đóng popup xác nhận lệnh
- Xác nhận: Yêu cầu nhập OTP nghiệp vụ Đặt lệnh
- + Sai OTP: Đặt lệnh không thành công
- + Đúng OTP: Đặt lệnh thành công



Đặt lệnh PS thường và điều kiện

4.2.2. Sổ lệnh

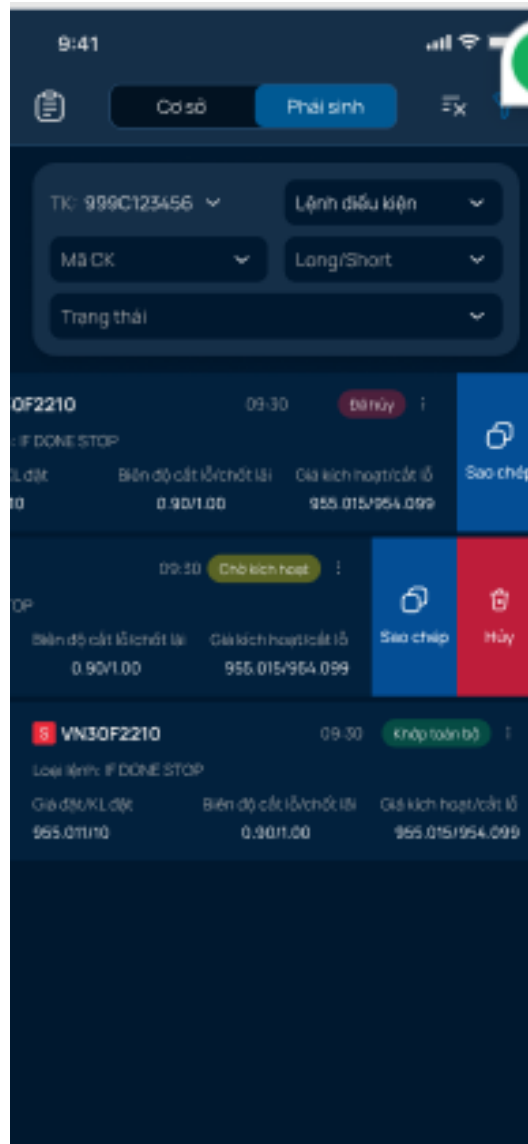
- + Đường dẫn: Menu **Sổ lệnh**/ Tab **Phái sinh**
- + Mục đích: Hiển thị tất cả các lệnh Phái sinh KH đã đặt
 - Hiển thị danh sách lệnh mà KH đã đặt
 - Bộ lọc:
 - + Loại lệnh: **Thường/Điều kiện**
 - + Loại lệnh **LONG/SHOT**
 - + Trạng thái: Từ chối / Chờ gửi / Chờ khớp / Khớp 1 phần / Khớp hết / Hủy 1 phần / Hủy hết / Sở từ chối



Sổ lệnh PS và chi tiết lệnh PS

- **Chức năng:**

- + Copy lệnh: Copy thông tin lệnh đã đặt và fill thông tin vào màn hình đặt lệnh
- + Sửa lệnh: Cho phép KH sửa lệnh theo quy định của sàn giao dịch
 - o Chọn lệnh cần sửa => Hiện thị màn hình Chi tiết lệnh
 - o Thực hiện sửa giá/khối lượng
 - o Nhấn nút Xác nhận lệnh để gửi thông tin sửa lệnh
 - o Thực hiện sửa lệnh thành công và lệnh được cập nhật thông tin mới sau khi sửa



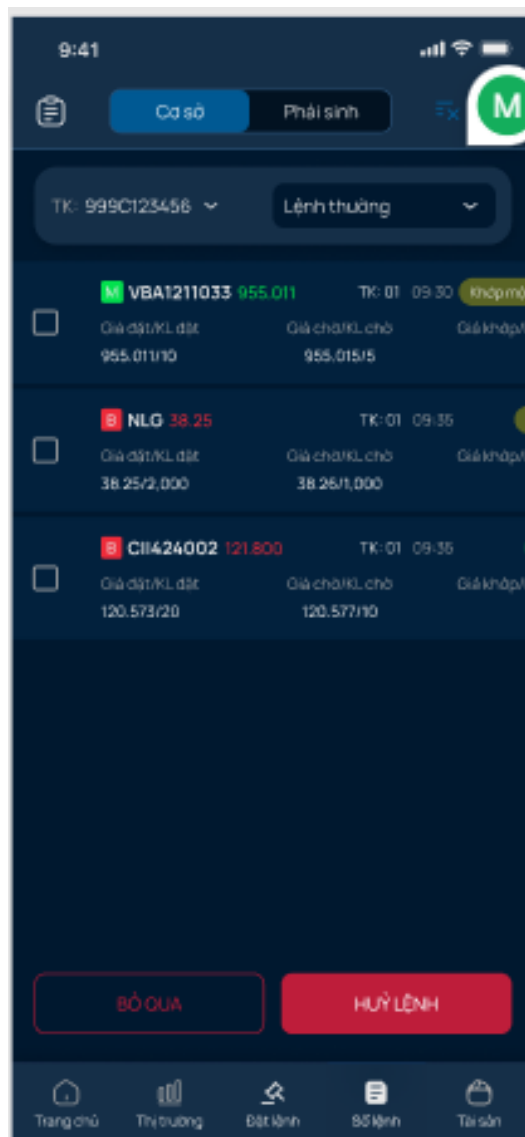
Sao chép lệnh, sửa lệnh, hủy lệnh

+ Hủy lệnh: Cho phép KH hủy lệnh theo quy định của sàn giao dịch

- Chọn lệnh cần hủy => vuốt sang trái => chọn chức năng sửa => Mở popup xác nhận “Có chắc chắn muốn hủy lệnh không”
- Hủy xác nhận: Đóng popup và không hủy lệnh
- Xác nhận: Gửi lệnh hủy lên sở thành công

+ Hủy nhiều lệnh: Cho phép KH hủy nhiều lệnh

- Tích vào checkbox chọn những lệnh cần hủy => Mở popup xác nhận “Có chắc chắn muốn hủy lệnh không”
- Hủy xác nhận: Đóng popup và không hủy lệnh
- Xác nhận: Gửi lệnh hủy lên sở thành công



Hủy nhiều lệnh

V. TÀI SẢN

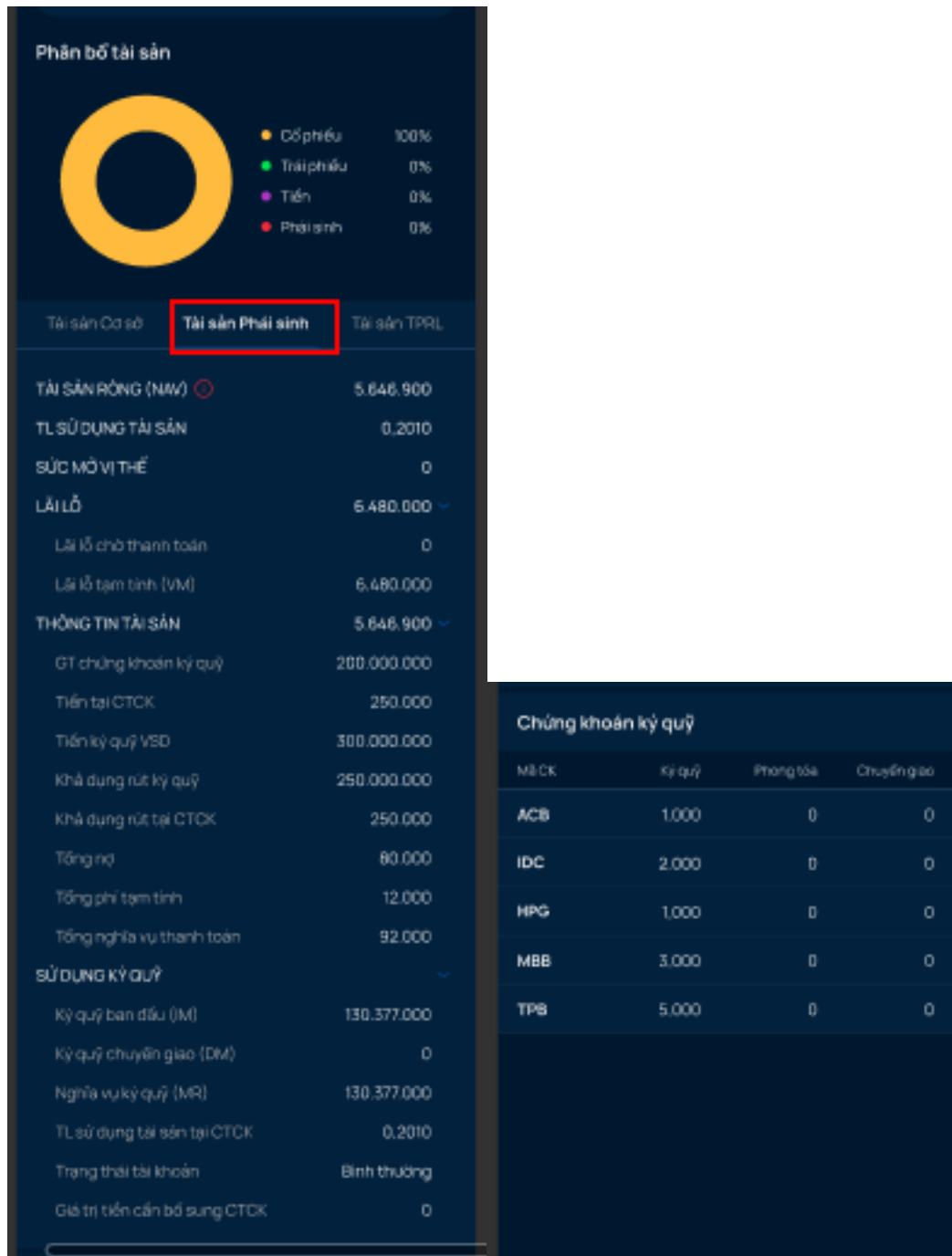
5.1. Tài sản cơ sở

- Mục đích: Hiển thị thông tin tài sản của khách hàng
- Đường dẫn: Menu **Tài sản** / Tab **Tài sản** / **Tài sản cơ sở**



5.2. Tài sản phái sinh

- Mục đích: Hiển thị thông tin tài sản của khách hàng
- Đường dẫn: Menu Tài sản / Tab Tài sản/ Tài sản phái sinh



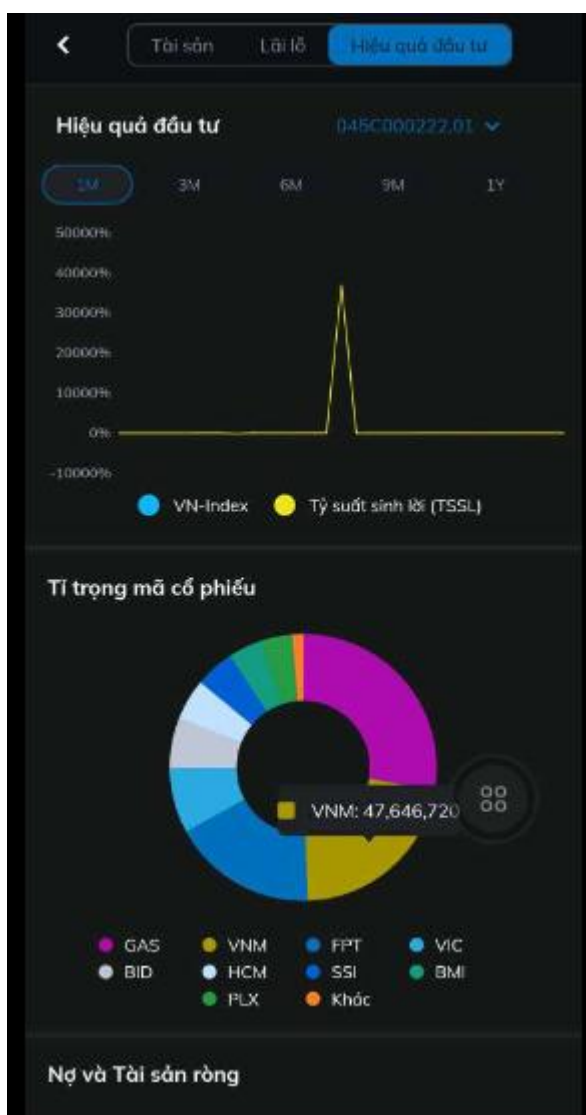
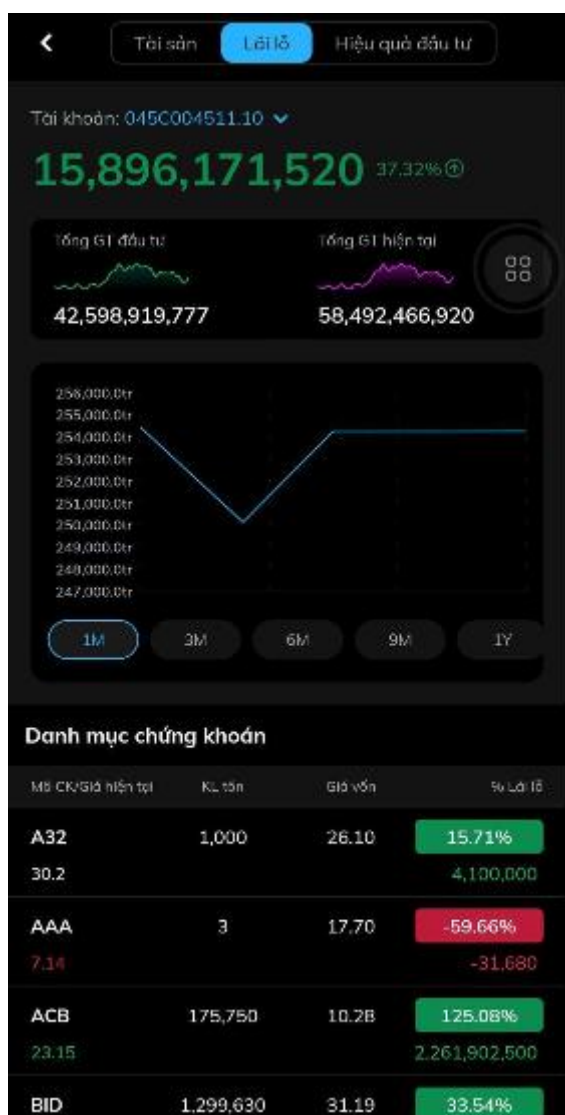
5.3. Tài sản TPRL

- ✚ Mục đích: Hiển thị thông tin tài sản TPRL của khách hàng
- ✚ Đường dẫn: Menu **Tài sản** / **Tab Tài sản** / **Tài sản TPRL**
 - Hiển thị thông tin tiền mặt tại công ty, tiền tại ngân hàng, sức mua,...
 - Hiển thị danh sách các mã CK hiện có
 - Hiển thị danh sách các mã CK có thực hiện quyền



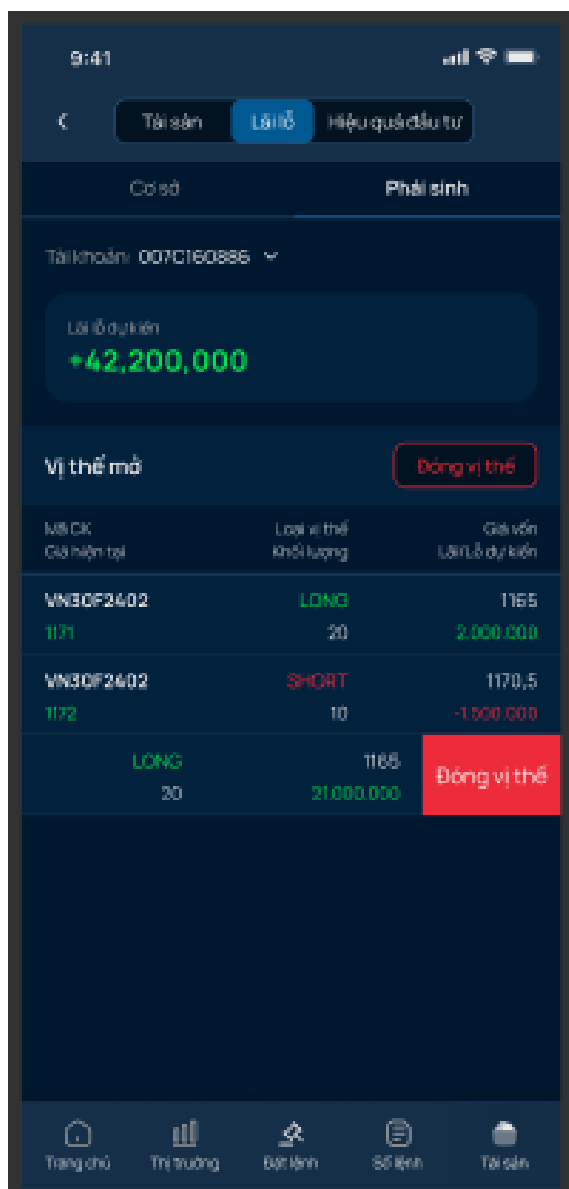
5.4. Lãi lỗ Cơ sở

- Mục đích: Hiển thị danh mục chứng khoán của khách hàng đầu tư, theo dõi lãi lỗ trên giá vốn và giá hiện tại của chứng khoán
- Đường dẫn: Người dùng vào menu **Tài sản / Tab Lãi lỗ/ Tab Cơ sở**
 - Danh mục đầu tư cho phép KH xem chi tiết của từng mã: giá trị đầu tư, giá thị trường, lãi/lỗ, thông tin quyền,...
 - Cho phép **Bán tất cả danh mục hiện đang có**



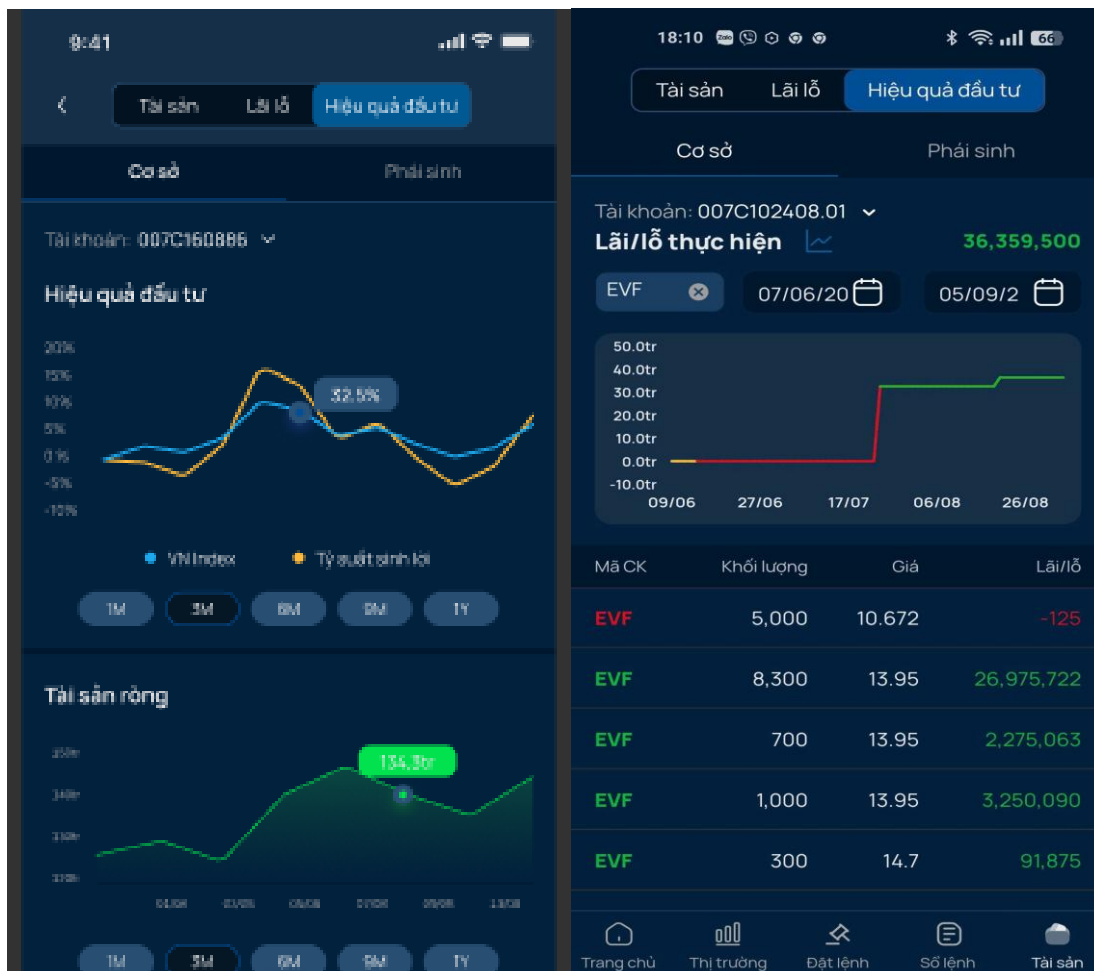
5.5. Lãi lỗ Phái sinh

- ✚ Mục đích: Hiển thị danh mục chứng khoán phái sinh của khách hàng đầu tư, theo dõi lãi lỗ và danh sách vị thế đang mở
- ✚ Đường dẫn: Người dùng vào menu **Tài sản** / **Tab Lãi lỗ**/ **Tab Phái sinh**
 - Hiển thị danh sách vị thế đang mở và theo dõi lãi/lỗ của từng mã
 - Cho phép **Đóng tất cả các vị thế đang mở**



5.6. Hiệu quả đầu tư Cơ sở

- ✚ Mục đích: Theo dõi quá trình đầu tư, tài sản ròng, lãi/lỗ
- ✚ Đường dẫn: Người dùng vào menu **Tài sản** / **Tab Hiệu quả đầu tư**/ **Tab Cơ sở**
 - Theo dõi hiệu quả đầu tư của danh mục hiện có của KH theo 1M, 3M, 6M, 9M, 1Y
 - Theo dõi biến động của tổng tài sản theo 1M, 3M, 6M, 9M, 1Y
 - Theo dõi lịch sử **Lãi/Lỗ** của các mã đã thực hiện bán trong khoảng thời gian



5.7. Hiệu quả đầu tư Phái sinh

- ✚ Mục đích: Theo dõi quá trình đầu tư, tài sản ròng, lãi/lỗ của các mã phái sinh
- ✚ Đường dẫn: Người dùng vào menu **Tài sản** / **Tab Hiệu quả đầu tư**/ **Tab Phái sinh**
 - Theo dõi hiệu quả đầu tư của danh mục hiện có của KH theo 1M, 3M, 6M, 9M, 1Y
 - Theo dõi biến động của Tài sản ròng theo 1M, 3M, 6M, 9M, 1Y
 - Theo dõi lịch sử Lãi/Lỗ của các mã đã đầu tư



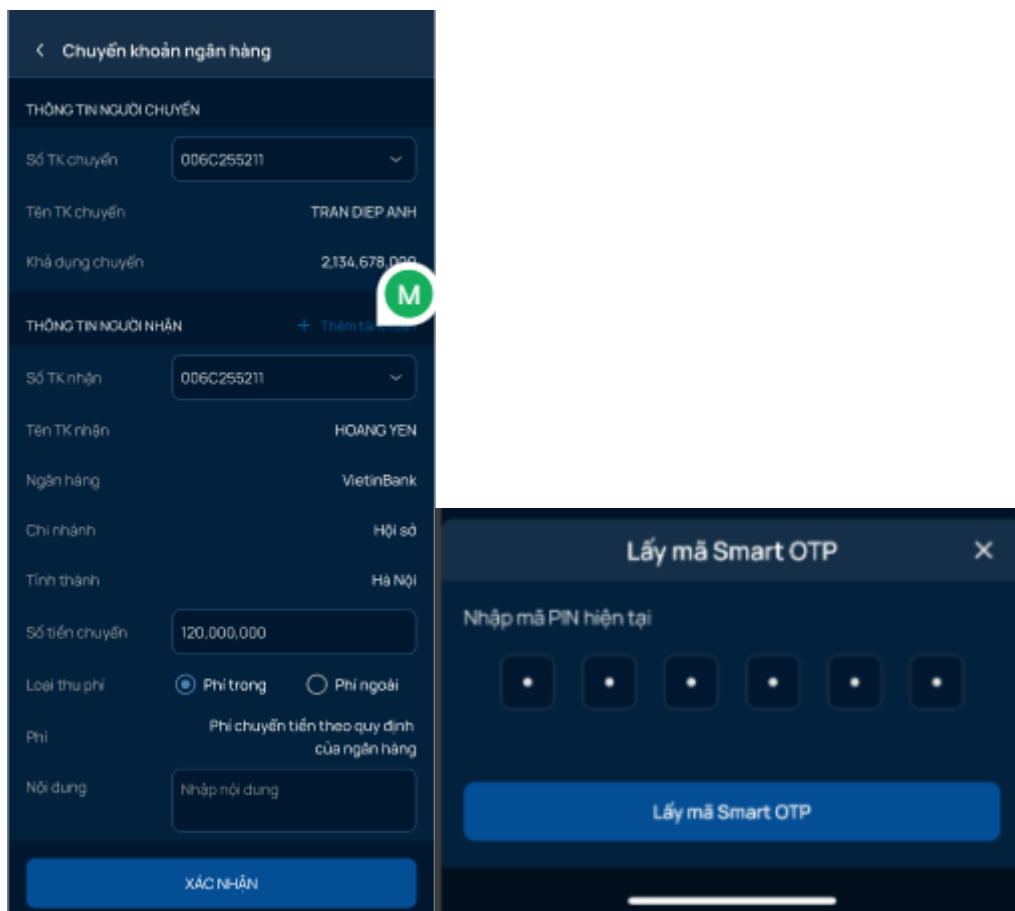
Hiệu quả đầu tư / Lãi lỗ thực hiện

VI. DỊCH VỤ CƠ BẢN

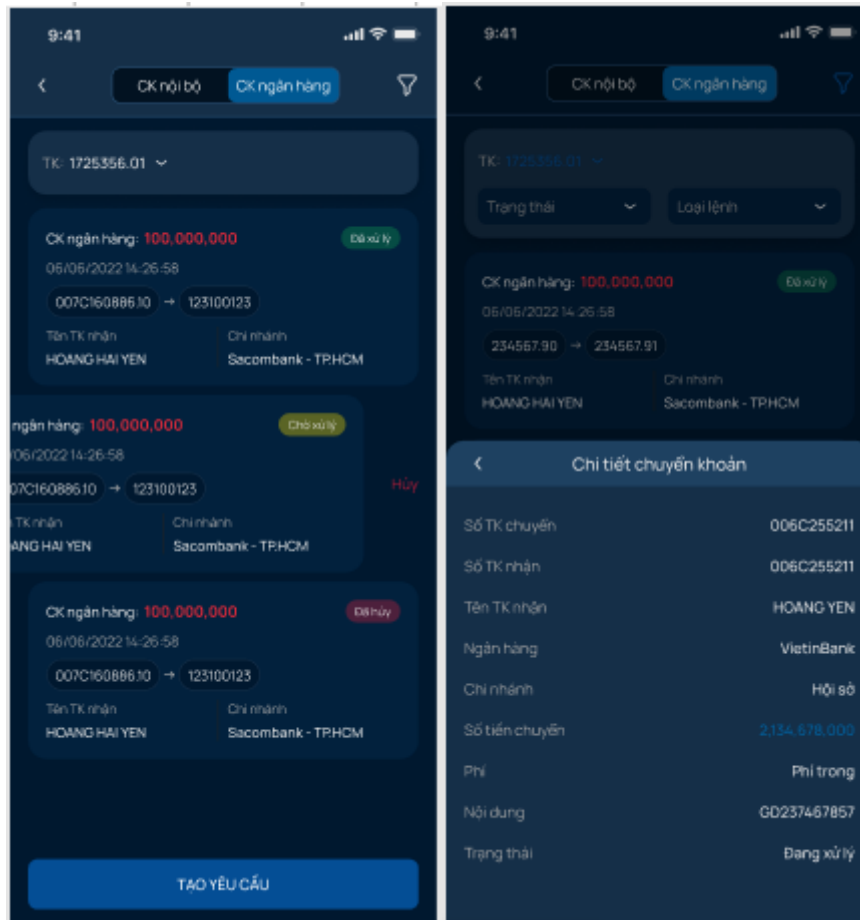
6.1. Chuyển tiền

6.1.1. Chuyển tiền ngân hàng

-  Mục đích: Chuyển tiền từ tài khoản công ty chứng khoán sang tài khoản ngân hàng
- Đường dẫn: **Menu trang chủ / Tính năng / Tab chuyển tiền / CK ngân hàng**
- Các bước thực hiện:
 - (1) Chọn “Tạo yêu cầu”
 - (2) Nhập thông tin số tài khoản chuyển tiền: Hệ thống hiển thị các thông tin của TK chuyển và số dư có thể chuyển khoản
 - (3) Chọn thông tin số tài khoản nhận tiền: Hệ thống hiển thị các thông tin của TK nhận
 - (4) Nhập số tiền chuyển, nội dung chuyển tiền
 - (5) Nhấn Tạo yêu cầu chuyển sang form xác nhận chuyển tiền
 - (6) Nhấn xác nhận => Xác nhận yêu cầu
 - (7) Yêu cầu nhập OTP phương thức xác thực cấp 2 của dịch vụ chuyển tiền
 - + Nhập sai OTP => Thông báo giao dịch chuyển tiền không thành công
 - + Nhập đúng OTP => Thông báo giao dịch chuyển tiền thành công



Tạo YC chuyển tiền và xác thực OTP



Lịch sử CK ngân hàng và chi tiết GD chuyển khoản

6.1.2. Chuyển tiền nội bộ

- ✚ Mục đích: Khách hàng có thể chuyển tiền giữa các tiểu khoản: thông thường, margin, phái sinh, trái phiếu riêng lẻ
- ✚ Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ chuyển tiền / CK nội bộ**
 - Các bước thực hiện:
 - (1) Chọn “Tạo yêu cầu”
 - (2) Chọn: Tài khoản chuyển
 - (3) Chọn số tài khoản nhận
 - (4) Nhập thông tin chuyển tiền: Số tiền chuyển, Nội dung
 - (5) Nhấn nút Tạo yêu cầu chuyển sang form xác nhận
 - (6) Nhấn xác nhận => xác nhận yêu cầu chuyển tiền => Chuyển tiền nội bộ thành công

9:41

Chuyển khoản nội bộ

THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN

Số TK chuyển

007C160886.10

Tên TK chuyển

TRAN DIEP ANH

Khả dụng chuyển

2,134,678,000

THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN

Số TK nhận

007C160886.01

Tên TK nhận

TRAN DIEP ANH

Số tiền chuyển

120,000,000

Nội dung

Nhập nội dung

XÁC NHẬN

9:41

CK nội bộ

CK ngân hàng

TK: 1725356.01

Từ ngày

Đến ngày

CK nội bộ: 100,000,000

06/06/2022 14:26:58

007C160886.01 → 007C160886.10

Đã xử lý

nội bộ: 100,000,000

06/06/2022 14:26:58

007C160886.01 → 007C160886.10

Chờ xử lý

Hủy

CK nội bộ: 100,000,000

06/06/2022 14:26:58

007C160886.01 → 007C160886.10

Đã hủy

TAO YÊU CẦU

Tạo YC chuyển tiền nội bộ / Lịch sử CK nội bộ

6.1.3. Chuyển chứng khoán

- ✚ Mục đích: Khách hàng có thể chuyển khoản chứng khoán giữa các tiểu khoản
- ✚ Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ chuyển khoản chứng khoán**

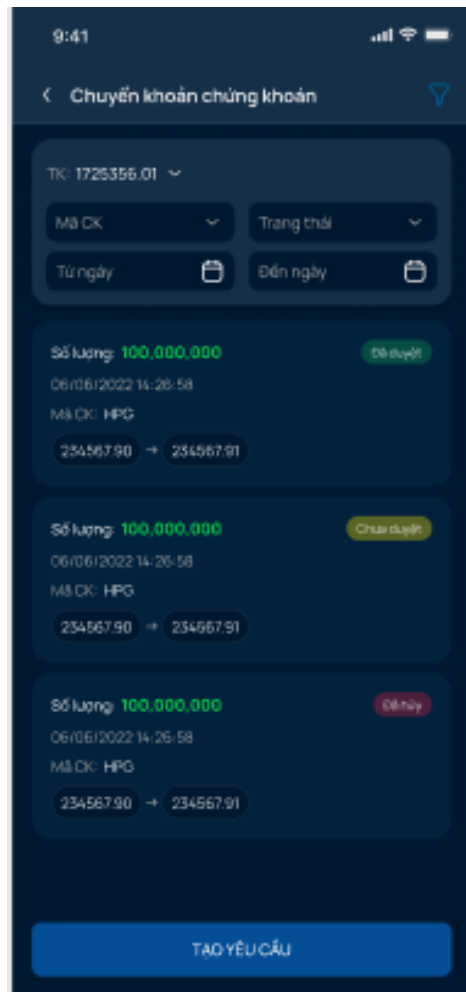
6.1.3.1. Tạo yêu cầu chuyển khoản chứng khoán

➤ Thao tác:

- (1) Chọn tài khoản chuyển và tài khoản nhận trong danh sách tài khoản
- (2) Chọn mã chứng khoán trong danh sách sở hữu của tài khoản chuyển cần chuyển
- (3) Nhập số lượng giao dịch chuyển: yêu cầu số lượng chuyển không lớn hơn số dư giao dịch khả dụng
- (4) Nhấn ‘Xác nhận’ => hiển thị thông báo “Chuyển khoản thành công”

6.1.3.2. Lịch sử chuyển khoản chứng khoán

- Hiện thị danh sách những giao dịch chuyển khoản chứng khoán giữa các tiểu khoản
- Bộ lọc gồm:
 - + Từ ngày - đến ngày
 - + TK chuyển



6.2. Ứng trước

🚦 Mục đích: Khách hàng có thể ứng trước tiền bán

- Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Ứng trước**

- Các bước thực hiện:

(1) Nhấn “Tạo yêu cầu”

(2) Nhập thông tin ứng tiền: Chọn tiểu khoản/ Nhập số tiền cần ứng

(3) Nhấn nút Tạo yêu cầu sang form xác nhận

(4) Nhấn nút ‘Xác nhận’

(5) Nhập OTP xác thực (OTP của nghiệp vụ ứng trước)

+ Nhập sai OTP => Thông báo giao dịch chuyển tiền không thành công

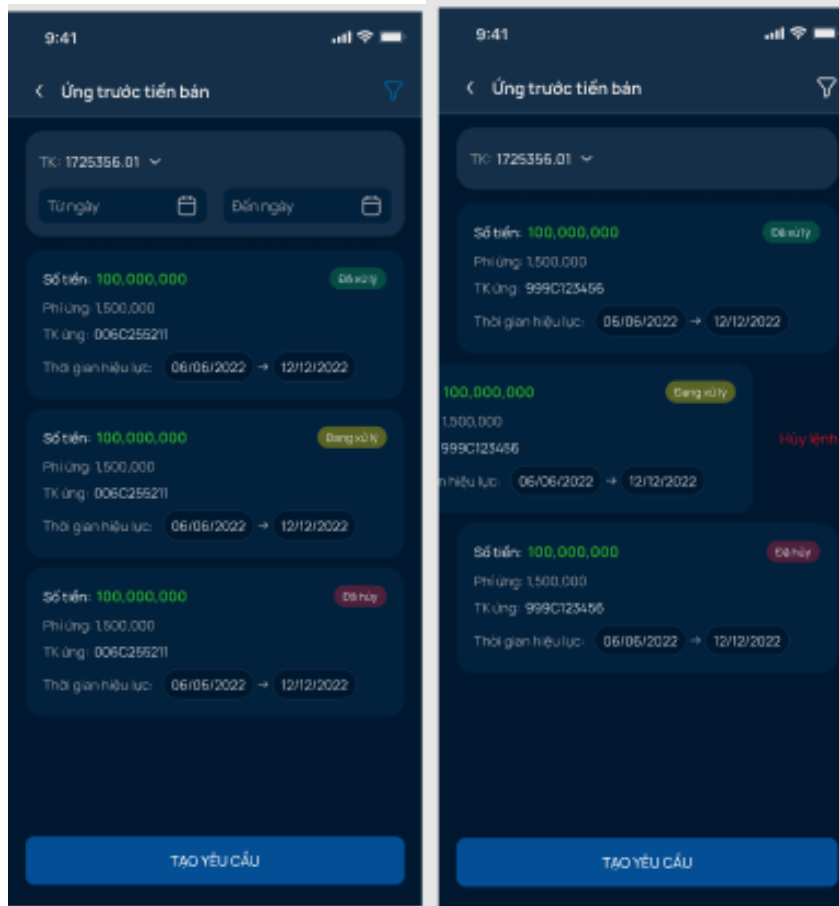
+ Nhập đúng OTP => Thông báo giao dịch chuyển tiền thành công

The image displays two side-by-side screenshots of a mobile application interface, both with a dark blue theme and a status bar at the top showing the time as 9:41.

The left screenshot, titled "Ứng trước tiền bán", shows a form for creating a loan request. It includes fields for "Tiểu khoản" (dropdown menu), "Số tiền có thể ứng" (120,000,000), "Số tiền ứng" (120,000,000), "Phi ứng" (12,000), "Mục đích ứng" (dropdown menu), and "Ghi chú" (text input). A blue button labeled "THỰC HIỆN" is at the bottom.

The right screenshot, titled "Xác nhận ứng tiền", shows the confirmation screen. It displays the same information as the left screen, including "Tiểu khoản", "Số tiền ứng", "Phi ứng", "Mục đích ứng", and "Ghi chú". A blue button labeled "XÁC NHẬN" is at the bottom.

Tạo YC ứng tiền



Lịch sử ứng trước tiền bán

6.3. Mua PHT

-  Mục đích: Khách hàng có thể đăng ký mua chứng khoán phát hành thêm
-  Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Ứng trước**
 - Các bước thực hiện **Đăng ký/Hủy đăng ký**:
 - (1) Chọn vào mã chứng khoán được mua phát hành thêm
 - (2) Chọn Thao tác:
 - + Đăng ký mua
 - + Hủy đăng ký mua
 - + Chuyển nhượng (chuyển nhượng quyền mua sang các TK cùng công ty và khác công ty)
 - + Chuyển nhượng nội bộ (chuyển nhượng quyền mua sang các tiểu khoản khác trong cùng 1 tài khoản)
 - (3) Nhập Số lượng, Ghi chú

(4) Nhấn button thực hiện => Mở màn hình xác nhận đăng ký/hủy đăng ký quyền mua với các thông tin chi tiết đăng ký/hủy đăng ký

(5) Nhấn button Tạo yêu cầu => Yêu cầu OTP xác thực (OTP của nghiệp vụ Mua PHT)

+ Nhập sai OTP => Thông báo đăng ký/hủy đăng ký mua không thành công

+ Nhập đúng OTP => Thông báo đăng ký/hủy đăng ký mua thành công

▪ Lịch sử đăng ký/hủy đăng ký mua PHT

- Hiện thị danh sách đã mua/hủy mua PHT

- Bộ lọc hỗ trợ:

+ Loại Đăng ký/Hủy đăng ký và Chuyển nhượng/Chuyển quyền nội bộ

+ Loại Đăng ký PHT/Quyền mua TPCĐ

+ Mã CK

+ Thời gian từ ngày – đến ngày đăng ký

- Cho phép hủy giao dịch đăng ký/hủy đăng ký mua PHT ở trạng thái = Chờ duyệt

+ Vuốt sang trái nhấn vào button Hủy GD

+ Mở popup Xác nhận hủy GD => Nhấn Xác nhận => Hủy GD thành công và cập nhật trạng thái = Đã hủy

9:41

< Đăng ký mua phát hành thêm

TK: 1725356.01 Mã CK

VIB Phát hành thêm

Ngày chốt: 13/10/2024 Tỷ lệ: 1:2

Thời gian mua: 06/05/2022 → 12/12/2022

KL mua tối đa: 10,000 KL đã mua: 3,000 Giá mua: 10,000

VIB123456 Quyền mua TPCĐ

Ngày chốt: 13/10/2024 Tỷ lệ: 1:2

Thời gian mua: 06/05/2022 → 12/12/2022

KL mua tối đa: 10,000 KL đã mua: 3,000 Giá mua: 10,000

Danh sách mã CK được phép đăng ký mua PHT

9:41

< Chi tiết Lịch sử

Mã CK: VIB

Loại quyền: Phát hành thêm

Thao tác: Đăng ký mua

Tiểu khoản: 007C123456.10

Khả dụng tiền: 120,000,000

SL có thể đăng ký: 10,000,000

SL đăng ký: Nhập số lượng

Giá: --

Thành tiền: --

Ghi chú: Nhập ghi chú

THỰC HIỆN

9:41

< Chi tiết Lịch sử

Mã CK: VIB

Loại quyền: Phát hành thêm

Thao tác: Hủy đăng ký mua

Tiểu khoản: 007C123456.10

Khả dụng tiền: 120,000,000

SL có thể hủy: 10,000,000

SL hủy: Nhập số lượng

Thành tiền: --

Ghi chú: Nhập ghi chú

THỰC HIỆN

9:41

< Chi tiết Lịch sử

Mã CK: VIB

Loại quyền: Phát hành thêm

Thao tác: Chuyển nhượng

Ngày chuyển: 26/08/2024

Tài khoản chuyển: 007C123456.10

Tài khoản nhận: Nhập số TK nhận

SL quyền còn lại: 0

Họ tên TK nhận: Nhập tên TK nhận

Công ty bên nhận: --

Số quyền chuyển: Nhập số quyền chuyển

Giá chuyển nhượng: Nhập giá chuyển nhượng

GT chuyển nhượng: --

Email nhận hồ sơ: Nhập email

Ghi chú: Nhập ghi chú

THỰC HIỆN

9:41

< Chi tiết Lịch sử

Mã CK: VIB

Loại quyền: Phát hành thêm

Thao tác: Chuyển quyền nội bộ

Ngày chuyển: 26/08/2024

Tiểu khoản chuyển: 007C123456.01

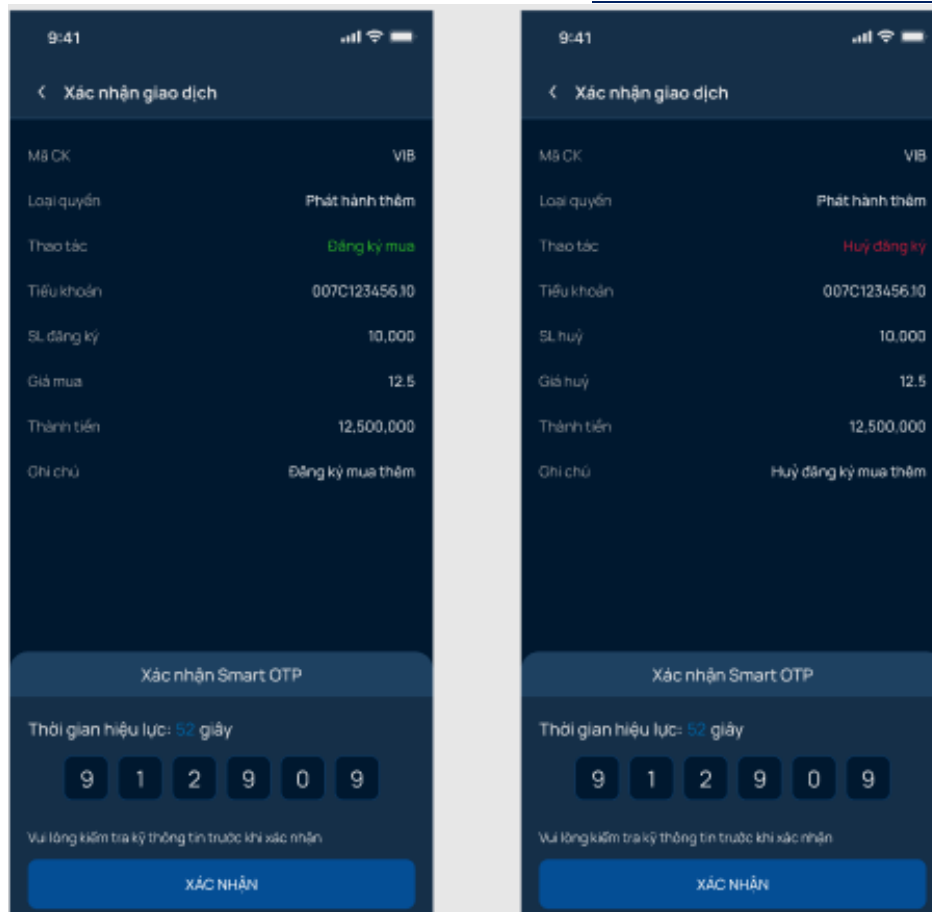
Tiểu khoản nhận: Nhập số TK nhận

SL quyền còn lại: 0

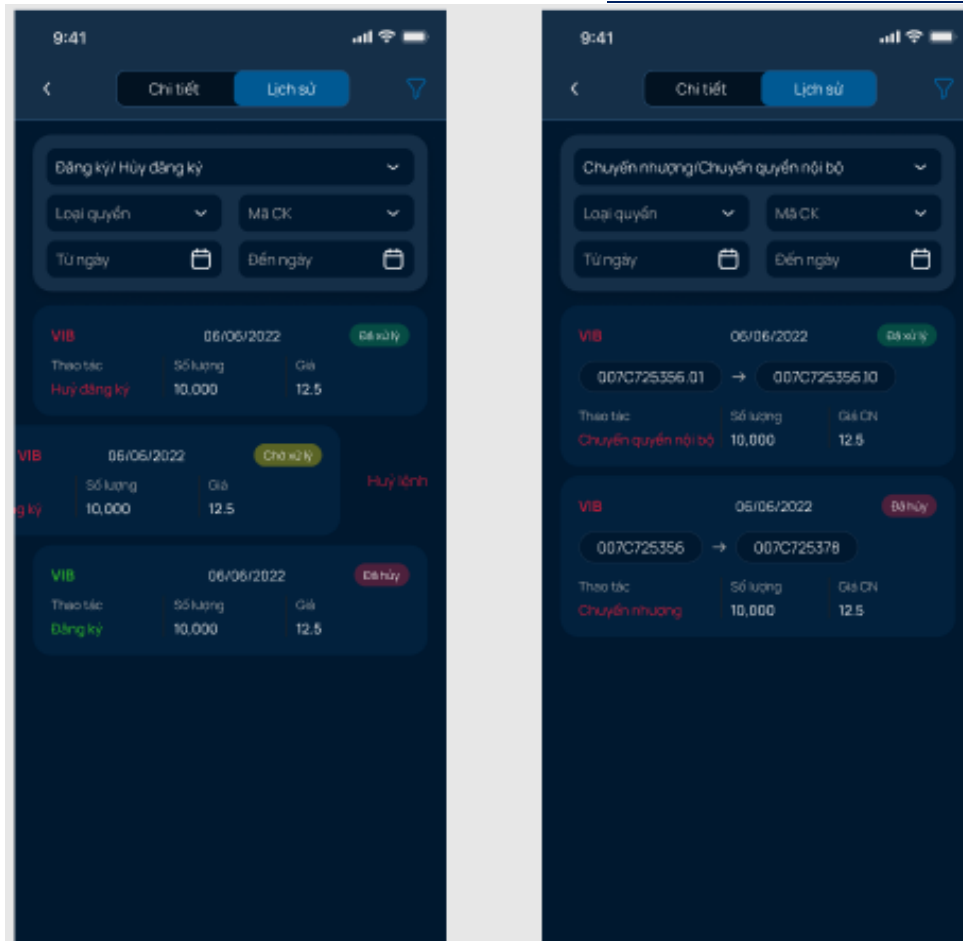
Số quyền chuyển: Nhập số quyền chuyển

Ghi chú: Nhập ghi chú

THỰC HIỆN



Đăng ký mua PHT, chuyển nhượng quyền mua và xác nhận OTP



Lịch sử Đăng ký/Hủy mua PHT, chuyển nhượng quyền mua

6.4. Đăng ký Trái phiếu chuyển đổi

- ✚ Mục đích: Khách hàng có thể đăng ký chuyển đổi từ cổ phiếu sang trái phiếu
- ✚ Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Đăng ký TPCĐ**
 - Các bước thực hiện:
 - (1) Chọn Tiêu khoản, Mã CK được phép đăng ký chuyển đổi
 - (2) Chọn Thao tác:
 - + Đăng ký
 - + Hủy đăng ký
 - (3) Chọn loại chuyển đổi:
 - + Cổ phiếu
 - + Tiền
 - (4) Nhập Số lượng, Ghi chú

(5) Nhấn button thực hiện => Mở màn hình xác nhận đăng ký/hủy đăng ký chuyển đổi với các thông tin chi tiết của mã CK chuyển đổi

(6) Nhấn button Tạo yêu cầu => Yêu cầu OTP xác thực (OTP của nghiệp vụ Mua PHT)

+ Nhập sai OTP => Thông báo đăng ký/hủy đăng ký chuyển đổi không thành công

+ Nhập đúng OTP => Thông báo đăng ký/hủy đăng ký chuyển đổi thành công

▪ Lịch sử đăng ký/hủy đăng ký trái phiếu chuyển đổi

- Hiện thị danh sách đã đăng ký/hủy đăng ký trái phiếu chuyển đổi

- Bộ lọc hỗ trợ:

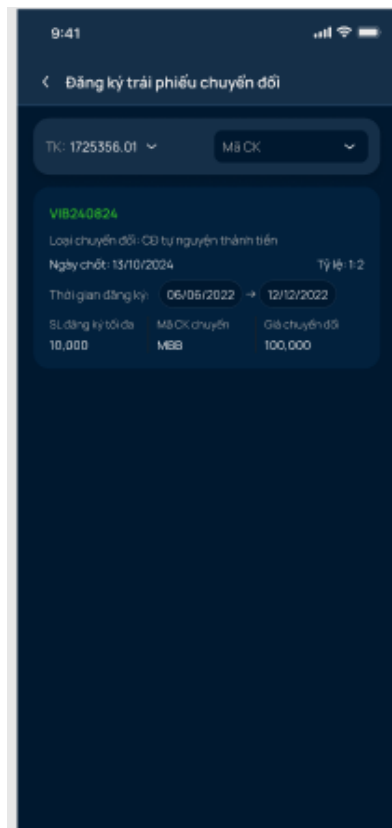
+ Mã CK

+ Thời gian từ ngày – đến ngày đăng ký

- Cho phép hủy giao dịch đăng ký/hủy đăng ký TPCĐ ở trạng thái = Chờ duyệt

+ Vuốt sang trái nhấn vào button Hủy GD

+ Mở popup Xác nhận hủy GD => Nhấn Xác nhận => Hủy GD thành công và cập nhật trạng thái = Đã hủy



DS mã CK được đăng ký TPCĐ

The first screen shows the 'Chi tiết' (Details) page for a stock certificate conversion. It displays the certificate number (VIB240924), the type of certificate (Trái phiếu chuyển đổi), the account number (007C123456.01), and the operation (Đăng ký). The conversion amount is 1,000,000,000 VND, and the number of shares to be converted is 10,000. The second screen shows the same details but with the operation set to 'Cổ phiếu' (Common stock). The third screen shows the 'Xác nhận giao dịch' (Confirm transaction) page, which displays the transaction details and a confirmation code (912909).

Đăng ký chuyển đổi sang tiền/cổ phiếu và xác nhận OTP

The first screen shows the 'Lịch sử' (History) page, which lists the conversion transactions. The second screen shows the 'Chi tiết' (Details) page for a specific transaction, displaying the certificate number, the type of certificate, the account number, and the operation. The third screen shows the 'Chi tiết giao dịch' (Transaction details) page, which displays the transaction details, including the certificate number, the type of certificate, the account number, and the operation.

Lịch sử đăng ký TPCĐ và chi tiết từng GD

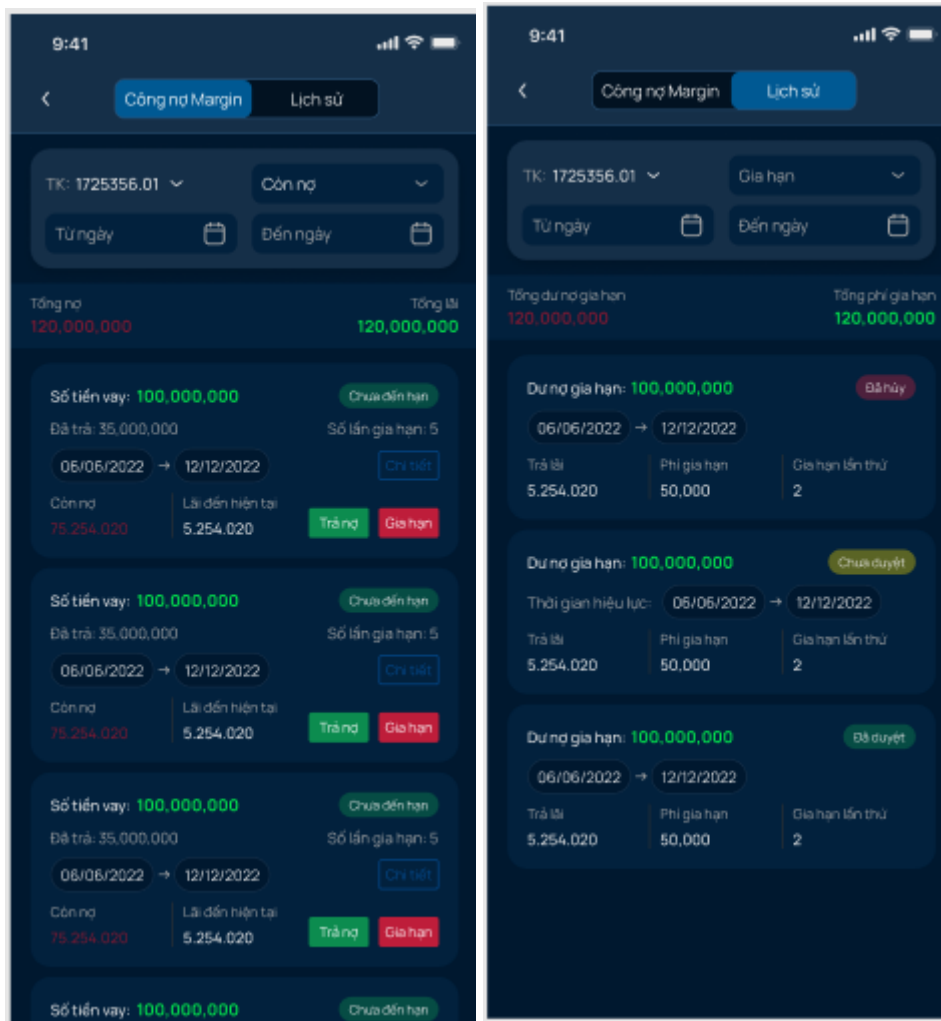
6.5. Công nợ Margin

- Mục đích: Khách hàng có thể chuyển gia hạn hoặc thanh toán khoản nợ Margin
- Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab tài chính/ Công nợ Margin**

6.5.1. Gia hạn khoản vay

- Các bước thực hiện Gia hạn món vay:

- Chọn giao dịch có trạng thái Công nợ = Sắp đến hạn. Trượt sang bên phải
=> Chọn vào button Gia hạn bên phải khoản vay
 - Nhấn button Gia hạn => Mở form xác nhận gia hạn
 - Nhấn Xác nhận => Yêu cầu OTP xác thực (OTP của nghiệp vụ Margin)
- + Nhập sai OTP => Thông báo gia hạn không thành công
- + Nhập đúng OTP => Thông báo gia hạn thành công



Danh sách công nợ margin và lịch sử gia hạn/trả nợ

Gia hạn khoản vay

Tiểu khoản: 066C210194

Ngày vay: 06/08/2022

Ngày đáo hạn: 06/12/2022

Tổng nợ: 100,000,000

Còn nợ: 65,000,000

Lãi đến hiện tại: 65,000

Phi gia hạn: 600,000

Tổng phí phải trả: 600,000

Số ngày gia hạn: 20

Chi tiết món vay

Trả nợ		Gia hạn	
DI NỢ GIA HẠN	TRẢ LÃI	PHÍ GIA HẠN	GIA HẠN LẦN
100,000,000	1,000,000	10,000	1
100,000,000	5,000,000	10,000	3
1,000,000,000	50,000,000	10,000	1

Buttons: HỦY, GIA HẠN

Gia hạn món vay và lịch sử gia hạn

6.5.2 Thanh toán khoản vay

Mục đích: Khách hàng có thể thanh toán khoản

- Đường dẫn: KH mở chức năng này tại đường dẫn Tài chính / Công nợ Margin/Thanh toán

Các bước thực hiện:

- (1) Chọn giao dịch có trạng thái Công nợ = Sắp đến hạn. Trượt sang bên phải
- (2) Chọn vào button Thanh toán bên phải khoản vay => Mở form Thanh toán khoản vay
- (3) Nhập Giá trị thanh toán
- (4) Nhấn button Thanh toán => Mở màn hình xác nhận thông tin
- (5) Nhấn Xác nhận => Yêu cầu OTP xác thực (OTP của nghiệp vụ Margin)
 - + Nhập sai OTP => Thông báo thanh toán khoản vay không thành công
 - + Nhập đúng OTP => Thông báo thanh toán khoản vay thành công

9:41

< Thanh toán nợ vay

Tiểu khoản	066C210194
Ngày vay	06/08/2022
Ngày đáo hạn	06/12/2022
Còn nợ	65,000,000
Lãi đến hiện tại	65,000
Khả dung thanh toán	120,000,000
Giá trị thanh toán	Nhập số tiền
Tiền lãi	--
Phí quản lý	--
Nội dung	Nhập nội dung

HỦY

THANH TOÁN

9:41

< Thanh toán nợ vay

Tiểu khoản	066C210194
Ngày vay	06/08/2022
Ngày đáo hạn	06/12/2022
Còn nợ	65,000,000
Lãi đến hiện tại	65,000
Giá trị thanh toán	65,000,000
Tiền lãi	6,000,000
Phí quản lý	1,300,000

HỦY

XÁC NHẬN

9:41		
< Chi tiết món vay		
Trả nợ		Gia hạn
NGÀY TRẢ	TRẢ GỐC	TRẢ LÃI
20/10/2024	100,000,000	5,000,000
20/10/2024	100,000,000	5,000,000
20/10/2024	100,000,000	5,000,000
20/10/2024	100,000,000	5,000,000
20/10/2024	100,000,000	5,000,000

Thanh toán nợ vay / Lịch sử thanh toán nợ

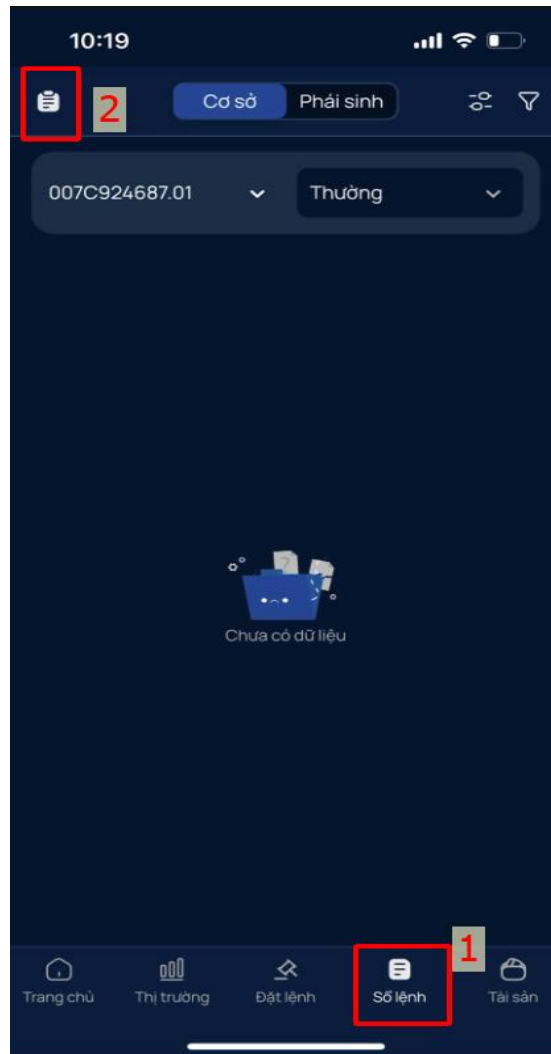
7. Lịch sử lệnh

+ Mục đích: Quản lý danh sách lịch sử đặt lệnh của khách hàng

+ Đường dẫn:

- Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Lịch sử lệnh

- Menu Sổ lệnh => Khách hàng chọn biểu tượng “lịch sử” => tra cứu lịch sử lệnh cơ sở/phái sinh



+ Bộ lọc gồm:

- + Từ ngàyđến ngày
- + Tài khoản
- + Loại giao dịch
- + Trạng thái
- + Loại lệnh

7.1. Lịch sử lệnh thường

The image shows two screenshots of a mobile trading application interface. The left screenshot displays the 'Lịch sử lệnh thường' (Regular Order History) screen with the 'Lệnh cơ sở' (Basic Order) tab selected. The right screenshot shows the same screen with the 'Lệnh điều kiện' (Conditional Order) tab selected. Both screens show a list of orders with details such as symbol, price, quantity, and status.

Left Screenshot (Lệnh cơ sở):

- TK: 999C123456
- Mã CK: [Dropdown]
- Mua/Bán: [Dropdown]
- Trạng thái: [Dropdown]
- Từ ngày: [Calendar]
- Đến ngày: [Calendar]
- Order 1: VBA1211033, TK: 01, 23/08/2024 09:30, Khớp một phần. Giá đặt/KL đặt: 955.011/10, Giá chờ/KL chờ: 955.015/5, Giá khớp/KL khớp: 0/0.
- Order 2: NLG, TK: 01, 23/08/2024 09:30, Chờ khớp. Giá đặt/KL đặt: 38.25/2.000, Giá chờ/KL chờ: 38.26/1.000, Giá khớp/KL khớp: 0/0.
- Order 3: CII424002, TK: 01, 23/08/2024 09:30, Đã khớp. Giá đặt/KL đặt: 120.573/20, Giá chờ/KL chờ: 120.577/10, Giá khớp/KL khớp: 0/0.

Right Screenshot (Lệnh điều kiện):

- TK: 999C123456
- Mã CK: [Dropdown]
- Mua/Bán: [Dropdown]
- Trạng thái: [Dropdown]
- Từ ngày: [Calendar]
- Đến ngày: [Calendar]
- Order 1: FPT 122.5, TK: 01, 23/08/2024 09:30, Hết hiệu lực. Loại lệnh: Chốt lời, PT khớp: Khớp đủ KL. Thời gian hiệu lực: 06/06/2022 → 12/12/2022. Giá đặt: 122.45, KL đặt: 1.000.000, KL khớp: 1.000.000.
- Order 2: NLG 38.25, TK: 01, 23/08/2024 09:30, Hoàn thành. Loại lệnh: Tránh mua bán, PT khớp: Phát sinh 1 lần. Thời gian hiệu lực: 06/06/2022 → 12/12/2022. Giá đặt/KL đặt: 38.25/2.000, Giá chờ/KL chờ: 38.26/1.000, Giá khớp/KL khớp: 0/0.
- Order 3: UC 14.00, TK: 01, 23/08/2024 09:30, Hoàn thành. Loại lệnh: Xu hướng, PT khớp: Khớp đủ KL. Thời gian hiệu lực: 06/06/2022 → 12/12/2022. Giá đặt: 14.00, KL đặt: 2.000, KL khớp: 0.
- Order 4: FPT 122.5, TK: 01, 23/08/2024 09:30, Hết hiệu lực. Loại lệnh: Chốt lời, PT khớp: Khớp đủ KL.

Lịch sử lệnh cơ sở thường + lệnh điều kiện

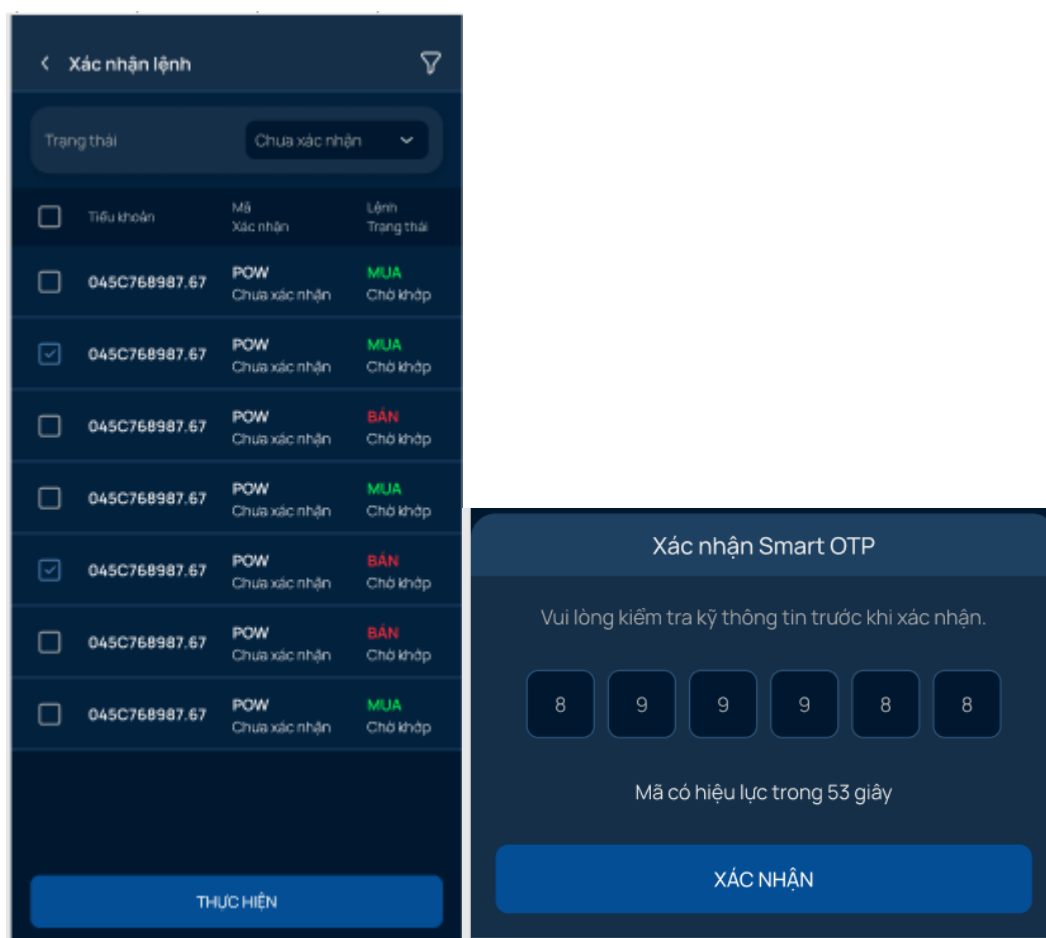
7.2. Lịch sử lệnh phái sinh

Cơ sở		Phái sinh		
TK: 999C123456		Lệnh thường		
VN30F2210	955.011	09:30	Khớp một phần	
	Giá đặt/KL đặt	Giá chờ/KL chờ	Giá khớp/KL khớp	
	955.011/10	955.015/5	0/0	
VN30F2210	38.25	09:35	Chờ khớp	
	Giá đặt/KL đặt	Giá chờ/KL chờ	Giá khớp/KL khớp	
	38.25/2.000	38.26/1.000	0/0	
VN30F2210	121.800	09:35	Đã khớp	
	Giá đặt/KL đặt	Giá chờ/KL chờ	Giá khớp/KL khớp	
	120.573/20	120.577/10	0/0	
TK: 999C123456		Lệnh điều kiện		
Mã CK		Long/Short		
Trạng thái				
VN30F2210		09:30	Đã hủy	
	Loại lệnh: IF DONE STOP			
	Giá đặt	KL đặt	Giá kích hoạt	
	122.45	1.000.000	1.000.000	
VN30F2210		09:30	Chờ kích hoạt	
	Loại lệnh: IF DONE STOP			
	Giá đặt	KL đặt	Giá kích hoạt	
	122.45	1.000.000	1.000.000	
VN30F2210		09:30	Khớp toàn bộ	
	Loại lệnh: IF DONE STOP	Kênh: Online		
	Chênh lệch: 0.10	Khoảng dừng: 1.00		
	Giá đặt/KL đặt	Biên độ cắt lỗ/chốt lời	Giá kích hoạt/cắt lỗ	
	955.011/10	0.90/1.00	955.015/954.099	

Lịch sử lệnh PS thường + lệnh điều kiện

8. Xác nhận lệnh Online

- + Mục đích: Khách hàng vào xác nhận lệnh mà broker đã đặt
- + Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ XN lệnh Online**
- Các bước thực hiện:
 - (1) Tích vào checkbox bên cạnh những lệnh cần xác nhận
 - (2) Nhấn button Thực hiện=> Mở popup nhập OTP
 - (3) Nhập đúng mã OTP => Nhấn nút ‘Xác thực’ => Xác nhận lệnh thành công



Danh sách lệnh chưa xác nhận

9. Thỏa thuận cùng công ty (Thỏa thuận 1Firm)

- + Mục đích: Cho phép KH đặt lệnh thỏa thuận trong cùng công ty
- + Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/**

Thỏa thuận cùng công ty

- Danh sách lệnh thỏa thuận cùng công ty
- Hiện thị danh sách lệnh thỏa thuận mà KH đã đặt
- Bộ lọc hỗ trợ
 - + Trạng thái: Tạo mới / Chờ duyệt / Đã xử lý / Đã hủy / CTCK hủy
 - + Từ ngày – Đến ngày



The screenshot shows a mobile application interface for 'Thỏa thuận 1F'. At the top, there's a header with a back arrow, the title 'Thỏa thuận 1F', and a button 'Xác nhận thỏa thuận'. Below the header, there are filter options: 'Trạng thái' (Status) set to 'Tất cả' (All), and date range filters 'Từ ngày' (From date) and 'Đến ngày' (To date). The main content is a table with columns: 'Mã CK Tài khoản yêu cầu' (Account Code), 'Lệnh Trạng thái' (Order Status), 'Khối lượng Giá' (Quantity Price), and 'TĐ đặt' (Order Date). The table lists several transactions for account 'AAA 045C098765.01' with various statuses like 'Tạo mới', 'Chờ duyệt', and 'Đã hủy'. At the bottom, there is a blue button labeled 'TẠO YÊU CẦU'.

Mã CK Tài khoản yêu cầu	Lệnh Trạng thái	Khối lượng Giá	TĐ đặt
AAA 045C098765.01	MUA Tạo mới	1.000.000 23.000	28/09/2024 10:10:26
AAA 045C098765.01	MUA CTCK hủy	1.000 23.000	06/06/2 022 10:10:26
AAA 045C098765.01	MUA Tạo mới	1.000 23.000	06/06/2 022 10:10:26
AAA 045C098765.01	MUA Chờ duyệt	1.000 23.000	06/06/2 022 10:10:26
AAA 045C098765.01	MUA Đã duyệt	1.000 23.000	06/06/2 022 10:10:26
AAA 045C098765.01	MUA Đã hủy	1.000 23.000	06/06/2 022 10:10:26

DS lệnh thỏa thuận

➤ **Tạo yêu cầu thỏa thuận**

(1) Nhấn chọn Tạo yêu cầu => Mở màn hình Tạo yêu cầu thỏa thuận cùng công ty

(2) Nhập vào Mã chứng khoán

Sau khi nhập vào Mã chứng khoán phần mềm sẽ hiển thị các thông tin tương ứng của mã:

- Sàn – Phiên
- Giá khớp hiện tại/Tăng giảm của mã
- Giá Trần/Sàn/Tham chiếu
- Bảng giá 3 giá mua/bán tốt nhất

(3) Chọn:

- Tài khoản
- Loại lệnh MUA/BÁN
- Loại Tài khoản đối ứng: Trong nước/Nước ngoài

(4) Nhập/chọn:

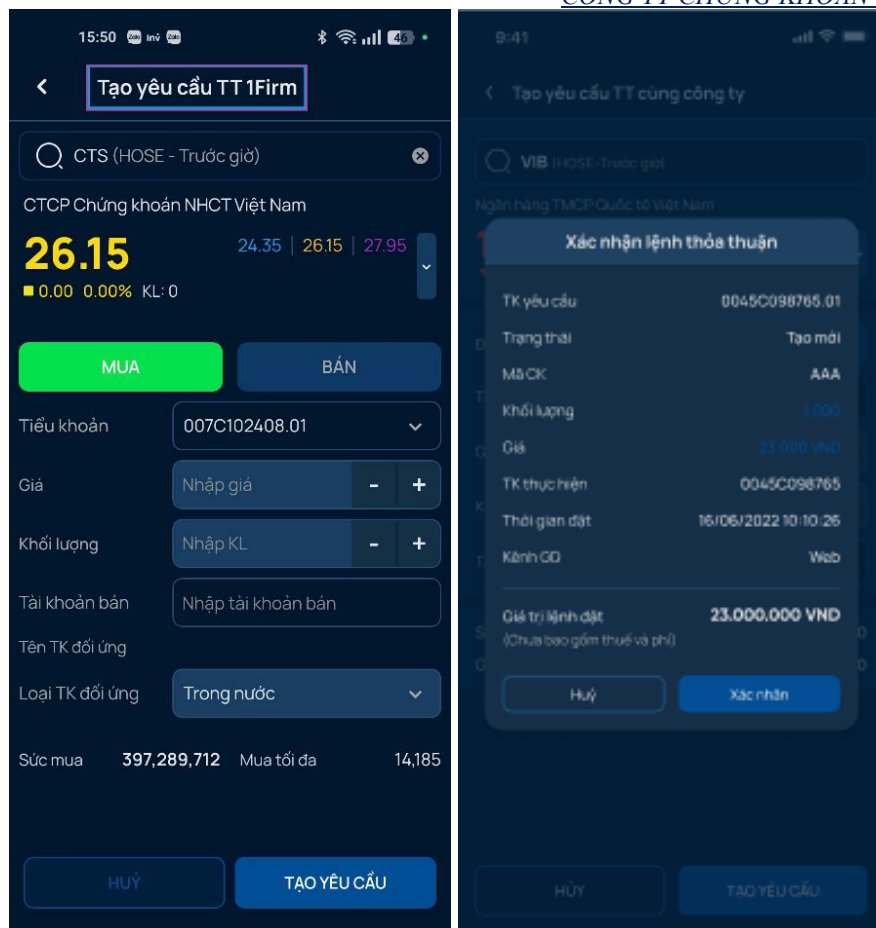
- Giá (đơn vị là nghìn đồng) – hệ thống mặc định hiện giá đang khớp
- Khối lượng
- Tài khoản thỏa thuận Mua/Bán

(5) Nhấn nút “Tạo yêu cầu”

- Nếu thông tin không hợp lệ => Báo lỗi tương ứng
- Nếu Thông tin hợp lệ => Hiển thị màn hình Xác nhận lệnh => Tại màn hình xác nhận => Người dùng kiểm tra lại thông tin đặt lệnh và nhấn nút Hủy/Tạo mới

(6)

- Hủy: Quay lại màn hình Thỏa thuận 1F
- Tạo mới: Yêu cầu nhập OTP nghiệp vụ Đặt lệnh
 - + Sai OTP: Đặt lệnh không thành công
 - + Đúng OTP: Đặt lệnh thỏa thuận thành công



Tạo YC thỏa thuận

➤ **Xác nhận 1F**

- Hiện thị danh sách lệnh thỏa thuận được đặt tới tài khoản KH với các thông tin:
 - + Mã CK
 - + TK thỏa thuận
 - + Trạng thái lệnh
 - + KL, Giá
 - + Thời gian đặt
- Thực hiện Xác nhận/Hủy Xác nhận
 - + Hủy xác nhận lệnh: Chọn button hủy xác nhận => Hiện thị popup “Có chắc chắn muốn hủy xác nhận không” => Chọn xác nhận => Thực hiện hủy xác nhận thỏa thuận cùng công ty
 - + Xác nhận lệnh: Chọn button xác nhận => Hiện thị popup => Xác nhận thỏa thuận cùng công ty thành công và lệnh sẽ được đẩy vào sàn

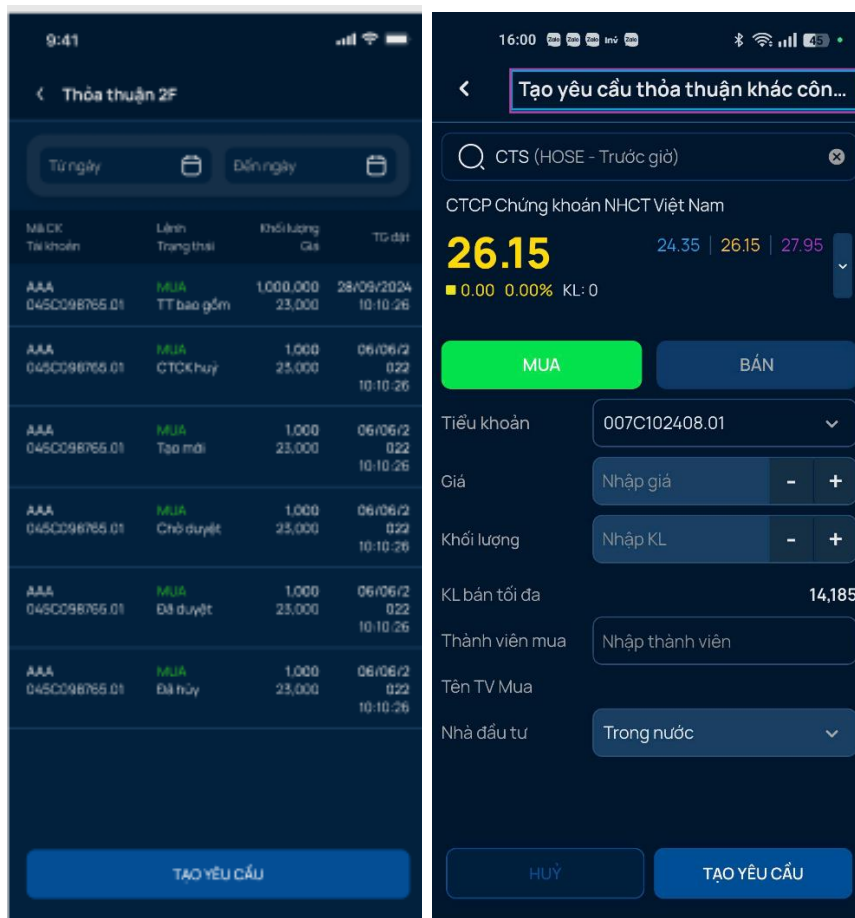


The screenshot shows a mobile application interface for a trading platform. At the top, there's a status bar with the time 9:41 and signal indicators. Below that, a navigation bar contains a back arrow, a tab labeled 'Thỏa thuận 1F', and a button labeled 'Xác nhận thỏa thuận'. Under the navigation bar, there are two date pickers: 'Từ ngày' and 'Đến ngày'. The main content area displays a table of orders with the following columns: 'Mã CK Tài khoản', 'Khối lượng', 'Giá', 'Thời gian đặt', and 'Trạng thái'. The table contains three rows of data, all showing 'Online' status.

Mã CK Tài khoản	Khối lượng Giá	Thời gian đặt	Trạng thái
AAA 007C123456.01	1,000.000 25,000	28/09/2024 10:10:26	Online
AAA 007C123456.01	1,000.000 25,000	28/09/2024 10:10:26	Online
AAA 007C123456.01	1,000.000 25,000	28/09/2024 10:10:26	Online

10. Thỏa thuận khác công ty

-  Mục đích: Cho phép KH đặt lệnh thỏa thuận ngoài công ty
-  Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Thỏa thuận khác công ty**
- Danh sách lệnh thỏa thuận ngoài công ty
 - Hiện thị danh sách lệnh thỏa thuận
 - Bộ lọc hỗ trợ
 - + Từ ngày – Đến ngày



➤ Tạo yêu cầu thỏa thuận

- (1) Nhấn chọn **Tạo yêu cầu** => **Mở màn hình Tạo yêu cầu thỏa thuận khác công ty**
- (2) Nhập vào Mã chứng khoán

Sau khi nhập vào Mã chứng khoán phần mềm sẽ hiển thị các thông tin tương ứng của mã:

- Sàn – Phiên

- Giá khớp hiện tại/Tăng giảm của mã
- Giá Trần/Sàn/Tham chiếu
- Bảng giá 3 giá mua/bán tốt nhất

(3) Chọn:

- Tài khoản
- Loại lệnh MUA/BÁN
- Loại Tài khoản đối ứng: Trong nước/Nước ngoài

(4) Nhập/chọn:

- Giá (đơn vị là nghìn đồng) – hệ thống mặc định hiện giá đang khớp
- Khối lượng
- Thành viên thỏa thuận Mua/Bán (Nhập mã CTCK VD: 007, 002,...)

(5) Nhấn nút “Tạo yêu cầu”

- Nếu thông tin không hợp lệ => Báo lỗi tương ứng
- Nếu Thông tin hợp lệ => Hiện thị màn hình Xác nhận lệnh => Tại màn hình xác nhận => Người dùng kiểm tra lại thông tin đặt lệnh và nhấn nút Hủy/Tạo mới

(6)

- Hủy: Quay lại màn hình Thỏa thuận 1F
- Tạo mới: Yêu cầu nhập OTP nghiệp vụ Đặt lệnh
 - + Sai OTP: Đặt lệnh không thành công
 - + Đúng OTP: Đặt lệnh thỏa thuận thành công

11. Sao kê

- ✚ Mục đích: Hiển thị danh sách các giao dịch tiền, chứng khoán đã thực hiện
- ✚ Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Sao kê**

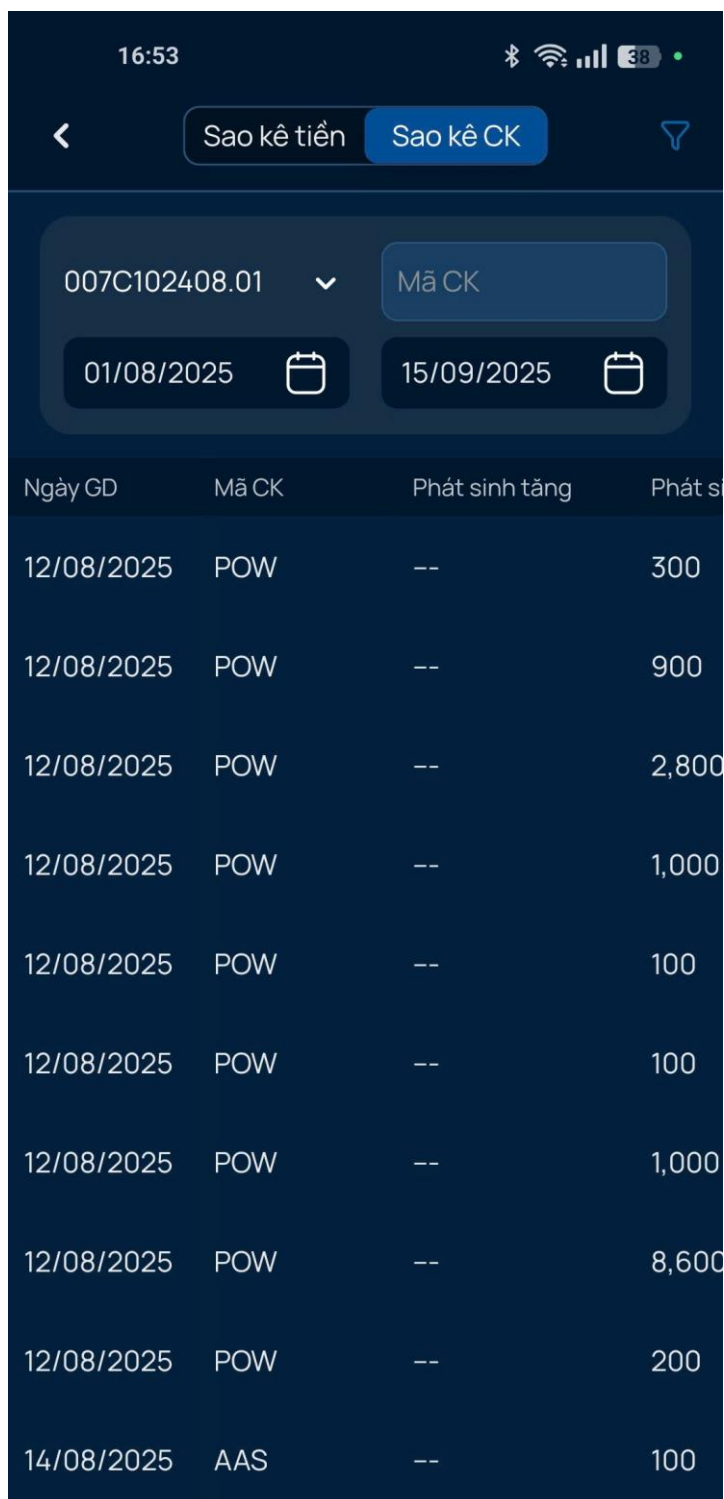
➤ Sao kê tiền

- Hiển thị chi tiết danh sách các giao dịch phát sinh tăng/giảm tiền
- Chọn tiểu khoản: danh sách tiểu khoản
- Nghiệp vụ: Nộp tiền / Rút tiền / GD chứng khoán / GD khác
- Thời gian: từ ngày – đến ngày

Ngày GD	Phát sinh tăng	Phát sinh giảm	Nội dung
22/08/2025	1,470,000	--	Tiểu khoản 14/08/2025
22/08/2025	147,000,000	--	Tiểu khoản 14/08/2025
22/08/2025	4,410,000	--	Tiểu khoản 14/08/2025
22/08/2025	8,350,000	--	Tiểu khoản 14/08/2025
22/08/2025	16,700,000	--	Tiểu khoản 14/08/2025
22/08/2025	8,350,000	--	Tiểu khoản 14/08/2025
22/08/2025	32,340,000	--	Tiểu khoản 14/08/2025
22/08/2025	33,400,000	--	Tiểu khoản 14/08/2025
Số dư đầu kỳ		356,966,428	
Số dư cuối kỳ		397,289,712	

➤ Sao kê chứng khoán

- Hiện thị chi tiết danh sách các giao dịch phát sinh tăng/giảm chứng
- Chọn tiểu khoản: danh sách tiểu khoản
- Mã CK
- Thời gian: từ ngày – đến ngày



Ngày GD	Mã CK	Phát sinh tăng	Phát s
12/08/2025	POW	--	300
12/08/2025	POW	--	900
12/08/2025	POW	--	2,800
12/08/2025	POW	--	1,000
12/08/2025	POW	--	100
12/08/2025	POW	--	100
12/08/2025	POW	--	1,000
12/08/2025	POW	--	8,600
12/08/2025	POW	--	200
14/08/2025	AAS	--	100

12. Lịch sử đóng vị thế

Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Lịch sử đóng vị thế**

Mục đích: Hiển thị danh sách vị thế đã đóng và xem tổng lãi/lỗ của của các vị thế đã đóng

Bộ lọc : Tài khoản / Mã CK / Từ ngày - Đến ngày

16:59

< Lịch sử đóng vị thế

007C102408 ▼ Mã CK

01/06/2025 15/09/2025

Mã CK	Loại vị thế	Giá mở	Giá chênh lệch
Ngày đóng	Khối lượng	Giá đóng	Lãi lỗ
Chưa có dữ liệu			
Tổng cộng		0	

13. Nộp/Rút ký quỹ Phái sinh

🚦 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Nộp/Rút KQ phái sinh**

🚦 Mục đích: Khách hàng có thể nộp rút quỹ Phái sinh Online

▪ Các bước thực hiện:

(1) Chọn thao tác Nộp/Rút ký quỹ

(2) Nhập thông tin số tiền chuyển, loại phí

(3) Nhấn Tạo yêu cầu => Hiện thị màn hình xác nhận

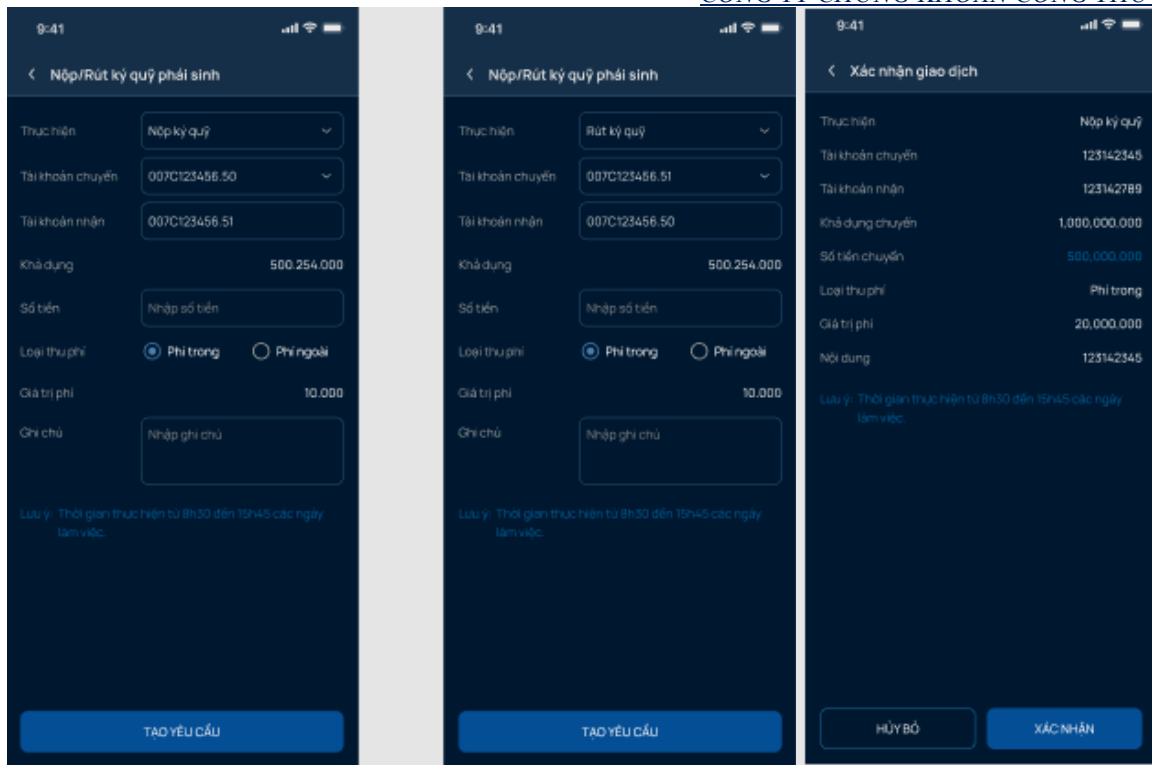
(4) Nhấn xác nhận => Yêu cầu nhập OTP nghiệp vụ chuyển tiền

+ Đúng OTP: Nộp /Rút ký quỹ thành công

+ Sai OTP: Nộp /Rút ký quỹ không thành công



Lịch sử nộp rút



Tạo yêu cầu nộp/rút PS

14. Phong tỏa/giải tỏa ngân hàng

- Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Phong tỏa/ Giải tỏa NH**
- Mục đích: Khách hàng có thể thực hiện phong tỏa, giải tỏa từ tài khoản NH kết nối
- Tạo GD phong tỏa, giải tỏa
 - Chưa có TK kết nối ngân hàng (Tiểu khoản banking dưới .20) => Thông báo lỗi: “Chưa có TK kết nối NH” và không cho phép vào màn hình
 - Đã có TK kết nối ngân hàng => Hiện thị các thông tin như: Tên KH, ngân hàng, chi nhánh, Số tiền có thể phong tỏa/giải tỏa
 - + Thực hiện chọn Thao tác phong tỏa/giải tỏa
 - + Nhập số tiền phong tỏa/giải tỏa
 - + Nhập ghi chú
 - + Nếu thông tin không hợp lệ => Thông báo lỗi tương ứng và không cho phép thực hiện giao dịch

+ Nếu thông tin hợp lệ => Tạo giao dịch phong tỏa/giải tỏa thành công ở trạng thái = Chờ duyệt

The image displays two side-by-side screenshots of a mobile banking application interface, specifically the 'Tiện ích ngân hàng' (Bank Services) section. Both screens show account details for account number 123124444, customer name Tran Diep Anh, bank BIDV, and branch Hà Nội. The left screen shows the 'Phong tỏa' (Freeze) option selected under 'Thao tác' (Action), with fields for 'Số tiền' (Amount) and 'Ghi chú' (Note). The right screen shows the 'Giải tỏa' (Unfreeze) option selected. Both screens have a 'THỰC HIỆN' (Execute) button at the bottom.

- Lịch sử phong tỏa, giải tỏa
 - Hiển thị danh sách giao dịch phong tỏa/giải tỏa mà KH đã thực hiện
 - Bộ lọc:
 - + Tiêu khoản
 - + Thao tác: Phong tỏa/Giải tỏa
 - + Thời gian: từ ngày – đến ngày
 - + GD phong tỏa/giải tỏa ở trạng thái khác Chờ duyệt => Không hiển thị button Hủy GD và không cho phép hủy
 - + GD phong tỏa/giải tỏa ở trạng thái = Chờ duyệt => Hiển thị button Hủy GD và cho phép hủy => Nhấn chọn Hủy GD => Mở popup xác nhận có muốn hủy GD không => Chọn Xác nhận => Hủy GD phong tỏa /giải tỏa thành công và cập nhật trạng thái GD = Đã hủy



15. Đăng ký chương trình

- Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab Tài chính/ Đăng ký chương trình**
- Mục đích: Khách hàng có thể đăng ký các chương trình ưu đãi của CTCK như phí GD, margin
- Hiện thị danh sách chương trình KH có thể đăng ký
 - Hiện thị thông tin chương trình
 - + Tên chương trình
 - + Thông tin chương trình
 - Chọn checkbox đồng ý điều khoản khi đăng ký chương trình
 - Nhấn Đăng ký
 - + Nếu Chương trình chỉ áp dụng phí GD => Cho phép KH đăng ký nếu khách hàng hiện đang không đăng ký chương trình nào khác.
 - + Nếu Chương trình áp dụng cả lãi suất margin

- Nếu chưa đăng ký mở TK margin => Hiện thị popup: “Quý khách chưa có TK margin. Vui lòng mở TK để đăng ký chương trình” và có button Đăng ký để KH mở TK margin
- Nếu chưa đã mở TK margin => Cho phép đăng ký chương trình nếu khách hàng hiện đang không đăng ký chương trình nào khác.

+ Nếu KH đã đăng ký 1 chương trình bất kỳ trước đó rồi => Hiện thị thông báo: “Tài khoản {tài khoản} hiện đang đăng ký chương trình {tên chương trình}. Vui lòng Hủy đăng ký chương trình hiện tại trước khi Đăng ký chương trình mới.

+ Nếu KH không ở trong chương trình nào => Cho phép đăng ký => Yêu cầu nhập OTP

- Sai OTP => Thông báo sai OTP và đăng ký không thành công
- Đúng OTP => Đăng ký chương trình thành công ở trạng thái = Chờ duyệt

The screenshot displays a registration screen in a mobile application. At the top, there are two tabs: "Đăng ký" (selected) and "Lịch sử". Below the tabs, the account information is shown: "Tài khoản" (Account) as 007C903669 and "Họ và tên" (Full name) as Nguyễn Thị Trà. A section titled "Thông tin chương trình" (Program information) features a green box with the text "ƯU ĐÃI KH MỞ MỜI" (New customer discount) and "ƯU ĐÃI KH MỞ MỜI PHÍ GIAO DỊCH: (0.1%-0.01%)" (New customer discount on transaction fees: 0.1%-0.01%). Below this, the "Chi tiết chương trình" (Program details) section repeats the discount information. At the bottom, there is a checkbox labeled "Tôi đã đọc và đồng ý với Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ tại VBSE" (I have read and agree to the terms and conditions of service at VBSE). A large blue button labeled "ĐĂNG KÝ" (Register) is positioned at the very bottom of the form area.

- Lịch sử đăng ký chương trình
 - Hiển thị chương trình hiệu lực mà KH đã đăng ký
 - + Tên chương trình
 - + Trạng thái chương trình
 - + Thời gian hiệu lực chương trình
 - Bộ lọc
 - + Trạng thái: Chờ xử lý / Đang xử lý / Đã duyệt / Đã xóa / Yêu cầu hủy / Hủy chờ duyệt / Hết hiệu lực / Đã hủy
 - + Thời gian: từ ngày – đến ngày
 - Lịch sử đăng ký/hủy đăng ký chương trình
 - + Chương trình đang ở trạng thái = Chờ duyệt => Cho phép hủy chương trình => Nhấn Hủy => Mở popup xác nhận có muốn hủy chương trình không => Chọn Xác nhận => Hủy đăng ký chương trình thành công và cập nhật trạng thái chương trình = Đã hủy
 - + Hủy chương trình hiệu lực => Chọn Hủy chương trình => Mở popup xác nhận có muốn hủy chương trình không => Chọn Xác nhận => Hủy đăng ký chương trình thành công và ở trạng thái = Yêu cầu hủy

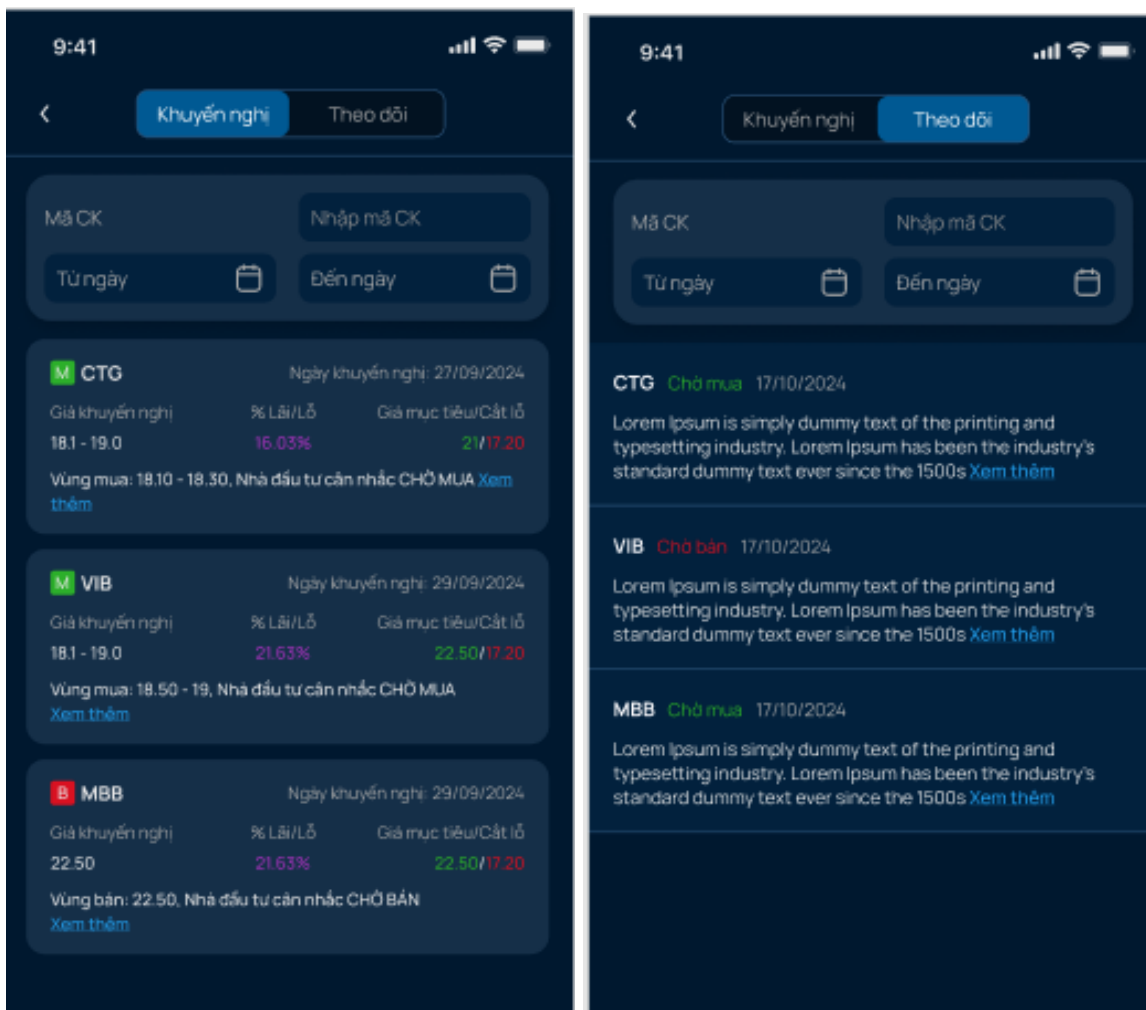


16. Khuyến nghị

🚦 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tiện ích/ Khuyến nghị**

🚦 Mục đích: Khách hàng có thể theo dõi các khuyến nghị mua/bán CK tốt

- Hiện thị danh sách khuyến nghị mua/bán
 - Thông tin khuyến nghị như: giá mục tiêu, lãi kì vọng
 - KN bán => Chọn Bán => View thông tin mã CK khuyến nghị bán
 - KN mua => Chọn Mua => View thông tin mã CK khuyến nghị bán

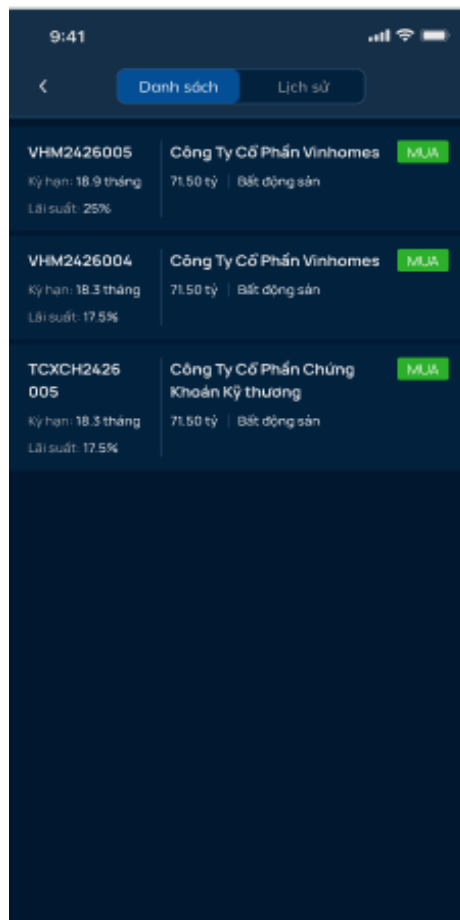


Khuyến nghị / Theo dõi

17. Sản phẩm đầu tư khác

17.1. Trái phiếu

- + Đường dẫn: **Menu trang chủ / Sản phẩm đầu tư / Trái phiếu**
- + Mục đích: Khách hàng có thể theo dõi và mua Trái phiếu của CTCK
 - Tab Danh sách
 - Hiện thị danh sách mã Trái phiếu KH có thể Mua
 - Chọn Trái phiếu cần mua => Hiện thị thông tin chi tiết của Trái phiếu
 - + Tổ chức phát hành trái phiếu
 - + Thông tin về trái phiếu như mã TP, kì hạn, lãi suất,...
 - Nhấn nút Mua => Mở màn hình Đăng ký giao dịch trái phiếu
 - + Chọn tiểu khoản mua
 - + Nhập/chọn: Số TK ngân hàng / Ngân hàng / SL đăng ký mua / Ghi chú
 - Màn hình Đăng ký giao dịch trái phiếu Chọn Mua => Đăng ký mua Trái phiếu thành công ở trạng thái = Chờ duyệt



DS sản phẩm trái phiếu

Thông tin trái phiếu

VHM2426005

Tổ chức phát hành

Tên: Vinhomes
Địa chỉ: Vinhomes Riverside, Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội
Website: Vinhomes.vn
Vốn điều lệ: 208.138.000.000 VNĐ
Ngành nghề KD chính: Bất động sản

Thông tin trái phiếu

Tên trái phiếu: Trái phiếu VHM2426005
Loại trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp
Mã trái phiếu: VHM2426005
Mệnh giá: 100.000.000 VNĐ
Kỳ hạn: 2 năm
Lãi suất: 12%
Kỳ trả lãi: 3 tháng
Số lượng đăng ký chào bán: 10.000
Giá chào bán: 150.000.000 VNĐ
[Thông tin tham khảo](#)

MUA

Đăng ký giao dịch trái phiếu

Mã trái phiếu: VHM2426005

Tiểu khoản: 007C123456.01

Ngày ĐK mua: 02/11/2024

Số TK ngân hàng: Nhập số tài khoản

Tên TK ngân hàng: Nguyễn Văn A

Ngân hàng: Chọn ngân hàng

SL đăng ký mua: Nhập số lượng

Giá đăng ký: 150.000.000 VNĐ

Giá trị ĐK mua: 0 VNĐ

Ghi chú: Nhập ghi chú

MUA

Đăng ký mua SP trái phiếu

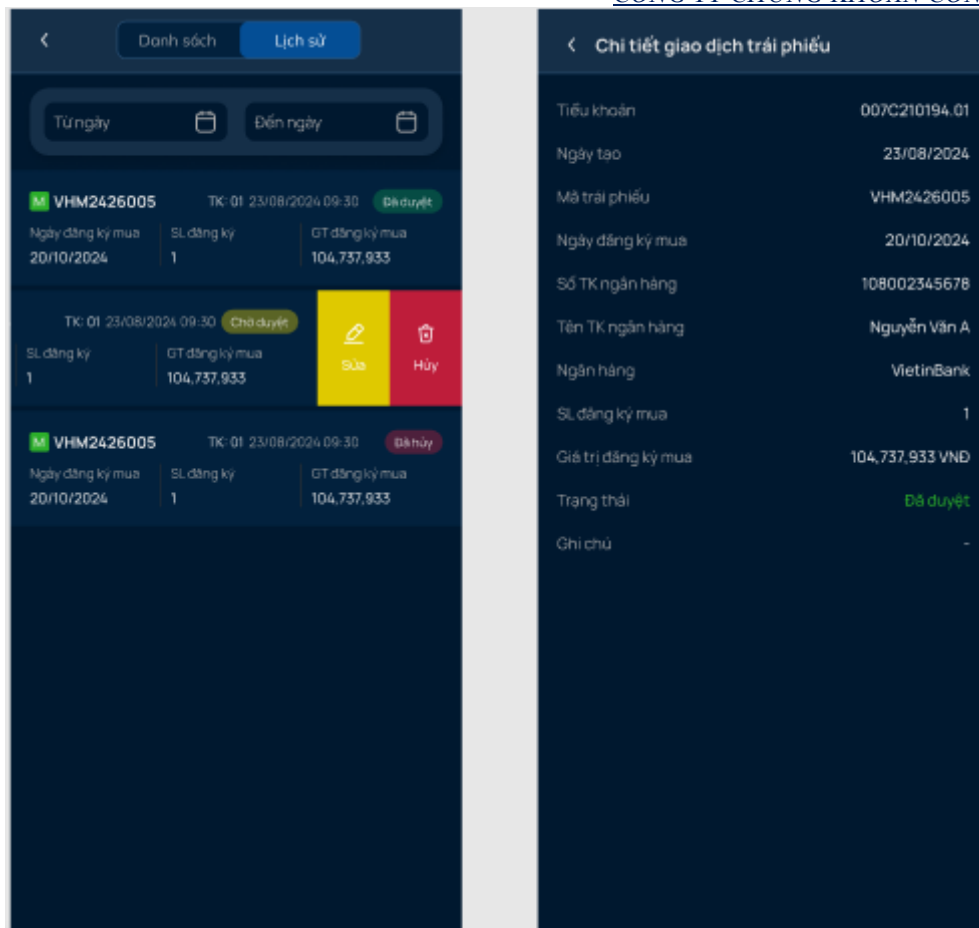
■ Tab Lịch sử

- Hiện thị danh sách đăng ký mua/hủy mua trái phiếu
- Cho phép Sửa/Hủy với những Giao dịch có trạng thái = Chờ duyệt. Thực hiện vuốt màn hình sang trái

+ Nhấn chọn button Sửa:

- Mở màn hình Cập nhật giao dịch trái phiếu và cho phép sửa các thông tin: số TKNH, ngân hàng, SL đăng ký mua, ghi chú
- Thực hiện sửa => Nhấn chọn Cập nhật => Cập nhật thành công thông tin vừa thay đổi

+ Nhấn chọn button Hủy => Mở popup xác nhận có muốn hủy đăng ký mua trái phiếu không => Chọn Xác nhận => Hủy đăng ký mua thành công và cập nhật trạng thái = Đã hủy



Lịch sử đăng ký và chi tiết giao dịch

19.2. Giấy tờ có giá

- Đường dẫn: **Menu trang chủ / Sản phẩm đầu tư / Giấy tờ có giá**
- Mục đích: Khách hàng có thể theo dõi và mua giấy tờ có giá như chứng chỉ tiền gửi
- Tab Danh sách
 - Hiện thị danh sách Giấy tờ có giá KH có thể Mua
 - Chọn Giấy tờ có giá cần mua => Hiện thị thông tin chi tiết của Giấy tờ có giá: Tổ chức phát hành trái phiếu / Thông tin về trái phiếu như mã TP, kì hạn, lãi suất,...
 - Nhấn nút Mua => Mở màn hình Đăng ký giao dịch trái phiếu
 - + Chọn tiểu khoản mua
 - + Nhập/chọn: Ngày đăng ký mua / Ngày đăng ký bán / Số TK ngân hàng / Ngân hàng / SL đăng ký / Ghi chú

- Màn hình Đăng ký Chọn button Mua => Đăng ký mua Giấy tờ có giá thành công ở trạng thái = Chờ duyệt



DS giấy tờ có giá

The image shows two side-by-side screenshots of the mobile app. The left screenshot is titled 'Thông tin giấy tờ có giá' (Bond Information) and displays details for CDCTG2025-08. It includes a search bar with the bond code, a table of bond details, and a green 'MUA' button at the bottom. The right screenshot is titled 'Đăng ký giao dịch GTCG' (GTCG Transaction Registration) and shows a form for registering a transaction. It includes fields for bond code, account type, purchase date, sale date, bank account number, bank name, and transaction amount, along with a green 'MUA' button at the bottom.

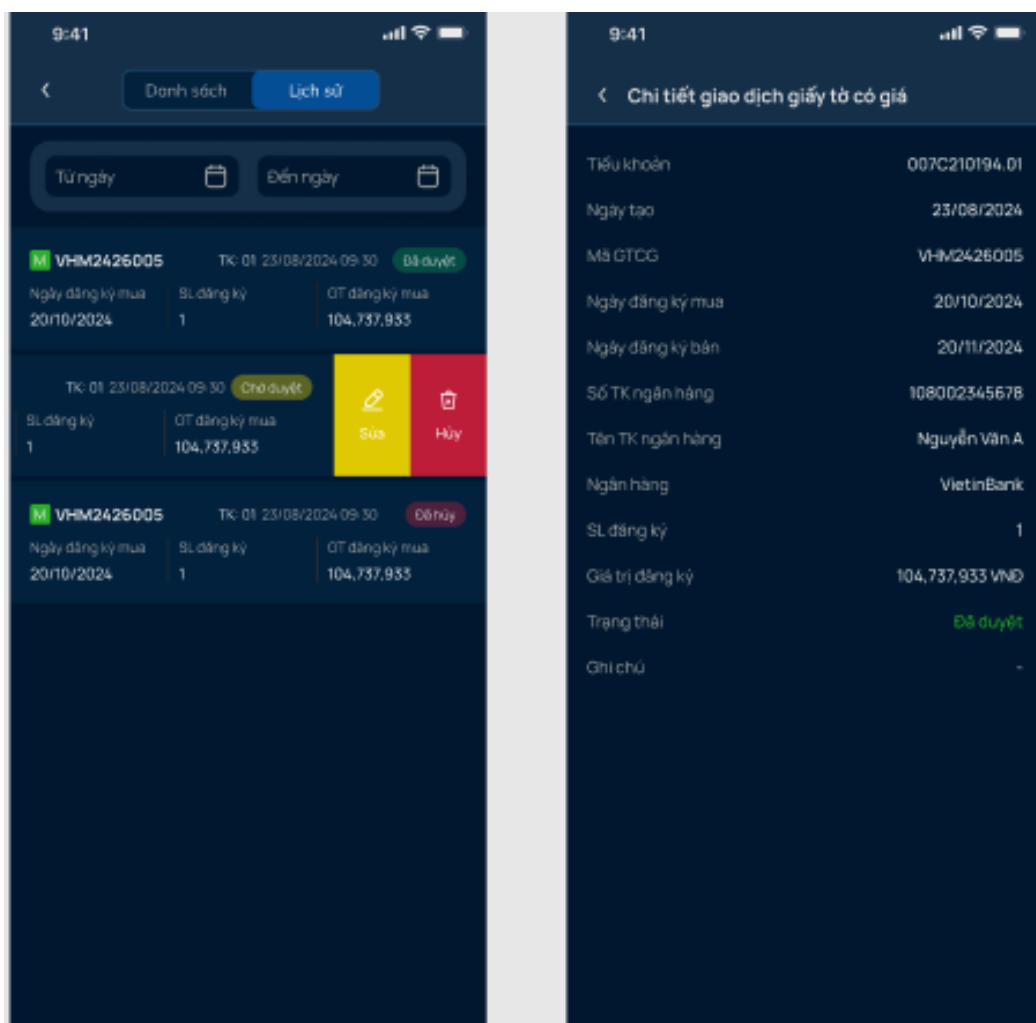
Thông tin về giấy tờ có giá	
Tên GTCG	Chứng chỉ tiền gửi CTG 2025 kỳ hạn 12 tháng
Loại GTCG	Chứng chỉ tiền gửi ghi danh
Mã GTCG	CDCTG2025-08
Mệnh giá	10,000,000 VNĐ
Kỳ hạn	12 tháng
Lãi suất	6.3%
Kỳ trả lãi	Trả lãi cuối kỳ
Số lượng phát hành	500,000
Giá chào mua	9,800,000 VNĐ
Giá chào bán	10,200,000 VNĐ

Đăng ký giao dịch GTCG	
Mã GTCG	CDCTG2025-08
Tiểu khoản	007C102408.01
Ngày ĐK mua	15/09/2025
Ngày ĐK bán	15/09/2025
Số TK ngân hàng	Nhập số tài khoản
Tên TK ngân hàng	Nguyễn Thị Minh Nguyệt
Ngân hàng	Chọn ngân hàng
SL đăng ký	Nhập số lượng
Giá đăng ký	10,200,000 VNĐ
Giá trị ĐK	0 VNĐ
Ghi chú	Nhập ghi chú

Đăng ký giấy tờ có giá

▪ **Tab Lịch sử**

- Hiện thị danh sách đăng ký mua/hủy mua Giấy tờ có giá
- Cho phép Sửa/Hủy với những Giao dịch có trạng thái = Chờ duyệt. Thực hiện vuốt màn hình sang trái
 - + Nhấn chọn button Sửa: Thực hiện sửa => Nhấn chọn Cập nhật => Cập nhật thành công thông tin vừa thay đổi
 - + Nhấn chọn button Hủy => Mở popup xác nhận có muốn hủy đăng ký mua Giấy tờ có giá không => Chọn Xác nhận => Hủy đăng ký mua Giấy tờ có giá thành công và cập nhật trạng thái = Đã hủy

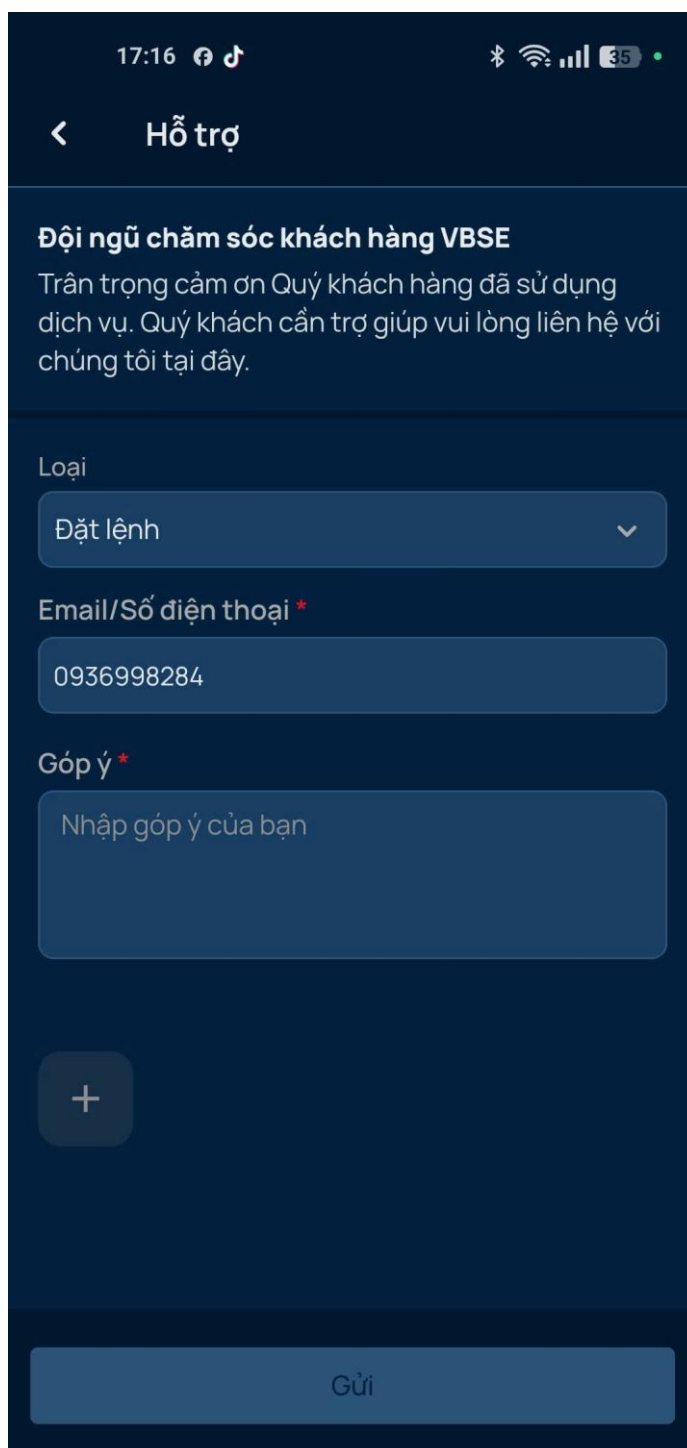


Lịch sử đăng ký và chi tiết giao dịch

18. Hỏi đáp

✚ Mục đích: Gửi phản hồi cho CTCK để hỗ trợ xử lý lỗi, đóng góp ý kiến, khiếu nại dịch vụ ...

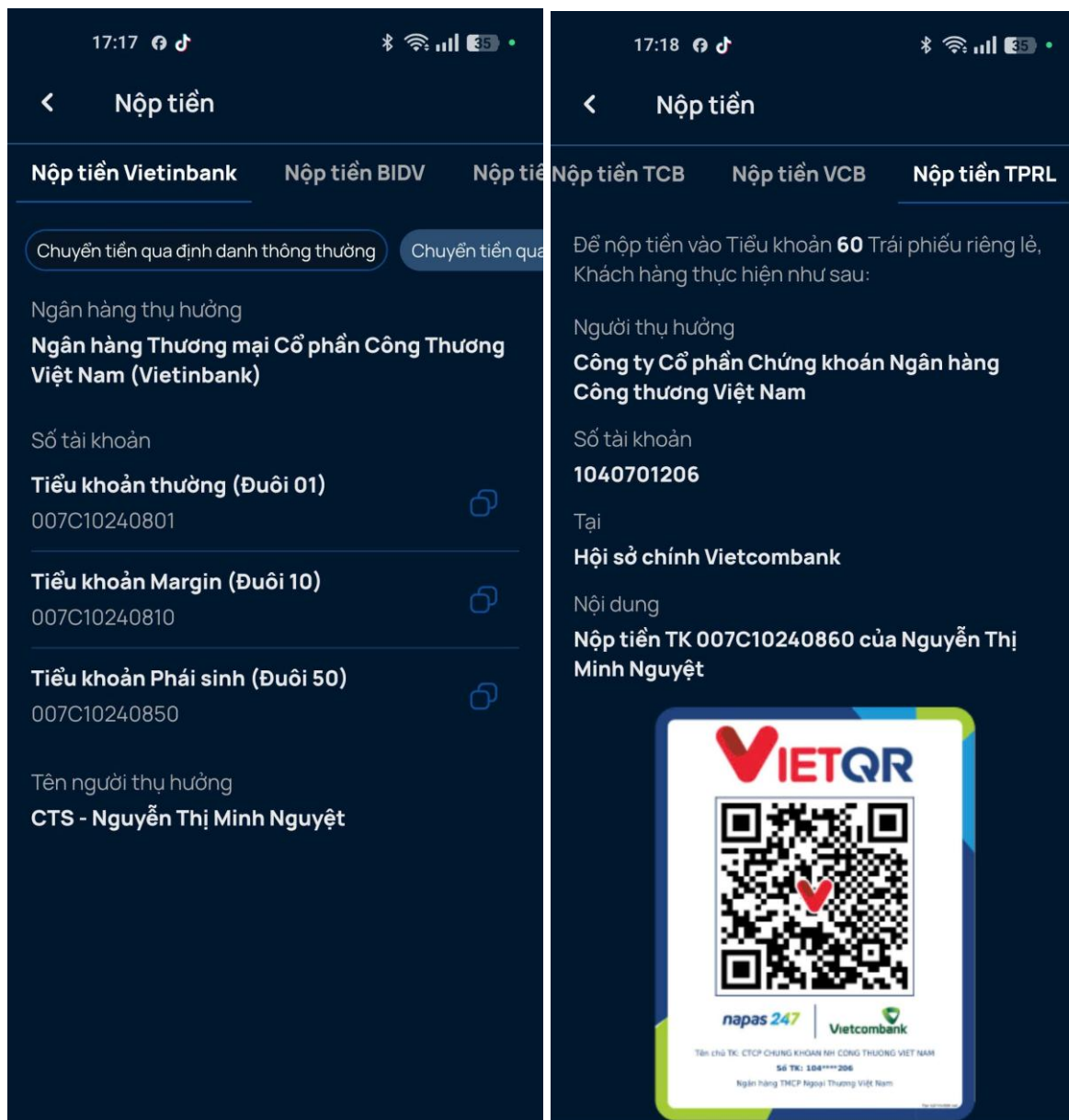
✚ Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tiện ích/ Hỏi đáp**



The screenshot shows a mobile app interface for a feedback form. At the top, the status bar displays the time 17:16, signal strength, and battery level at 35%. The app header shows a back arrow and the title 'Hỏi trợ'. Below this is a section titled 'Đội ngũ chăm sóc khách hàng VBSE' with a message: 'Trân trọng cảm ơn Quý khách hàng đã sử dụng dịch vụ. Quý khách cần trợ giúp vui lòng liên hệ với chúng tôi tại đây.' The form contains three main input areas: a 'Loại' (Type) dropdown menu currently set to 'Đặt lệnh'; an 'Email/Số điện thoại *' (Email/Phone number) field containing '0936998284'; and a 'Góp ý *' (Feedback) text area with the placeholder 'Nhập góp ý của bạn'. A plus icon is located below the text area. At the bottom, there is a large 'Gửi' (Send) button.

19. Nộp tiền

- Mục đích: Thực hiện nộp tiền từ ngân hàng vào TK chứng khoán. KH có thể thực hiện nộp tiền theo như hướng dẫn có hỗ trợ 1 số NH
- Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tiện ích/ Nộp tiền**



VII. QUẢN LÝ TÀI KHOẢN

7.1. Cập nhật thông tin tài khoản

- Mục đích: Hiển thị thông tin cá nhân của khách hàng,
- Đường dẫn: Tại màn hình **Trang chủ** nhấn vào **Thông tin khách hàng / Số tài khoản**



7.1.1. Tab Thông tin tài khoản

- Hiện thị thông tin tài khoản của nhà đầu tư như: Số TK, Họ tên, thông tin CCCD
- Thông tin liên lạc như: SĐT, Email, Địa chỉ
- Thông tin Ủy quyền
- Thông tin NVCS, NVGT

7.1.1.1. Cập nhật thông tin liên lạc

- Các bước thực hiện

(1) Nhấn vào icon Sửa tại “Thông tin liên lạc” => Mở màn hình Thay đổi thông tin liên lạc => Tại màn hình này hiển thị thông tin SĐT/Email/Địa chỉ hiện tại của KH và cho phép KH chỉnh sửa thông tin.

(2) Thực hiện cập nhật SĐT/ Email/ Địa chỉ

(3) Nhấn Xác nhận

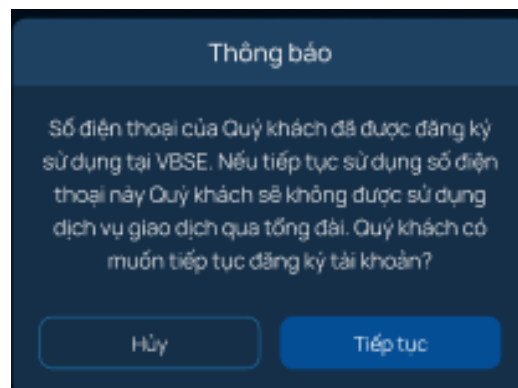
- TH tài khoản chưa thực hiện EKYC

- Yêu cầu KH thực hiện EKYC theo như hướng dẫn của app
 - Nếu thực hiện EKYC thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)
 - + Nhập đúng OTP => Cập nhật thông tin định danh thành công và thay đổi thông tin thành công ở trạng thái Chờ duyệt.
 - + Nhập sai OTP => Thay đổi thông tin không thành công
 - Nếu thực hiện EKYC không thành công => Out luồng xác thực EKYC và thông báo lỗi xác thực định danh không thành công và cập nhật thông tin không thành công

- TH tài khoản đã thực hiện EKYC

- Yêu cầu KH thực hiện Xác thực khuôn mặt theo như hướng dẫn của app
 - Xác thực khuôn mặt thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)
 - + Nhập đúng OTP => Thay đổi thông tin thành công ở trạng thái Chờ duyệt.

- + Nhập sai OTP => Thay đổi thông tin không thành công
- Xác thực khuôn mặt không thành công => Out luồng xác thực và thông báo lỗi khuôn mặt không thành công và cập nhật thông tin không thành công
- TH cập nhật SĐT không trùng với SĐT của TK đang mở ở hệ thống
 - Không show cảnh báo trùng SĐT và tiếp check thông tin định danh để đi theo luồng đã EKYC hay chưa EKYC (2 luồng này đã mô tả bên trên)
 - Nếu cập nhật thành công thì sẽ được đăng ký luôn dịch vụ Contact Center với các dịch vụ tương ứng như tab Trading online ở form 4511
- TH cập nhật SĐT trùng với SĐT của TK đang mở ở hệ thống
 - Mở popup cảnh báo đã trùng SĐT với TK đang mở trong core nếu tiếp tục sử dụng thì sẽ không đăng ký dịch vụ Contact Center
 - Chọn Hủy => Đóng popup cảnh báo
 - Chọn Xác nhận => Tiếp check thông tin định danh để đi theo luồng đã EKYC hay chưa EKYC (2 luồng này đã mô tả bên trên)
 - Nếu cập nhật thành công thì dịch vụ Contact Center sẽ không được kích hoạt và các dịch vụ CC cũng sẽ không được đăng ký



Popup thông báo trùng SĐT

17:21

< Thông tin tài khoản NĐT chuyên nghiệp

THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ

Số tài khoản 007C102408

Họ tên Nguyễn Thị Minh Nguyệt

CCCD 037184000486

Ngày cấp 08/03/2024

Ngày sinh 25/03/1984

Giới tính Nữ

Nơi cấp CCS QLHC về TTXH

Mã số thuế 037184000486

THÔNG TIN LIÊN LẠC

THÔNG TIN ỦY QUYỀN

NHÂN VIÊN CHĂM SÓC

NGƯỜI GIỚI THIỆU

17:23

< Thay đổi thông tin liên lạc

THÔNG TIN LIÊN LẠC CŨ

Địa chỉ 204_H5 Khu Đô Thị Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội

Điện thoại 0936998284

Email nguyetntm@cts.vn

THÔNG TIN LIÊN LẠC MỚI

Địa chỉ

204_H5 Khu Đô Thị Việt Hưng, quận Long Biên

Điện thoại

0936998284

Email

nguyetntm@cts.vn

HỦY **XÁC NHẬN**

Cập nhật SĐT/ Email/ Địa chỉ

Note: Địa chỉ không được chứa các kí **KHÔNG** hợp lệ, bao gồm:

“ = “ , * , ^ , % , ~ , < , > , ` , _ , - , { , } , [,] , \ , ! , @ , # , \$, " , € , £ , ¢ , ✓ , √ , ... v.v. ”

7.1.1.2. Cập nhật NVCS

- Các bước thực hiện

(1) Nhấn vào icon Sửa tại “Nhân viên chăm sóc” => Mở màn hình Thay đổi nhân viên chăm sóc => Tại màn hình này hiển thị thông tin NVCS hiện tại của KH và cho phép KH chỉnh sửa thông tin

(2) Nhập mã NVCS mới

- Nếu không tồn tại NVCS trong hệ thống => Thông báo lỗi không tồn tại NVCS
- Nếu có tồn tại NVCS trong hệ thống => Hiển thị thông tin NVCS mới và họ tên NVCS

(3) Nhấn Tạo yêu cầu => Yêu cầu xác thực OTP

- Nhập đúng OTP => Thay đổi NVCS thành công ở trạng thái Chờ duyệt.
- Nhập sai OTP => Thay đổi NVCS không thành công và thông báo lỗi tương ứng lên màn hình

7.1.2.3. Cập nhật NVGT

- Các bước thực hiện

(1) Nhấn vào icon Sửa tại “Người giới thiệu” => Mở màn hình Thay đổi Người giới thiệu => Tại màn hình này hiển thị thông tin NVGT hiện tại của KH và cho phép KH chỉnh sửa thông tin

(2) Nhập mã Người giới thiệu mới

- Nếu không tồn tại NVGT trong hệ thống => Thông báo lỗi không tồn tại NVGT
- Nếu có tồn tại NVGT trong hệ thống => Hiển thị thông tin NVCS mới và họ tên NVGT

(3) Nhấn Tạo yêu cầu => Yêu cầu xác thực OTP

- Nhập đúng OTP => Thay đổi NVGT thành công ở trạng thái Chờ duyệt.
- Nhập sai OTP => Thay đổi NVGT không thành công và thông báo lỗi tương ứng lên màn hình

7.1.2. Tab Thông tin NĐT chuyên nghiệp

- Nếu chưa phải là NĐT chuyên nghiệp => Hiện thị thông báo: “Quý khách không phải là NĐT chuyên nghiệp” và không cho vào màn hình Thông tin NĐT chuyên nghiệp
- Nếu là NĐT chuyên nghiệp => Cho phép vào màn hình Thông tin NĐT chuyên nghiệp và hiển thị thông tin của NĐT chuyên nghiệp như: Họ tên, thông tin CCCD, Loại hình NĐT chuyên nghiệp,...



7.2. Cập nhật Căn cước/Căn cước công dân

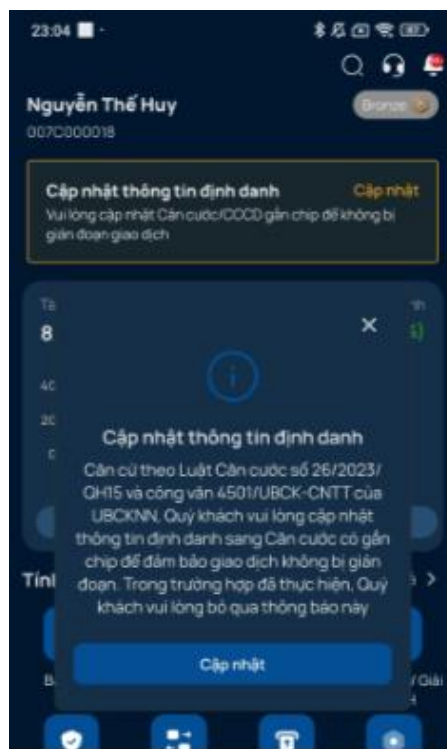
- 🚦 Mục đích: Cập nhật thông tin CCCD của khách hàng

- ✚ Nguyên tắc: Đối tượng thực hiện: KH cá nhân trong nước có Loại CMND khác loại (8:Căn cước công dân, 9:Căn cước) hoặc (Loại CMND là loại 8:Căn cước công dân, 9:Căn cước và ngày cấp < 23/01/2021)

➤ Các bước thực hiện

- (1) KH đăng nhập vào App => Hiện thị popup yêu cầu KH cập nhật thông tin CCCD có gắn chip hoặc Tại màn hình trang chủ => Chọn Cập nhật để thực hiện cập nhật CCCD
- (2) Chọn Cập nhật => Mở màn hình cập nhật CCCD và làm theo hướng dẫn của App
- (3) Sau khi làm theo hướng dẫn của App
 - Nếu thực hiện không thành công => Out luồng cập nhật CCCD và thông báo lỗi xác thực định danh không thành công
 - Nếu thực hiện thành công => Yêu cầu xác thực OTP
 - Nhập đúng OTP => Cập nhật CCCD thành công ở trạng thái Chờ xử lý.
 - Nhập sai OTP => Cập nhật CCCD không thành công và thông báo lỗi tương ứng lên màn hình

○



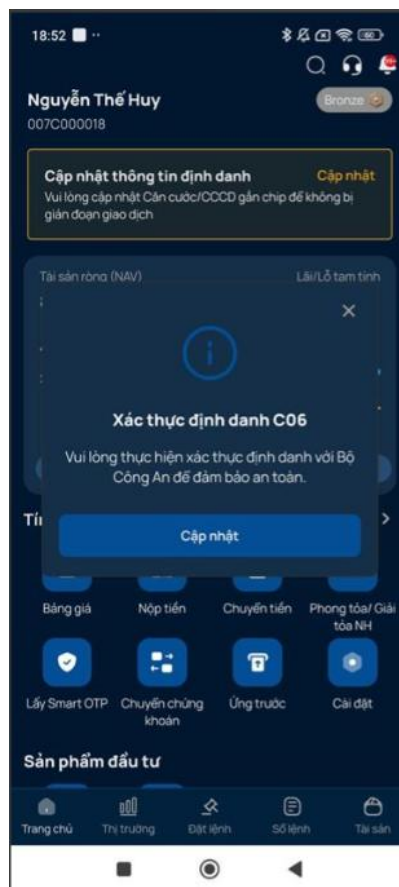
Note: Luồng EKYC xem mục VII. QUẢN LÝ TÀI KHOẢN/Mục 7.4

7.3. Cập nhật định danh C06

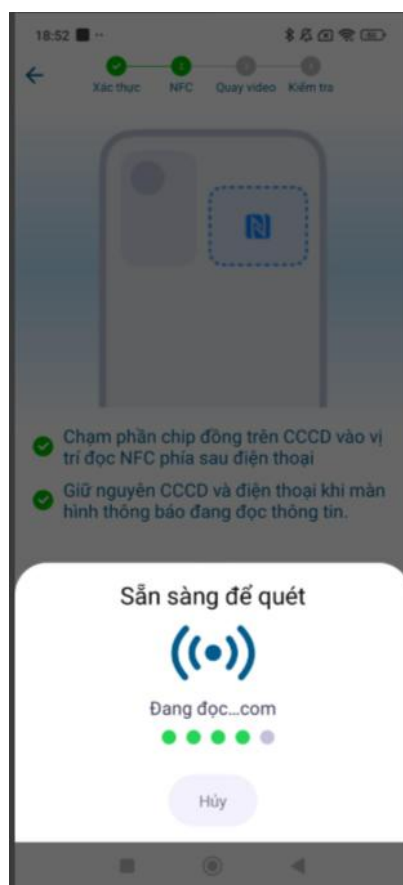
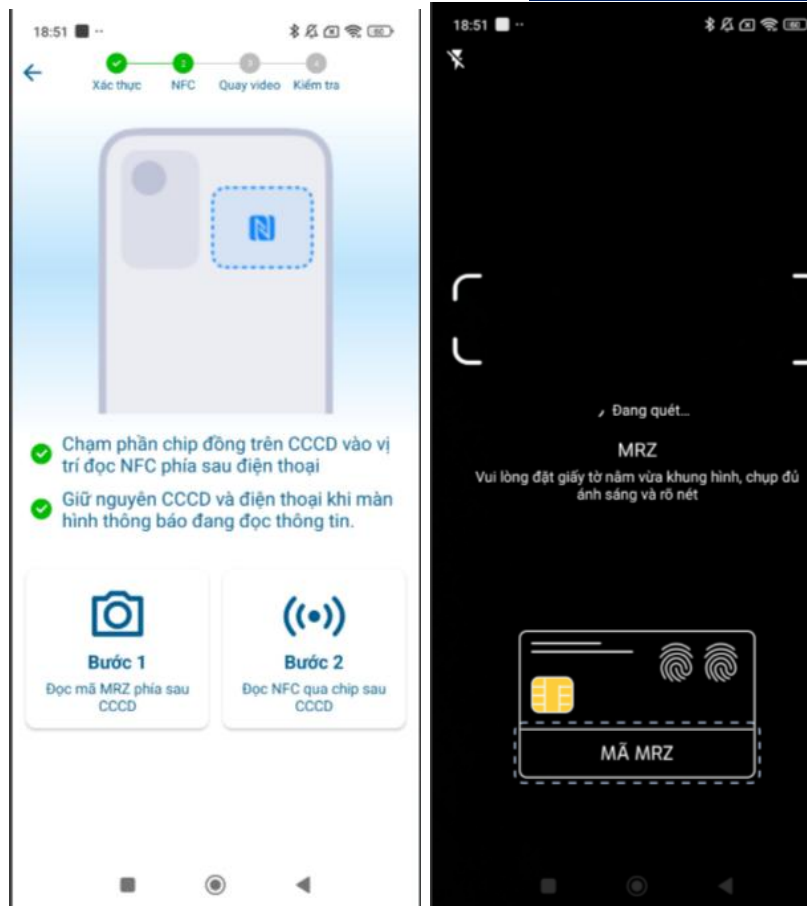
🚩 Mục đích: Cập nhật định danh C06 (xác thực với Bộ công an) của khách hàng

➤ Các bước thực hiện

- (1) KH đăng nhập vào App => Hiện thị popup yêu cầu KH cập nhật C06.
- (2) Chọn Cập nhật => Mở màn hình cập nhật C06 và làm theo hướng dẫn của App
- (3) Sau khi làm theo hướng dẫn của App
 - Nếu thực hiện không thành công => Out luồng cập nhật CCCD và thông báo lỗi xác thực định danh không thành công
 - Nếu thực hiện thành công => Yêu cầu xác thực OTP
 - Nhập đúng OTP => Cập nhật C06 thành công ở trạng thái C06 = Đã thực hiện.
 - Nhập sai OTP => Cập nhật C06 không thành công và thông báo lỗi tương ứng lên màn hình

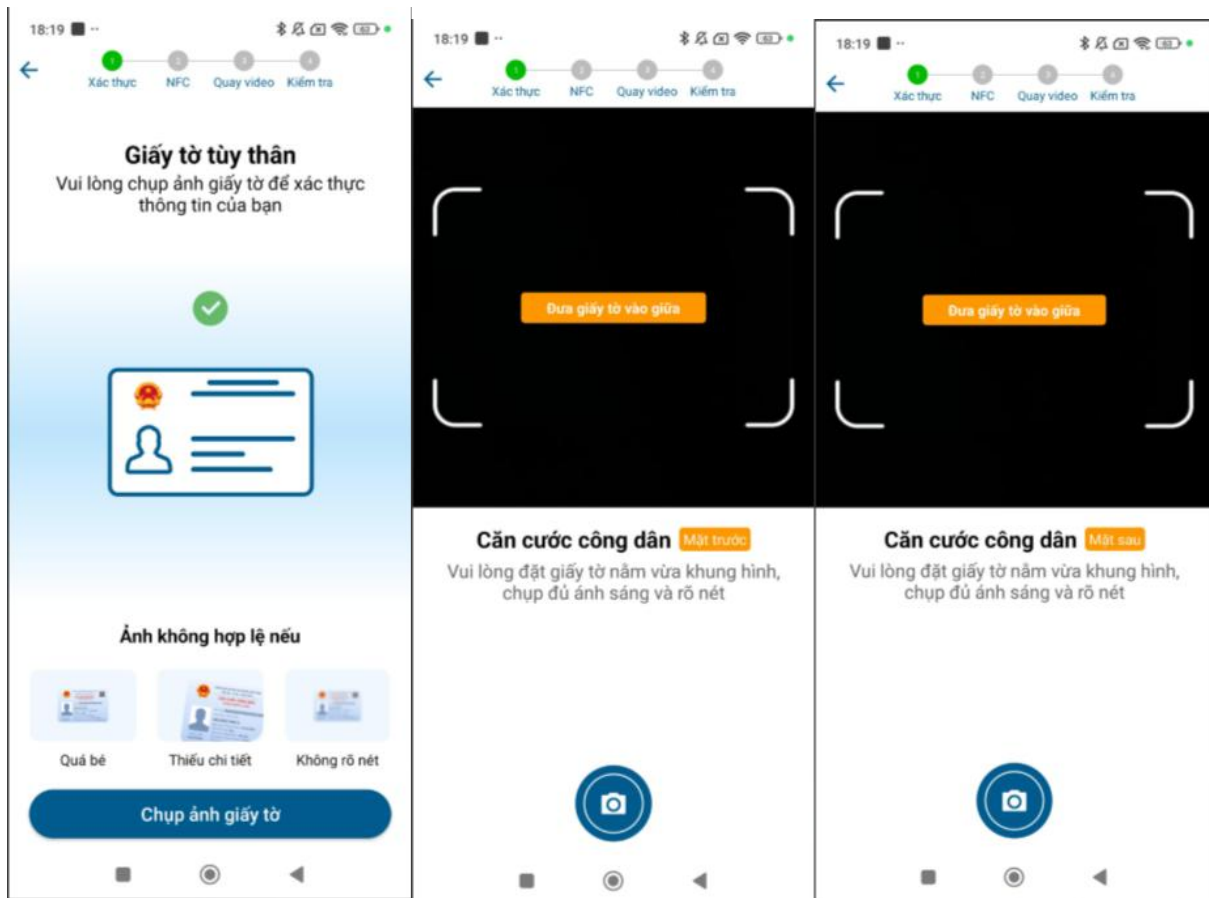


Popup cảnh báo C06

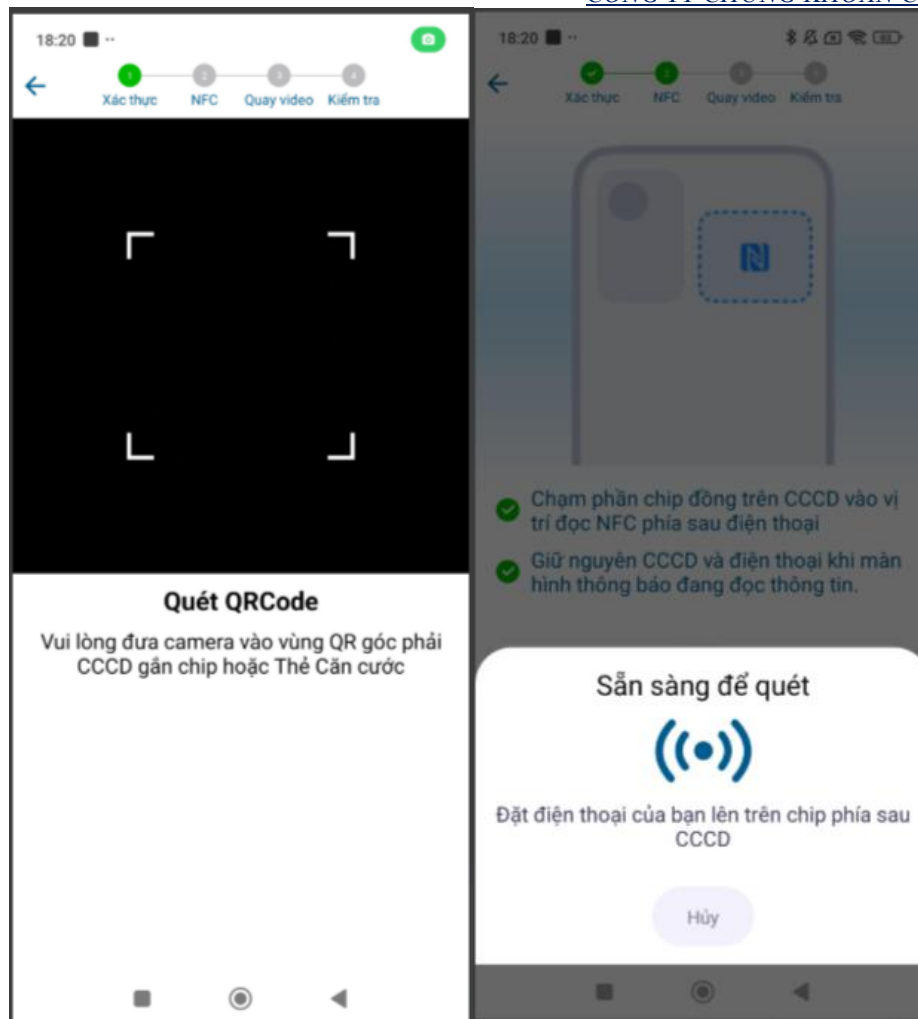


Thực hiện quét NFC (C06)

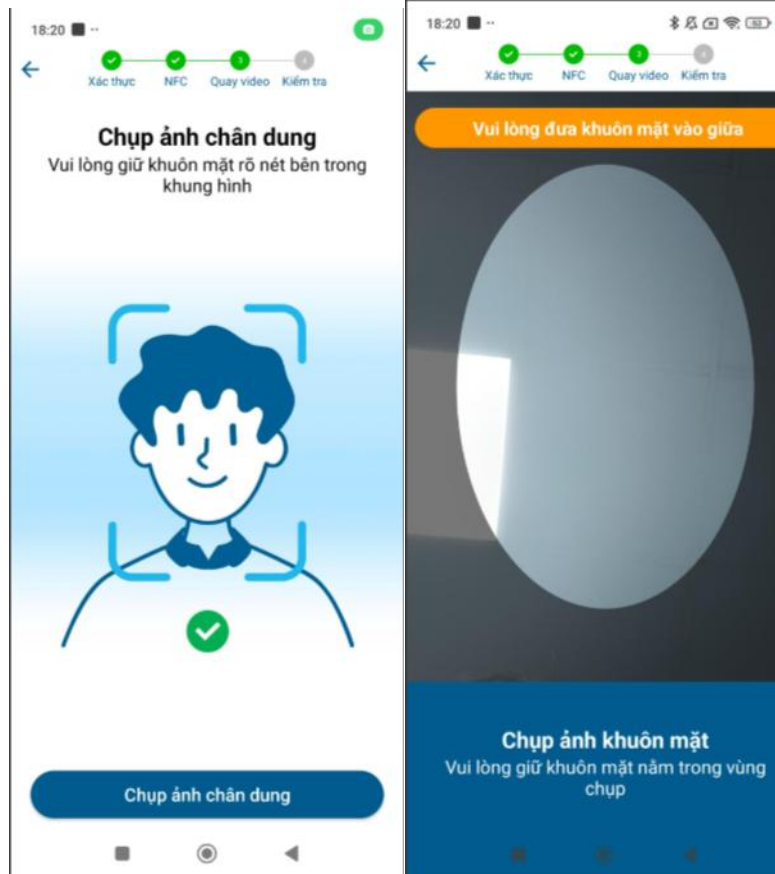
7.4. Luồng xác thực định danh EKYC



Quét CCCD/CC



Quét QR và NFC



Quét khuôn mặt



Thông tin định danh

7.5. Luồng ký HĐ Econtract

- Thực hiện ký hợp đồng Econtract làm theo yêu cầu của App



The screenshot shows a mobile application interface for OTP verification. At the top, the status bar displays the time 18:35 and various icons. The app's header bar is dark blue with the text '2 Nhập OTP'. Below the header, there is a large blue icon of a smartphone with a speech bubble containing five asterisks. The main section is titled 'Nhập mã OTP' and contains the following text: 'Mã xác thực được gửi đến số điện thoại *****7621' and 'Quý khách vui lòng nhập mã OTP để hoàn tất ký hợp đồng'. There is a text input field with the placeholder 'Nhập mã OTP'. Below the input field, a red error message reads 'Không được để trống thông tin'. A blue timer indicates 'OTP có hiệu lực trong 04 : 56', and a blue link 'Gửi lại mã OTP' is available. At the bottom right, there is a blue button labeled 'Hoàn tất ký'. The footer of the app shows the 'FPT.eContract' logo on the left and the 'VietinBank SECURITIES' logo on the right. The bottom of the screen shows the standard Android navigation bar.

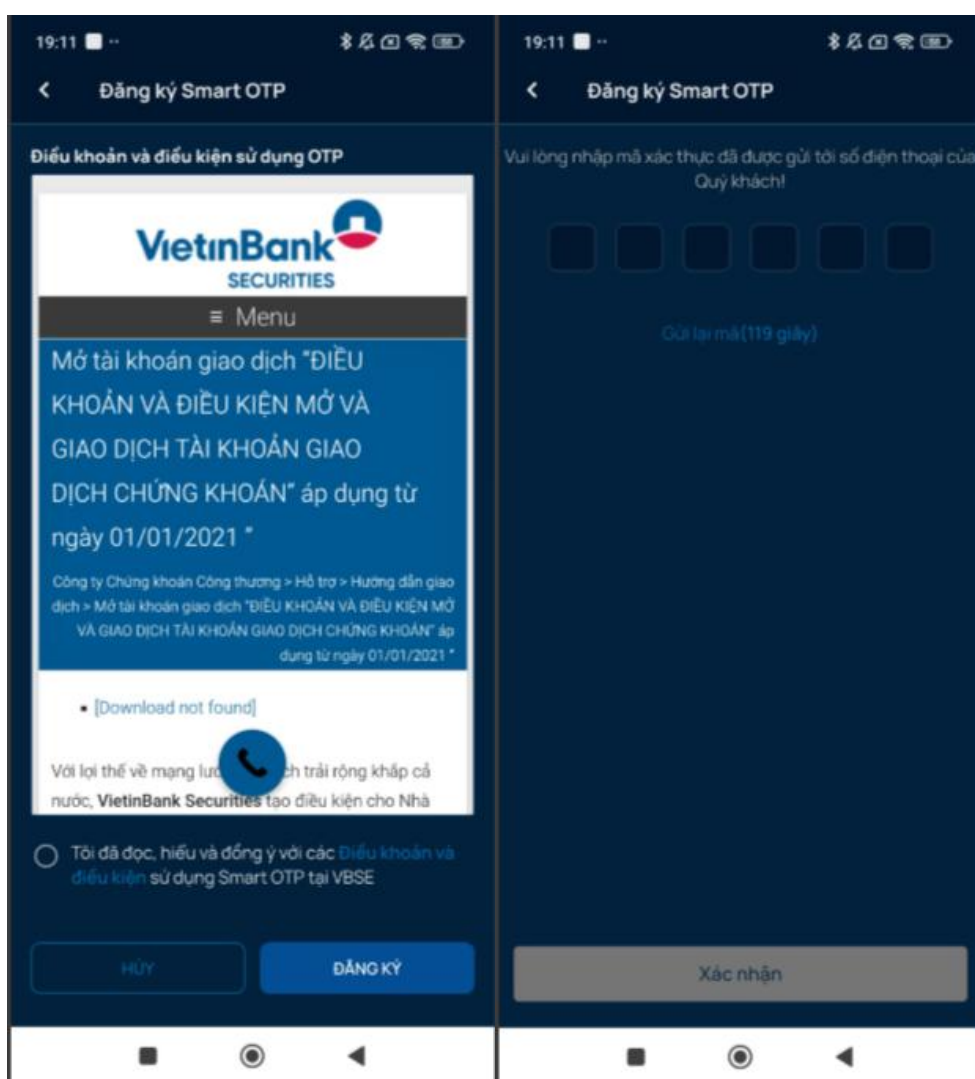
OTP xác thực để ký HĐ

VIII. CÀI ĐẶT

1. Thiết lập Smart OTP

1.1. Đăng ký Smart OTP

- ✚ Mục đích: Đăng ký Smart OTP cho thiết bị để xác thực khi khách hàng thực hiện giao dịch
- ✚ Đường dẫn: Tiện ích / Cài đặt / Smart OTP
 - Các bước thực hiện:



(1) Tick đồng ý các điều khoản đăng ký

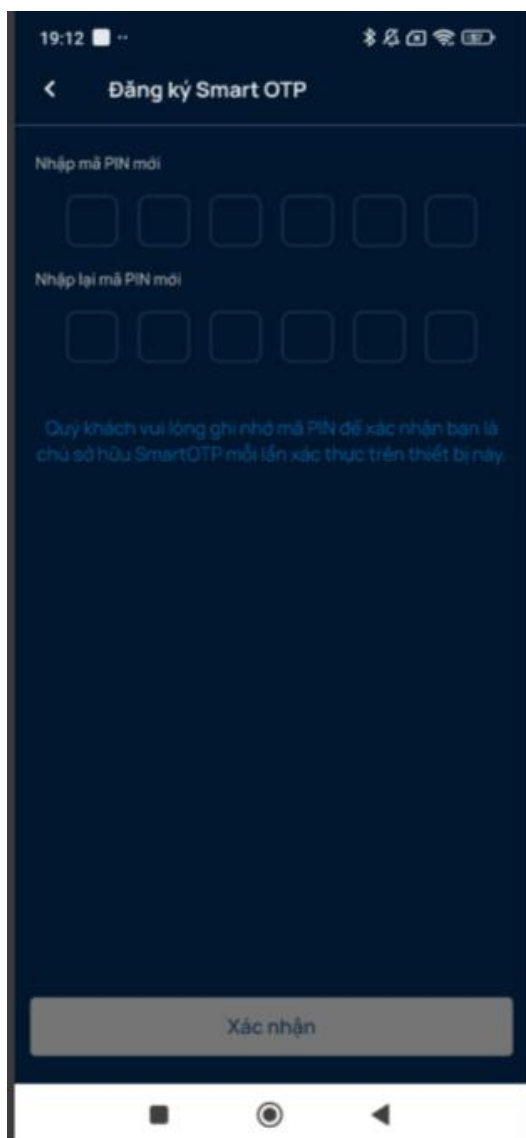
(2) Nhấn vào đăng ký

(3) Nhập vào mã OTP nhận được qua SMS

(4) Nhấn nút Xác nhận

(5) Nhập và xác nhận mã PIN

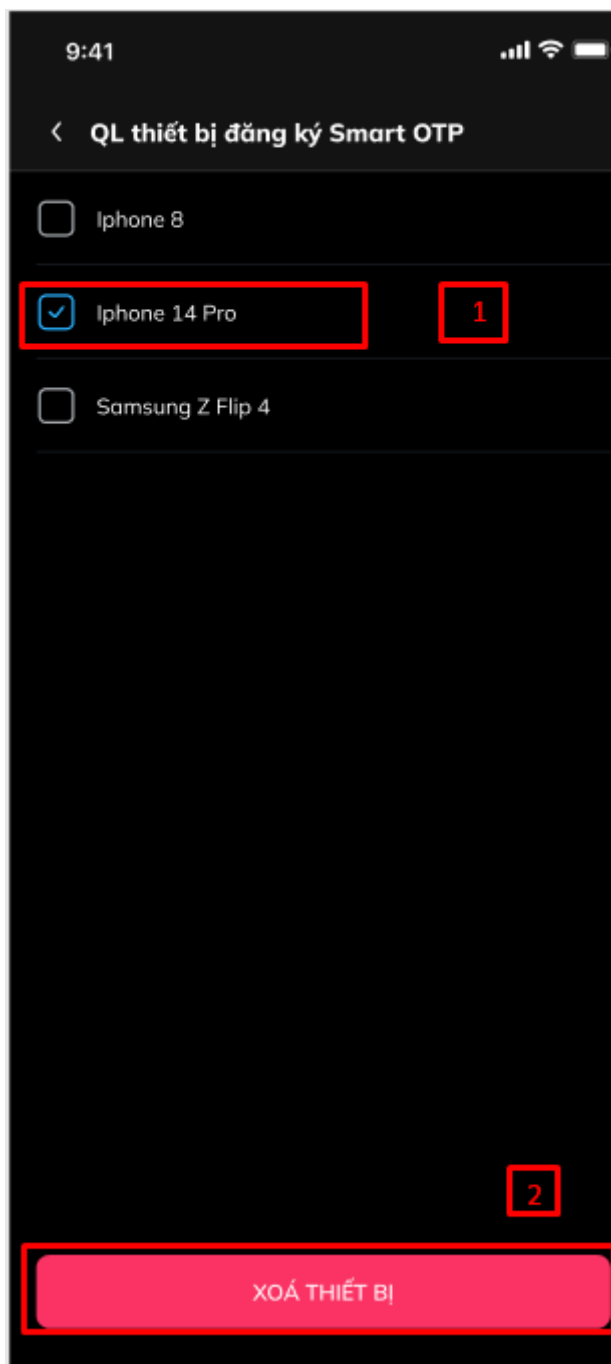
(6) Nhấn Xác nhận => Hiển thị thông báo Đăng ký Smart OTP thành công



1.2. Hủy đăng ký Smart OTP

✚ Mục đích: Hủy đăng ký Smart OTP của thiết bị. Sau khi hủy đăng ký, tài khoản sẽ không thực hiện các giao dịch đặt lệnh, chuyển tiền, ứng trước... trên thiết bị đã hủy đăng ký

- Các bước thực hiện:



(1) Tích chọn các thiết bị cần hủy

(2) Nhấn nút Xóa thiết bị



(3) Nhập mã pin. Nhấn nút Xác thực => Thông báo xóa thành công

1.3. Đổi mã pin Smart OTP

🚦 Mục đích: Đổi mã pin Smart OTP

🚦 Đường dẫn: KH mở chức năng này tại menu Tiện ích/ Cài đặt chung / Thiết lập Smart OTP/ Đổi mã pin Smart OTP

- Các bước thực hiện:

(3) Hiện thị thông báo đổi mã pin thành công

(1) Nhập mã pin hiện tại, Nhập mã pin mới

(2) Nhấn nút Xác nhận

2. Đăng ký dịch vụ SMS/Email

+ Mục đích: KH có thể thay đổi đăng ký/hủy đăng ký các dịch vụ SMS/Email

+ Đường dẫn: Menu Cài đặt/ Dịch vụ SMS/Email

➤ Tab SMS

- Hiện thị danh sách dịch vụ SMS mà KH đã đăng ký
- Thực hiện đăng ký/hủy đăng ký dịch vụ SMS bằng các tích/bỏ tích vào checkbox của các dịch vụ
- Nhấn Cập nhật => Yêu cầu xác thực OTP

+ Nhập đúng OTP => Đăng ký dịch vụ SMS thành công

+ Nhập sai OTP => Đăng ký dịch vụ SMS không thành công và thông báo lỗi tương ứng

9:41

< SMS Email

Số điện thoại 0967899999

Đăng ký	Tên dịch vụ	Phi đăng ký	Phi tháng
☐	Thông báo KQKL I: Thông báo kết quả khớp lệnh 3I: SMS kết quả khớp lệnh phải sinh	10,000	30,000
☒	SMS miễn phí	0	0
☐	Nhóm SMS 11	0	0
☐	SMS CSKH	0	0

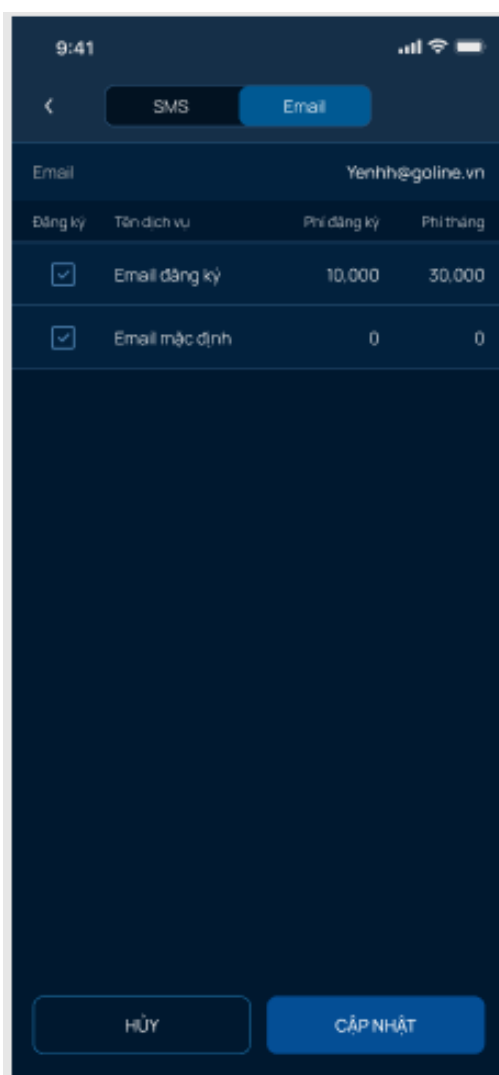
HỦY CẬP NHẬT

➤ **Tab Email**

- Hiển thị danh sách dịch vụ Email mà KH đã đăng ký
- Thực hiện đăng ký/hủy đăng ký dịch vụ Email bằng các tích/bỏ tích vào checkbox của các dịch vụ
- Nhấn Cập nhật => Yêu cầu xác thực OTP

+ Nhập đúng OTP => Đăng ký dịch vụ Email thành công

+ Nhập sai OTP => Đăng ký dịch vụ Email không thành công và thông báo lỗi tương ứng



3. Đăng ký Ứng trước tự động

✚ Mục đích: Nhà đầu tư đăng ký/Hủy đăng ký dịch vụ ứng trước tự động để giao dịch mua/bán

✚ Đường dẫn: Menu Cài đặt/ Đăng ký ứng trước tự động

3.1. Đăng ký

➤ Các bước thực hiện

(1) Chọn đăng ký

(2) Tích vào chọn ‘Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ

(3) Nhấn Xác nhận

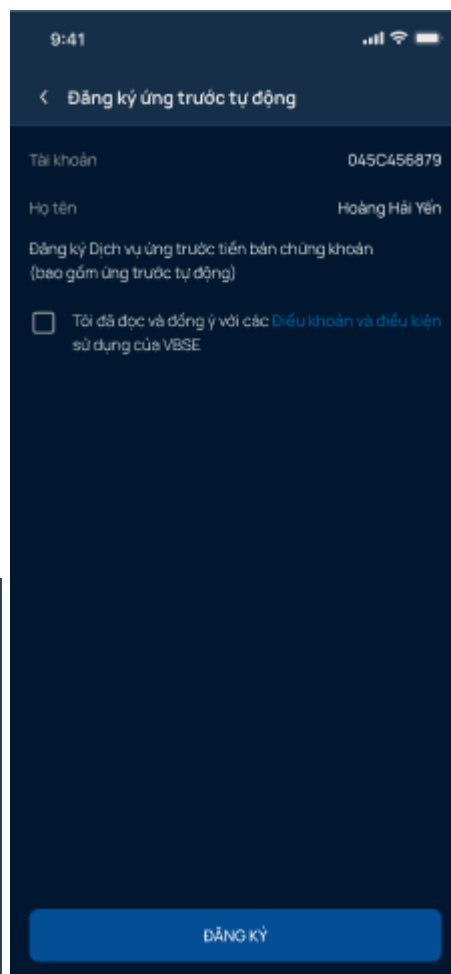
a. TH tài khoản chưa thực hiện EKYC

- Yêu cầu KH thực hiện EKYC theo như hướng dẫn của app
- Nếu thực hiện EKYC thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)
 - + Nhập đúng OTP => Đăng ký ứng trước tự động thành công
 - + Nhập sai OTP => Đăng ký ứng trước tự động không thành công
- Nếu thực hiện EKYC không thành công => Out luồng xác thực EKYC và thông báo lỗi xác thực định danh không thành công

b. TH tài khoản đã thực hiện EKYC

- Yêu cầu KH thực hiện Xác thực khuôn mặt theo như hướng dẫn của app
- Xác thực khuôn mặt thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)
 - + Nhập đúng OTP => Đăng ký ứng trước tự động thành công và sinh app SV02 đăng ký ở trạng thái chờ duyệt ở 6100 (TH đã Econtract trước đó) hoặc sinh app SV02 ở trạng thái chờ duyệt ở 3343 (TH chưa Econtract và KH chưa ký HĐ điện tử)
 - + Nhập sai OTP => Đăng ký ứng trước tự động không thành công
- Xác thực khuôn mặt không thành công => Out luồng xác thực và thông báo lỗi khuôn mặt không thành công

- c. TH đã thực hiện Econtract rồi => Không yêu cầu ký HĐ Econtract
- d. TH chưa thực hiện Econtract => Yêu cầu thực hiện ký HĐ Econtract
- o Sau khi nhập OTP đăng ký thành công ở App sẽ yêu cầu ký HĐ điện tử
 - o Chọn Xác nhận => Mở link ký HĐ Econtract với các thông tin sẽ được fill vào HĐ
 - o Thực hiện ký HĐ theo như hướng dẫn
 - + Nếu đã hoàn thành ký HĐ => FPT sẽ trả về thông tin hoàn thành ký HĐ và hệ thống core sẽ tự động duyệt app SV02 đăng ký dịch vụ ở 3343 và cập nhật trạng thái = đã duyệt + trạng thái HĐ = đã ký và sinh yêu cầu SV02 đăng ký dịch vụ ở 6100
 - + Nếu chưa hoàn thành ký HĐ => app SV02 đăng ký dịch vụ ở 3343 vẫn ở trạng thái Chờ duyệt



3.2. Hủy đăng ký

- Các bước thực hiện

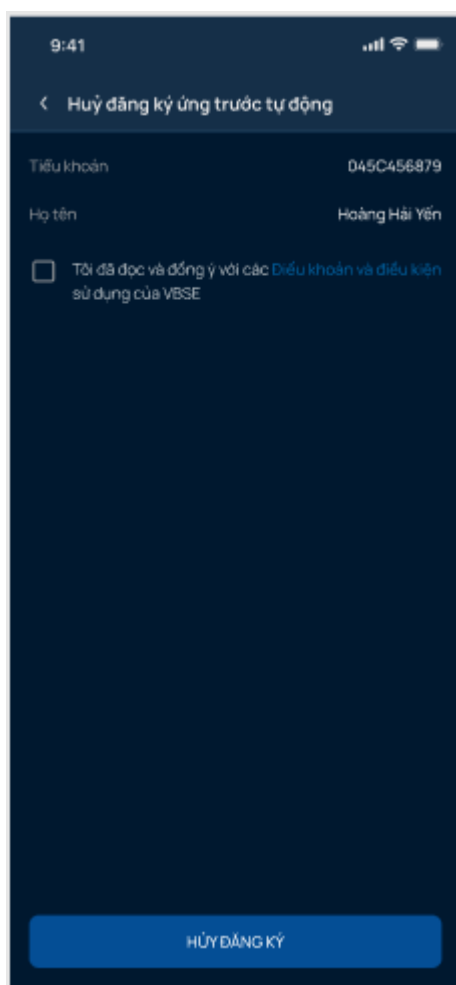
(1) Chọn Hủy đăng ký

(2) Nhấn Xác nhận

(3) Hiện thị popup Xác nhận OTP => Nhập OTP

+ Sai OTP => Hủy đăng ký không thành công

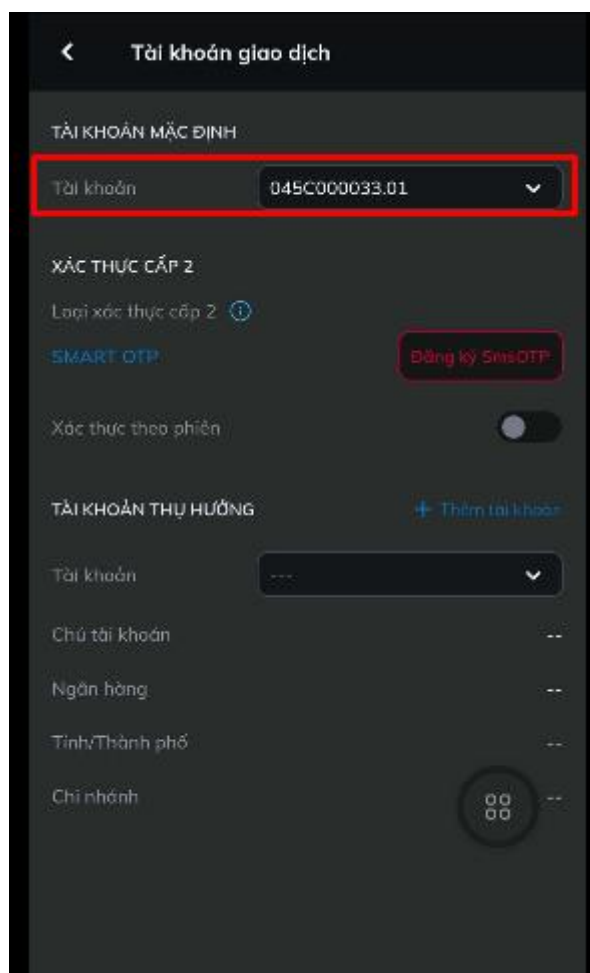
+ Đúng OTP => Hủy đăng ký thành công



4. Thiết lập tài khoản giao dịch

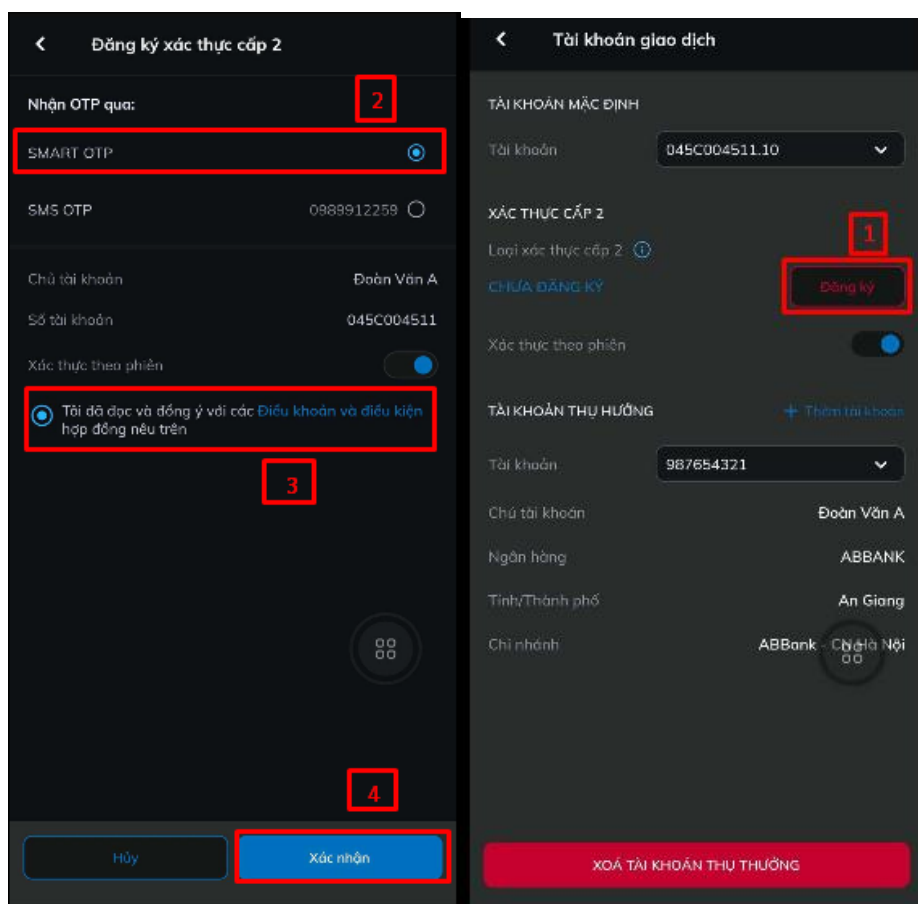
✚ Mục đích: Thiết lập tài khoản mặc định hiển thị trên các màn hình chức năng: Đặt lệnh, chuyển tiền, danh mục ...

✚ Đường dẫn: Menu Tiện ích/ Cài đặt/ Thiết lập tài khoản giao dịch



4.1 Xác thực cấp 2

a. Trường hợp chưa đăng ký Smart OTP cho thiết bị



(1) Kích vào Đăng ký

(2) Chọn loại SmartOTP

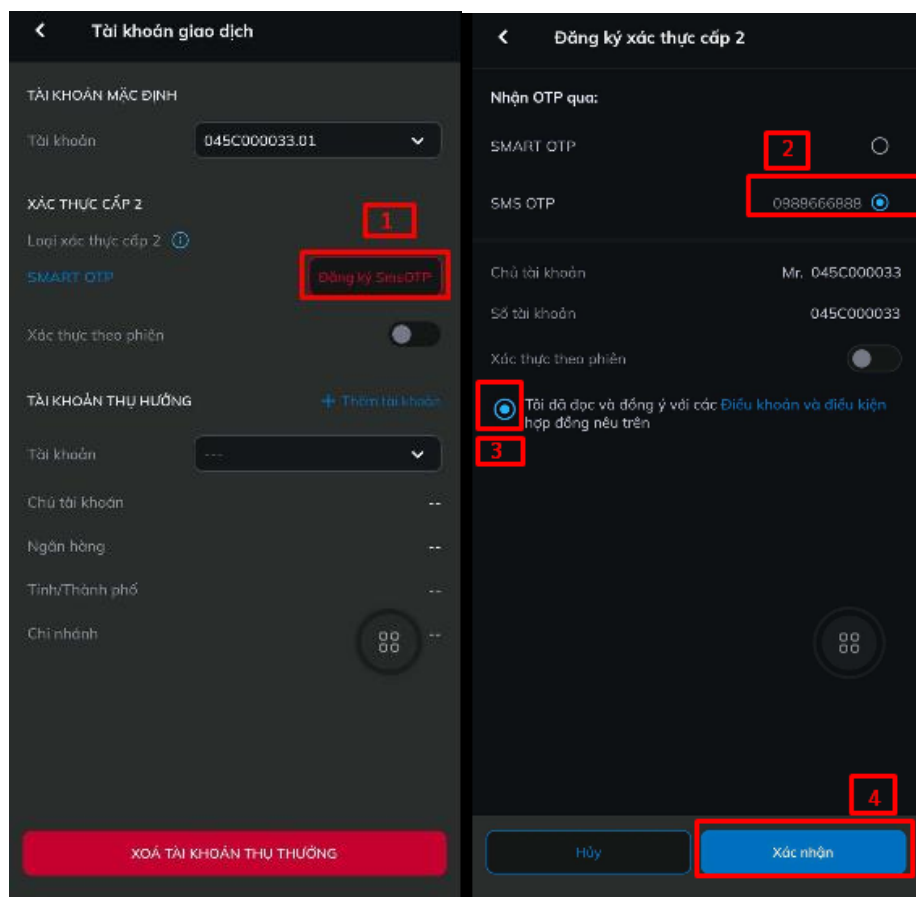
(3) Tích chọn ‘Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện...’

(4) Nhấn xác nhận



(5) Nhập mã SMS OTP được gửi về điện thoại và nhấn xác nhận. Hiện thị đăng ký thành công

b.Trường hợp khách hàng chưa đăng ký SMS OTP và chọn phương thức xác thực là SMS OTP



- (1) Kích vào Đăng ký
- (2) Chọn loại SmsOTP
- (3) Tích chọn ‘Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện...’
- (4) Nhấn xác nhận



- (5) Nhập mã SMS OTP được gửi về điện thoại và nhấn xác nhận. Hiện thị đăng ký thành công

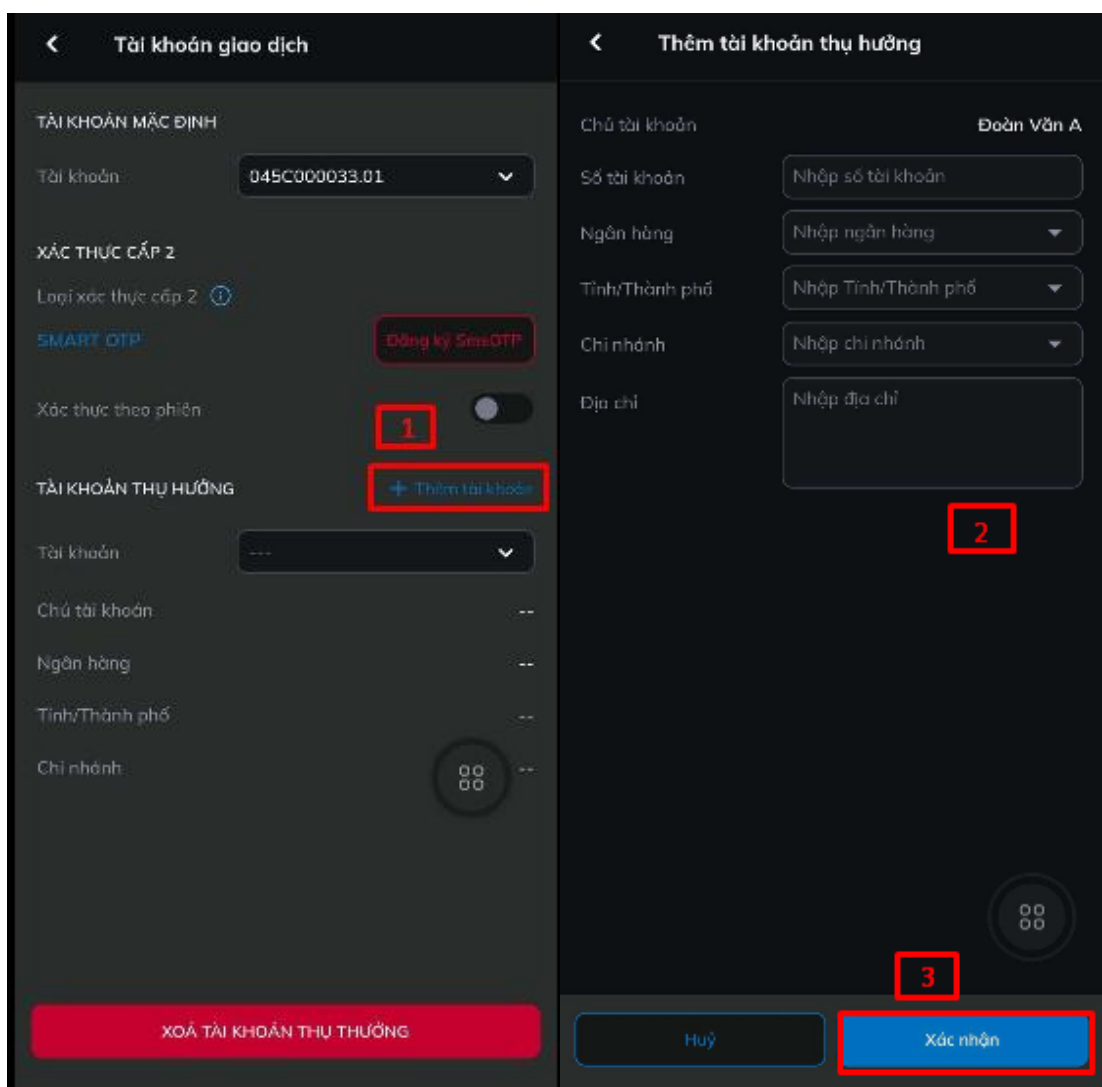
4.2 Thêm tài khoản thụ hưởng

(1) Nhấn vào "Thêm tài khoản"

(2) Nhập thông tin:

- Số tài khoản
- Ngân hàng
- Tỉnh thành
- Địa chỉ

(3) Nhấn "Xác nhận" => Thêm tài khoản thành công



4.3. Đăng ký TK kỹ quỹ/phái sinh

- Nếu đã đăng ký TK margin/phái sinh => Hiện thị Đã đăng ký
- Nếu chưa đăng ký TK margin/phái sinh => Hiện thị button Đăng ký => Nhấn vào button Đăng ký => Mở màn hình Đăng ký tài khoản => Thực hiện tích chọn vào checkbox Ký quỹ hoặc Phái sinh hoặc tích cả 2.

➤ Các bước thực hiện

- (1) Tích chọn vào checkbox Ký quỹ hoặc Phái sinh hoặc tích cả 2
- (2) Tích vào chọn ‘Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ

- (3) Nhấn Xác nhận

- a. TH tài khoản chưa thực hiện EKYC

- Yêu cầu KH thực hiện EKYC theo như hướng dẫn của app
- Nếu thực hiện EKYC thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)
 - + Nhập đúng OTP => Đăng ký mở TK margin/phái sinh thành công và sinh app CU05:Mở TK margin, DE21:Mở TK phái sinh hoặc CU99:Mở TK margin + phái sinh
 - + Nhập sai OTP => Đăng ký không thành công và thông báo lỗi tương ứng
- Nếu thực hiện EKYC không thành công => Out luồng xác thực EKYC và thông báo lỗi xác thực định danh không thành công

- b. TH tài khoản đã thực hiện EKYC

- Yêu cầu KH thực hiện Xác thực khuôn mặt theo như hướng dẫn của app
- Xác thực khuôn mặt thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)
 - + Nhập đúng OTP => Đăng ký mở TK margin/phái sinh thành công và sinh app CU05:Mở TK margin/ DE21:Mở TK phái sinh/ CU99:Mở TK margin + phái sinh ở trạng thái chờ

duyet ở 6100 (TH đã Econtract trước đó) hoặc sinh các app
CU05:Mở TK margin/ DE21:Mở TK phái sinh/ CU99:Mở
TK margin + phái sinh ở trạng thái chờ duyệt ở 3343 (TH
chưa Econtract và KH chưa ký HĐ điện tử)

+ Nhập sai OTP => Đăng ký không thành công và thông báo
lỗi tương ứng

- Xác thực khuôn mặt không thành công => Out luồng xác
thực và thông báo lỗi khuôn mặt không thành công
- c. TH đã thực hiện Econtract rồi => Không yêu cầu ký HĐ Econtract
- d. TH chưa thực hiện Econtract => Yêu cầu thực hiện ký HĐ
Econtract
 - Sau khi nhập OTP đăng ký thành công ở App sẽ yêu cầu ký
HĐ điện tử
 - Chon Xác nhận => Mở link ký HĐ Econtract với các thông
tin sẽ được fill vào HĐ
 - Thực hiện ký HĐ theo như hướng dẫn
 - + Nếu đã hoàn thành ký HĐ => FPT sẽ trả về thông tin hoàn
thành ký HĐ và hệ thống core sẽ tự động duyệt app
CU05:Mở TK margin/ DE21:Mở TK phái sinh/ CU99:Mở
TK margin + phái sinh ở 3343 và cập nhật trạng thái = đã
duyet + trạng thái HĐ = đã ký và sinh yêu cầu CU05:Mở TK
margin/ DE21:Mở TK phái sinh/ CU99:Mở TK margin +
phái sinh ở 6100
 - + Nếu chưa hoàn thành ký HĐ => CU05:Mở TK margin/
DE21:Mở TK phái sinh/ CU99:Mở TK margin + phái sinh ở
3343 vẫn ở trạng thái Chờ duyệt

Đăng ký tài khoản

Số tài khoản: 007C654768

Họ và tên: Hoàng Hải Yến

Đăng ký loại tài khoản

☒ Kỳ quỹ

☐ Phải sinh

Tài khoản giao dịch

TÀI KHOẢN MẶC ĐỊNH

Tài khoản: 007C255211

Tài khoản kỳ quỹ: **Đăng ký**

Tài khoản phải sinh: **Đăng ký**

XÁC THỰC CẤP 2

Loại xác thực cấp 2: **SMS OTP**

Đăng ký SmartOTP

Xác thực theo phiên: ☒

☐ Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện sử dụng của VBSE

HỦY **XÁC NHẬN**

Note: Luồng EKYC và ký HĐ Econtract theo xem mục VII. QUẢN LÝ TÀI KHOẢN/Mục 7.4 và 7.5

5. Thay đổi hạn mức margin

- ✚ Mục đích: Hiển thị thông tin hạn mức margin hiện tại và cho phép thay đổi hạn mức margin
- ✚ Đường dẫn: Menu Cài đặt/Thay đổi hạn mức margin
 - Nếu chưa đăng ký TK margin => Hiển thị popup thông báo chưa có TK margin và cho phép KH đăng ký TK margin từ popup này
 - Nếu đã đăng ký TK margin => Hiển thị hạn mức margin hiện tại của KH
 - + Nếu TK thuộc nhóm margin riêng => Thông báo lỗi TK thuộc nhóm riêng không được thay đổi hạn mức margin, vui lòng liên hệ CTCK để xử lý
 - + Nếu TK thuộc nhóm chung => Cho phép cập nhật hạn mức margin và các bước thực hiện như bên dưới
 - + Nếu TK margin mở sau ngày 18/11/2019 => Cho phép cập nhật hạn mức và không yêu cầu EKYC, Face matching hay ký HĐ Econtract
 - + Nếu TK margin mở trước ngày 18/11/2019 => Cho phép cập nhật hạn mức margin và các bước thực hiện như bên dưới
- Các bước thực hiện
 - (1) Nhập hạn mức thay đổi và hạn mức phải là bội số của tham số
ONLINE_MARGIN_LIMIT_DIVISOR (VD: 1.000.000.000) và hạn mức tối đa được phép thay đổi theo tham số
ONLINE_MARGIN_LIMIT_ALLOW (VD: 20.000.000.000)
 - (2) Tích vào chọn ‘Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ’
 - (3) Nhấn Xác nhận
 - a. TH tài khoản chưa thực hiện EKYC
 - Yêu cầu KH thực hiện EKYC theo như hướng dẫn của app
 - Nếu thực hiện EKYC thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)
 - + Nhập đúng OTP => Cập nhật hạn mức margin thành công và sinh app CU07:Thay đổi hạn mức margin ở trạng thái = Chờ duyệt, trạng thái HĐ = Chưa ký ở form 3343

+ Nhập sai OTP => Cập nhật không thành công và thông báo lỗi tương ứng

- Nếu thực hiện EKYC không thành công => Out luồng xác thực EKYC và thông báo lỗi xác thực định danh không thành công

b. TH tài khoản đã thực hiện EKYC

- Yêu cầu KH thực hiện Xác thực khuôn mặt theo như hướng dẫn của app
- Xác thực khuôn mặt thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)

+ Nhập đúng OTP => Cập nhật hạn mức margin thành công và sinh app CU07:Thay đổi hạn mức margin ở trạng thái = Chờ duyệt ở 6100 (TH đã Econtract trước đó) hoặc sinh app CU07:Thay đổi hạn mức margin ở trạng thái = Chờ duyệt, trạng thái HĐ = Chưa ký ở form 3343 (TH chưa Econtract và KH chưa ký HĐ điện tử)

+ Nhập sai OTP => Cập nhật không thành công và thông báo lỗi tương ứng

- Xác thực khuôn mặt không thành công => Out luồng xác thực và thông báo lỗi khuôn mặt không thành công

c. TH đã thực hiện Econtract rồi => Không yêu cầu ký HĐ Econtract

d. TH chưa thực hiện Econtract => Yêu cầu thực hiện ký HĐ

Econtract

- Sau khi nhập OTP đăng ký thành công ở App sẽ yêu cầu ký HĐ điện tử
 - Chọn Xác nhận => Mở link ký HĐ Econtract với các thông tin sẽ được fill vào HĐ
 - Thực hiện ký HĐ theo như hướng dẫn
 - + Nếu đã hoàn thành ký HĐ => FPT sẽ trả về thông tin hoàn thành ký HĐ và hệ thống core sẽ tự động duyệt app
- CU07:Thay đổi hạn mức margin ở 3343 và cập nhật trạng

thái = đã duyệt + trạng thái HĐ = đã ký và cập nhật hạn mức margin thành công

+ Nếu chưa hoàn thành ký HĐ => CU07: Thay đổi hạn mức margin ở form 3343 vẫn ở trạng thái Chờ duyệt

Note: Luồng EKYC và ký HĐ Econtract theo xem mục VII. QUẢN LÝ TÀI KHOẢN/Mục 7.4 và 7.5

6. Thay đổi hạn mức ứng trước

✚ Mục đích: Hiển thị thông tin hạn mức ứng trước hiện tại và cho phép thay đổi hạn mức ứng trước

✚ Đường dẫn: Menu Cài đặt/Thay đổi hạn mức ứng trước

➤ Các bước thực hiện

(1) Nhập hạn mức ứng trước thay đổi và hạn mức phải là bội số của tham số PD00_ONLINE_LIMIT_VALUE (VD: 1.000.000.000)

(2) Tích vào chọn ‘Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ’

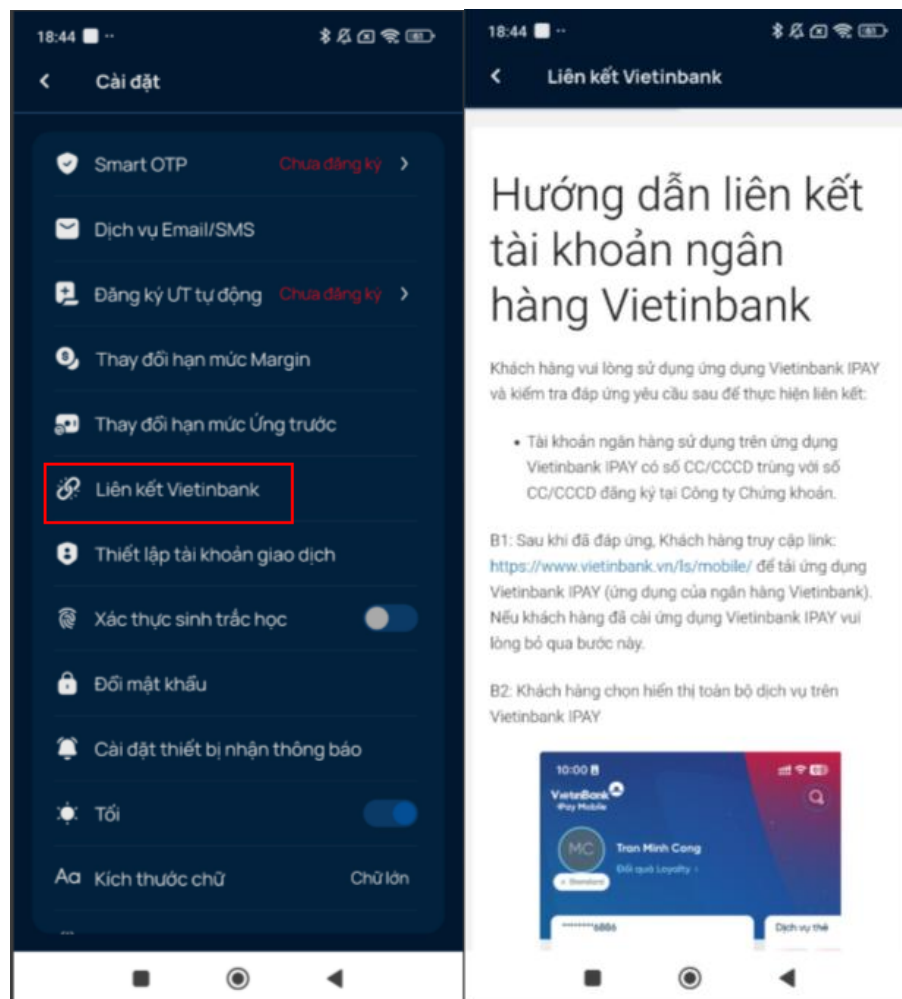
(3) Nhấn Xác nhận => Yêu cầu xác nhận OTP

+ Nhập đúng OTP => Thay đổi hạn mức ứng trước thành công

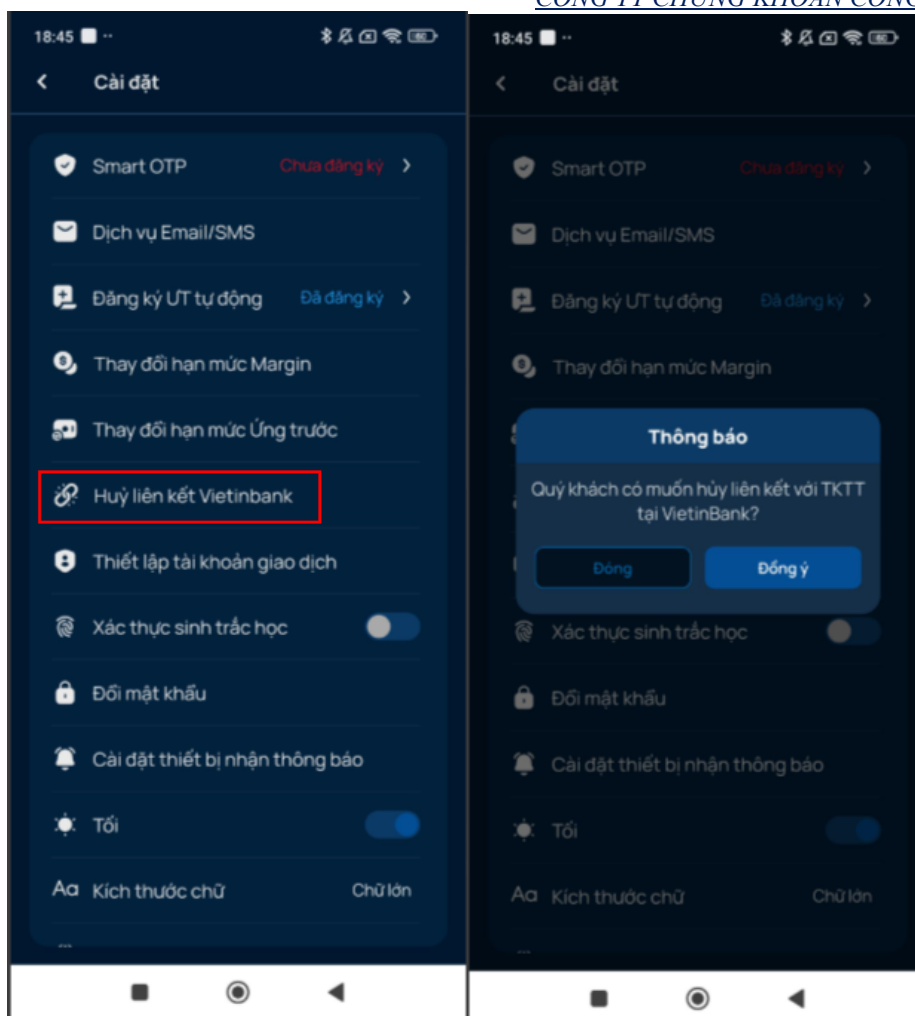
+ Nhập sai OTP => Thay đổi hạn mức ứng trước không thành công và thông báo lỗi tương ứng

7. Liên kết/Hủy liên kết Vietinbank

- ✚ Mục đích: Cho phép KH thực hiện liên kết/hủy liên kết TK ngân hàng tại Vietinbank
- ✚ Đường dẫn: Menu Cài đặt/Liên kết/Hủy liên kết Vietinbank
 - Chưa liên kết TK NH => Hiện thị nội dung “Liên kết Vietinbank” => Mở link điều khoản điều kiện liên kết Nh
 - Đã liên kết TK NH => Hiện thị nội dung “Hủy liên kết Vietinbank” => Nhấn vào “Hủy liên kết Vietinbank” => Mở popup xác nhận có chắc chắn muốn hủy liên kết không
 - + Chọn Không => Đóng popup và không xử lý gì
 - + Chọn Có => Thực hiện tạo yêu cầu hủy liên kết sang Vietinbank



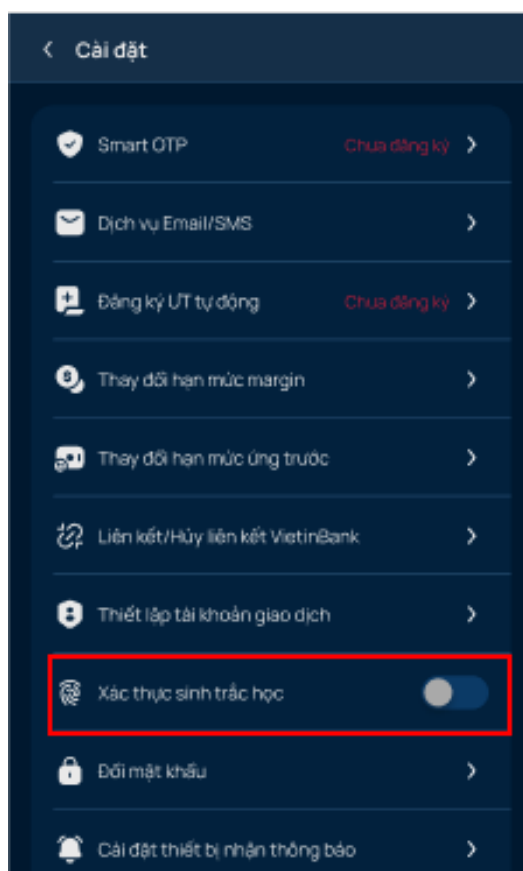
Liên kết



Hủy liên kết

8. Xác thực sinh trắc học

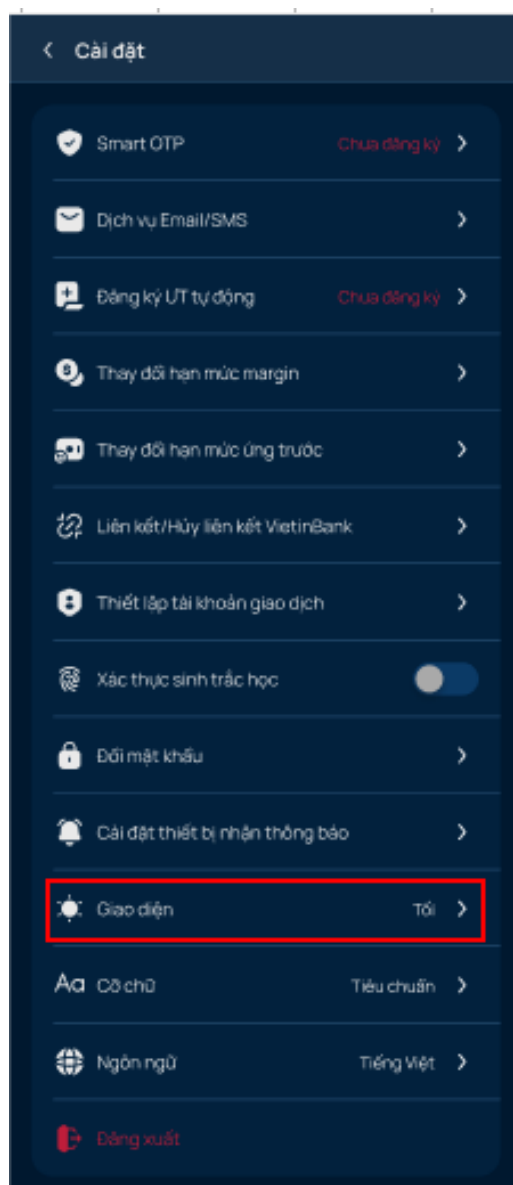
- ✚ Mục đích: Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt chức năng đăng nhập bằng sinh trắc học (vân tay, khuôn mặt). Khi kích hoạt chức năng đăng nhập bằng sinh trắc học, người dùng vẫn có thể đăng nhập bằng mật khẩu tĩnh.
- ✚ Đường dẫn: Người dùng có thể mở chức năng này tại menu Tiện ích/ Cài đặt/ Xác thực sinh trắc học
 - Người dùng bật hoặc tắt để kích hoạt hoặc bỏ kích hoạt chức năng



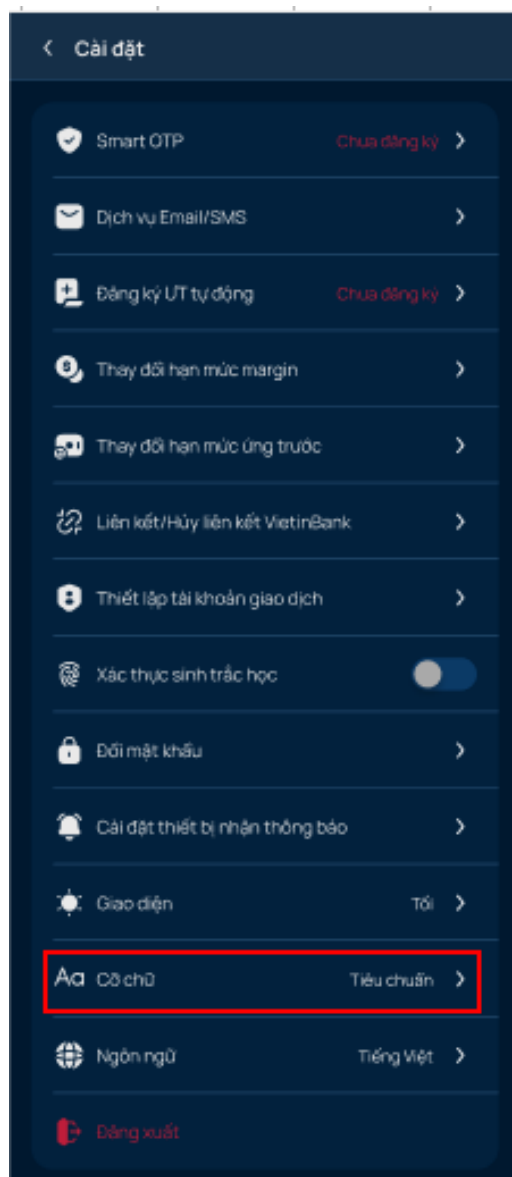
9. Giao diện sáng/tối

✚ Mục đích: Thiết lập chủ đề của giao diện. Người dùng có 2 lựa chọn: Theme tối và theme sáng

✚ Đường dẫn: Cài đặt/ Thiết lập giao diện



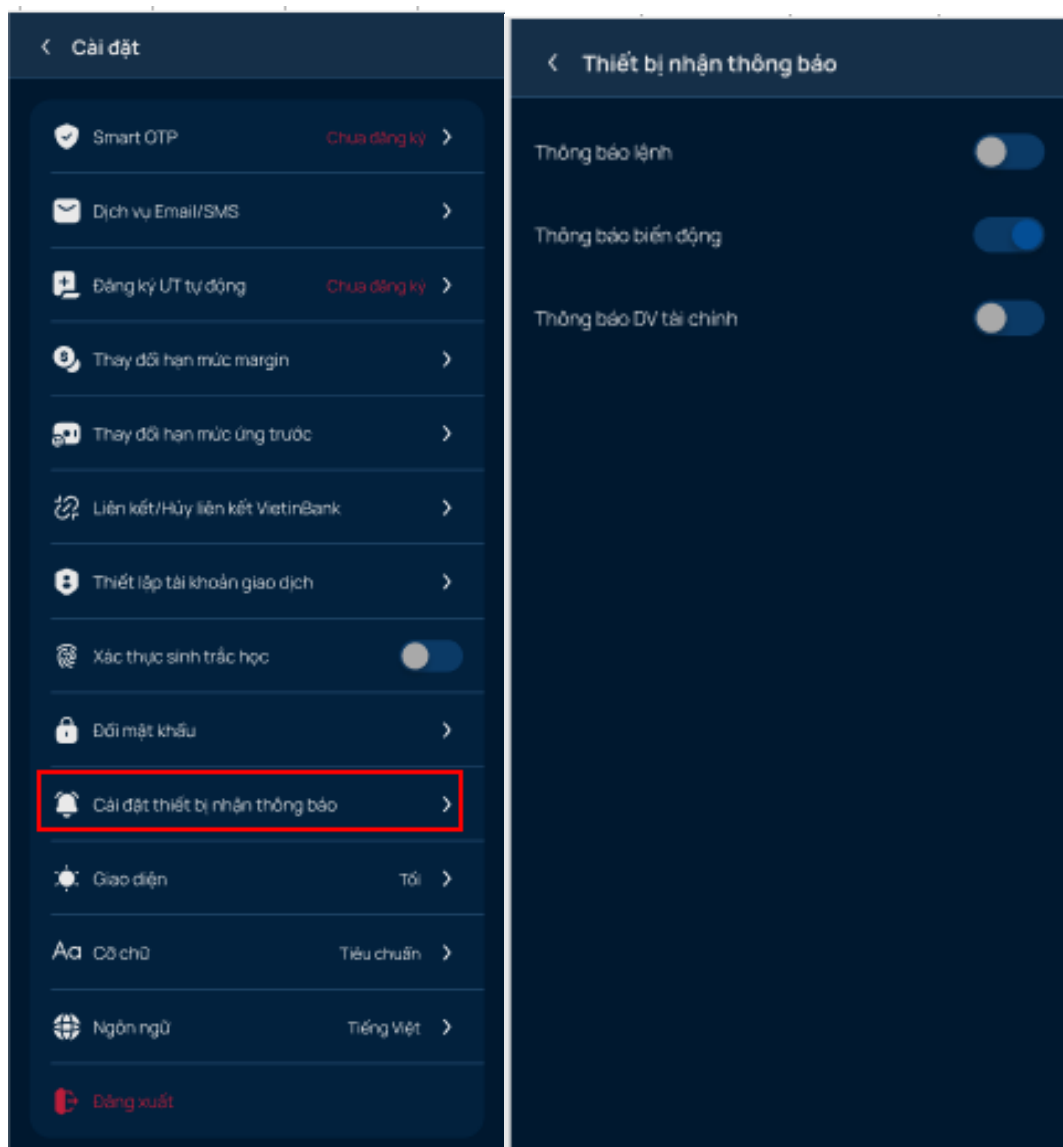
10. Kích thước chữ



11. Cài đặt thiết bị nhận thông báo

🚩 Mục đích: Cài đặt nhận thông báo đến điện thoại

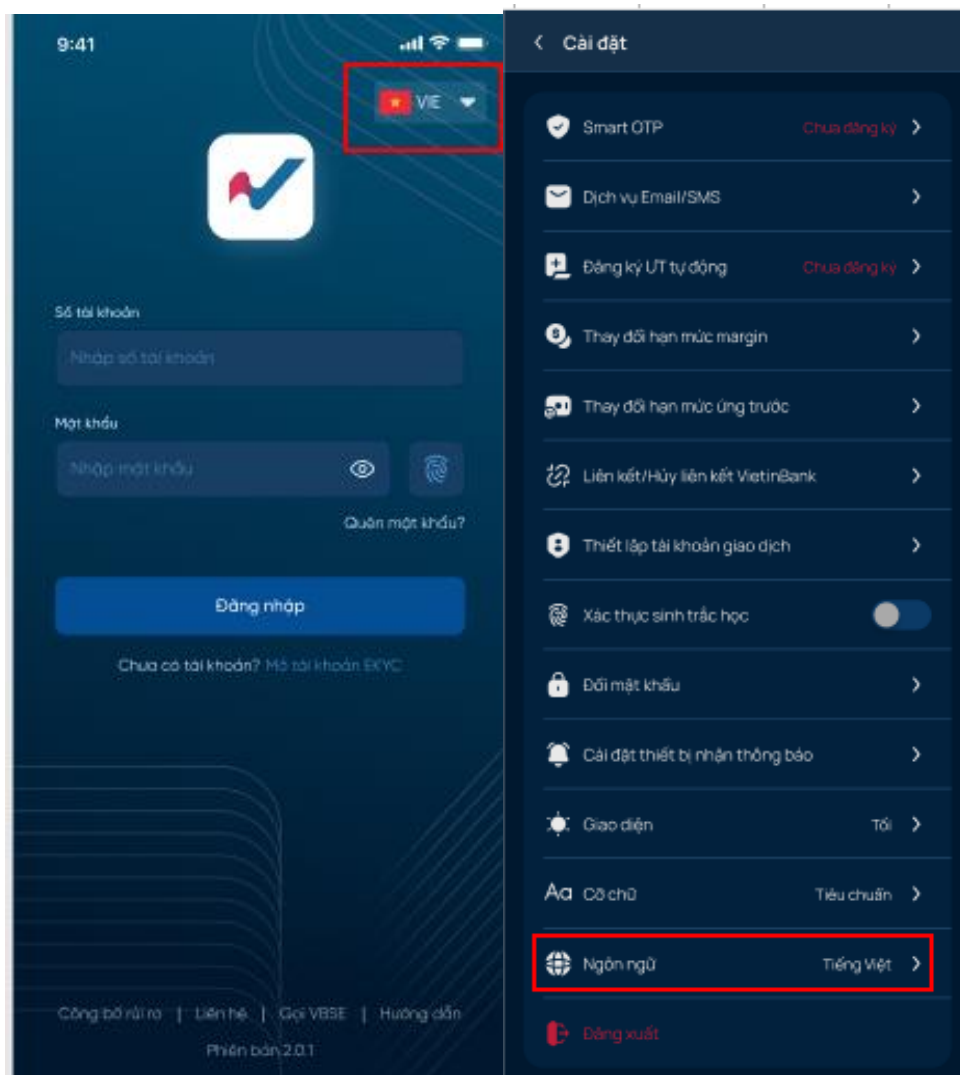
🚩 Đường dẫn: Cài đặt/Cài đặt thiết bị nhận thông báo



12. Chọn ngôn ngữ

🚩 Mục đích: Thiết lập ngôn ngữ sử dụng phần mềm

🚩 Đường dẫn: Cài đặt/ Chọn ngôn ngữ



13. Đổi mật khẩu

✚ Mục đích: Thiết lập ngôn ngữ sử dụng phần mềm

✚ Đường dẫn: Cài đặt chung /Đổi mật khẩu

(1) Nhập mật khẩu hiện tại, Nhập mật khẩu mới, Xác nhận mật khẩu mới theo yêu cầu => Nhập sai hệ thống sẽ báo lỗi tương ứng và hiển thị lên app

(2) Nhấn ‘Xác nhận’

14. Quên mật khẩu

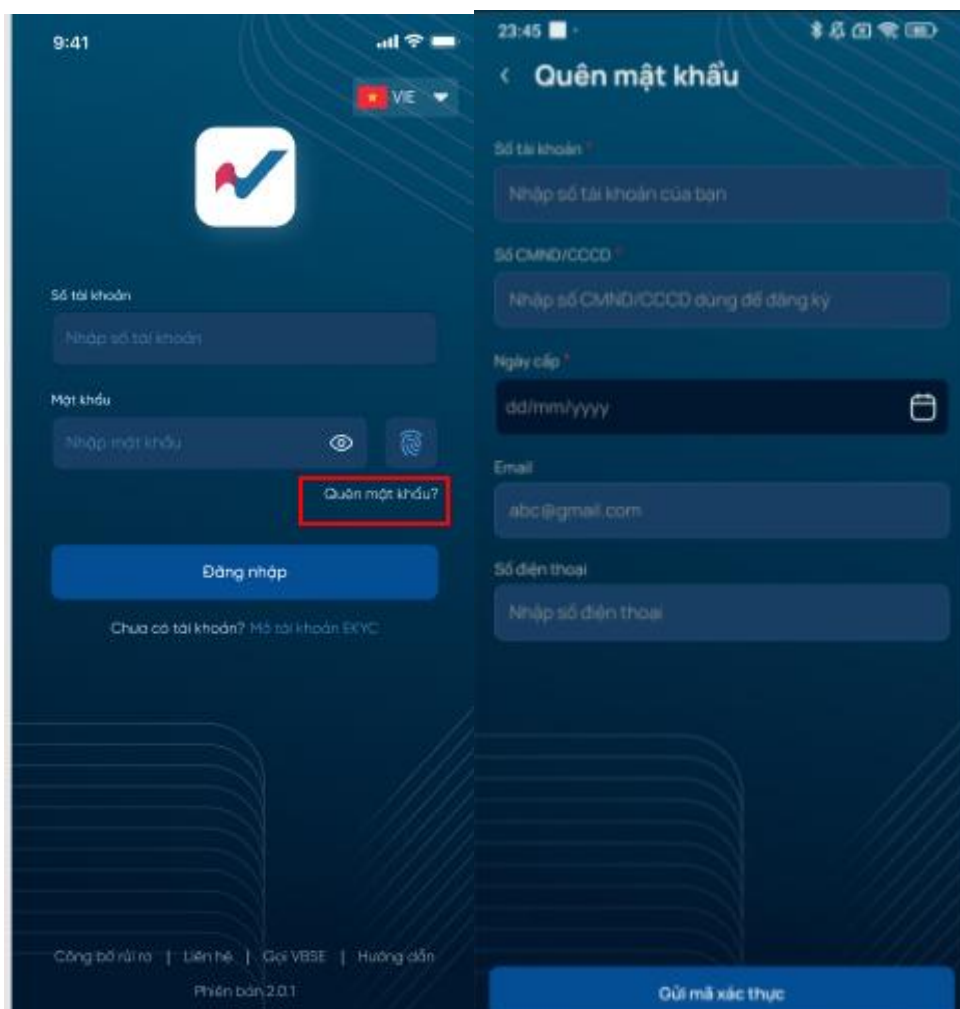
(1) Tại màn hình trang chủ chọn “Quên mật khẩu”

(2) Thực hiện nhập các thông tin:

- Số tài khoản
- Số CCCD
- Ngày cấp
- Email
- Số điện thoại

(3) Hệ thống sẽ check các thông tin trên nếu:

- Không trùng khớp => Báo lỗi tương ứng và đổi mật khẩu không thành công
- Thông tin trùng khớp => Yêu cầu xác nhận OTP => Nhập OTP và thông báo đổi mật khẩu thành công



VIII. Đăng xuất

🚦 Mục đích: Đăng xuất tài khoản khỏi app

🚦 Đường dẫn: Mở rộng/Đăng xuất

(1) Chọn biểu tượng

(2) Chọn đăng xuất

